Hướng dẫn Sử dụng PubMed®

MEDLARS Management Section
U.S. National Library of Medicine®
National Institutes of Health
Department of Health and Human Services
Bethesda, Maryland

Ấn bản tháng Tư 2011

GHI CHÚ

Mục lục

Mục lục i
Thời khóa biểu iii
Mục tiêu iv
Giới thiệu Thư viện Y khoa Quốc gia Hoa Kỳ 1
Giới thiệu PubMed® (pubmed.gov) 2
Có gì trong PubMed 4
  Trích dẫn MEDLINE 4
Từ khóa MeSH - Medical Subject Headings (MeSH® Vocabulary) 13
  Từ khóa phụ 19
  Từ Tác dụng Dược lý 2121
  Các loại từ MeSH khác 22
  Bài tập: Giới thiệu MeSH 25
Xây dựng Tìm kiếm 27
  Màn hình Kết quả Tìm kiếm 28
  Tìm Từ Tự động (Automatic Term Mapping - ATM) 29
  Màn hình Chi tiết 29
  Tìm kiếm Cụm từ 34
  Bài tập: Tìm Từ Tự động và Tìm kiếm Cụm từ 35
  Trích dẫn Liên quan 40
  Giới hạn 41
  Từ cùng gốc (tìm tất cả các từ có bắt đầu giống nhau) 44
  Danh sách Từ Ngừng 44
  Chức năng Kiểm lỗi Chính tả 44
  Bài tập: Giới hạn 46
  Toán tử Boolean 50
  Lịch sử 52
  Bài tập: Toán tử Boolean và Lịch sử 54
  Tìm kiếm với từ khóa MeSH và cơ sở dữ liệu MeSH 56
  Bài tập: Practice Exercises: Tìm kiếm với từ khóa MeSH 62
  Tìm một trích dẫn cụ thể 65
  Tìm Tạp chí Thư mục NLM 70
  Bài tập: Tìm Trích dẫn hoặc Tạp chí 76
  Sử dụng Công cụ Xây dựng Tìm kiếm để tìm theo Trường 80
  Sử dụng Đuôi Tìm kiếm -- Tìm Mô tả Trường 84
  Bài tập: Tìm kiếm theo Trường 92
Quản lý Kết quả 96
  Cài đặt Hiển thị 96
  Gởi đến… 99
  Sưu tập My NCBI 103
  Thư mục Riêng 107
Lưu Tìm kiếm 109
  Lưu Phương pháp Tìm kiếm với My NCBI 109
  RSS 113
Bài tập: Quản lý Kết quả và Lưu Tìm kiếm 114
Truy cập Bài báo 116
  Liên kết Ngoài 116
  Đặt Mua 117
Công cụ Bổ sung 119
  Bộ lọc 120
  Lựa chọn Trang NCBI 124
  Vấn tin Lâm sàng 126
  Vấn tin Đặc biệt – Vấn tin Nghiên cứu Y tế (HSR) 128
  Liên kết đến PubMed 129
  Tiện ích Điện tử 129
Bài tập Ôn 130

Cập nhật PubMed 140
Trợ giúp 142

Tập huấn NLM: PubMed

Thời Khóa Biểu

GIỜ	CHỦ ĐỀ
8:30 – 8:45	Tiếp đón
8:45 – 9:00	Giới thiệu NLM và PubMed
9:00 – 9:15	Có gì trong PubMed
9:15 – 10:15	Từ khóa MeSH – Medical Subject Headings
10:15 – 10:30	GIẢI LAO
10:30 – 12:00	Xây dựng Tìm kiếm (phần I)
12:00 – 1:00	ĂN TRƯA
1:00 – 2:30	Xây dựng Tìm kiếm (phần II)
2:30 – 2:45	GIẢI LAO
2:45 – 3:15	Quản lý Kết quả
3:15 – 3:30	Lưu Tìm kiếm
3:30 – 3:45	Xem Bài báo
3:45 – 4:15	Công cụ Bổ sung
4:15 – 4:45	Bài tập Ôn
4:45 – 5:00	Bế giảng

Mục tiêu

Khi kết thúc lớp tập huấn, bạn có thể:

- Hiểu khả năng và nội dung PubMed.
- Hiểu cách sử dụng từ khóa MeSH để mô tả và truy cập các trích dẫn.
- Xây dựng một tìm kiếm bằng cách sử dụng MeSH và các công cụ tìm kiếm PubMed (Details, Limits, History, Search Builder, etc.)
- Quản lý Kết quả bằng cách sử dụng các chức năng hiển thị, xếp thứ tự, khay nhớ tạm, lưu, in, gởi email và đặt mua.
- Lưu phương pháp tìm kiếm.
- Hiển thị theo ý muốn (sử dụng My NCBI).
- Liên kết đến bài báo toàn văn và các nguồn thông tin khác.
- Sử dụng các bộ lọc và các vấn tin đặc biệt và các công cụ PubMed/NCBI khác.

Giới thiệu Thư viện Y khoa Quốc gia Hoa Kỳ

Thư viện Y khoa Quốc gia Hoa Kỳ (NLM), thuộc Viện Y tế Quốc gia, là thư viện y khoa lớn nhất thế giới. Các bộ sưu tập của Thư viện Y khoa Quốc gia bao gồm bảy triệu quyển sách, tạp chí, báo cáo kỹ thuật, bản thảo, vi phim, hình chụp và hình vẽ y học và các khoa học có liên quan, kể cả một số công trình cổ nhất và hiếm nhất thế giới.

PubMed.gov
U.S. National Library of Medicine
National Institutes of Health

Giới thiệu PubMed® (pubmed.gov)

- NLM đã phân loại tư liệu y sinh từ năm 1879, giúp nhân viên y tế truy cập thông tin cần thiết để nghiên cứu, chăm sóc y tế và giáo dục.
- *Index Medicus*, từng là một bộ sách in chỉ dẫn đường đến các bài báo, nay đã trở thành một cơ sở dữ liệu là MEDLINE®. MEDLINE chứa những trích dẫn tạp chí và các tóm tắt của tư liệu y sinh khắp thế giới.
- Từ năm 1996, MEDLINE đã cho công chúng truy cập trực tuyến miễn phí qua PubMed

Hình 1: Trang Chủ NLM http://www.nlm.nih.gov/

- PubMed là một cơ sở dữ liệu soạn thảo bởi Trung tâm Thông tin Công nghệ Sinh học Quốc gia (NCBI), tại Thư viện Y khoa Quốc gia, có trên Mạng.
- PubMed là một trong vài cơ sở dữ liệu thuộc hệ thống truy cập NCBI's Entrez.
- PubMed hiện bao gồm hơn 20 triệu trích dẫn thư mục.
- PubMed cũng có đường dẫn đến toàn văn các bài báo tại trang web của các nhà xuất bản có tham gia, cũng như đến những dữ liệu sinh học, dữ liệu thứ tự,… từ các cơ sở dữ liệu Entrez và từ các đối tác thứ ba.

Liên hệ giữa những cơ sở dữ liệu Entrez

- PubMed cung cấp đường dẫn đến các cơ sở dữ liệu sinh học phân tử tích hợp của NCBI. Các cơ sở dữ liệu này gồm có: thứ tự DNA và protein, dữ liệu đối chiếu genome, cấu trúc protein 3-D, thứ tự xếp hạng từ các nhóm dân, Di truyền Mendel Người Trực tuyến (OMIM). Liên kết giữa các mẫu tin MEDLINE và các mẫu tin thứ tự giúp dễ tìm được các bản tóm tắt MEDLINE đi kèm với các mẫu tin thứ tự và ngược lại.

- PubMed cũng cung cấp đường dẫn đến thông tin hóa học trong các cơ sở dữ liệu PubChem Substance, PubChem Compound và PubChem.

- Sơ đồ sau minh họa các mối liên hệ giữa một số nguồn thông tin trong Entrez:

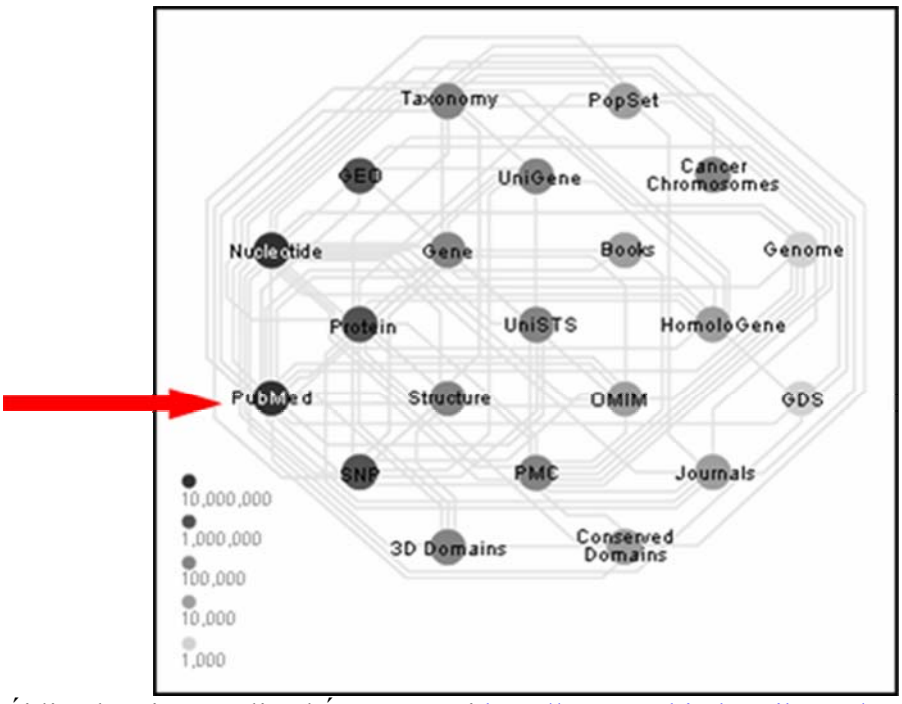

Xem mối liên hệ giữa các liên kết Entrez tại http://www.ncbi.nlm.nih.gov/Database/

Có gì trong PubMed

- Hầu hết các mẫu tin PubMed là trích dẫn MEDLINE.
- Các mẫu tin khác ở các giai đoạn khác nhau trong quá trình xử lý (gồm các mẫu tin do nhà xuất bản tạp chí trực tiếp cung cấp) nhưng sẽ là trích dẫn MEDLINE.
- Một số tương đối ít các mẫu tin có trong PubMed nhưng không được chọn vào MEDLINE.

Trích dẫn MEDLINE

PubMed cung cấp đường truy cập đến **MEDLINE**, cơ sở dữ liệu thư mục hàng đầu của Thư viện Y khoa Quốc gia, chứa trích dẫn và bản tóm tắt của tác giả từ khoảng 5.500 tạp chí y sinh học xuất bản ở Hoa Kỳ và các nước khác.

MEDLINE bao gồm nhiều chuyên ngành khác nhau như vi sinh học, cung cấp chăm sóc y tế, dinh dưỡng, dược lý học và sức khỏe môi trường. Trong MEDLINE có bất kỳ loại nào từ giải phẫu học, sinh vật, bệnh, tâm thần học, tâm lý học đến các khoa học vật lý.

- MEDLINE hiện có hơn 18 triệu tài liệu tham khảo từ năm 1946 hoặc sớm hơn đến nay.
- Tài liệu mới được bổ sung từ Thứ Ba đến Thứ Bảy.
- Bao phủ toàn cầu, nhưng đa số những mẫu tin nhập gần đây nhất (khoảng 92%) từ các nguồn thông tin tiếng Anh hoặc có tóm tắt tiếng Anh.
- Khoảng 82% các trích dẫn có bài tóm tắt đã xuất bản.

Chọn Tạp chí MEDLINE

- Ủy ban Tổng quan Kỹ thuật Chọn Tư liệu (LSTRC) họp một năm ba lần và xem xét khoảng 140 tạp chí xin vào MEDLINE mỗi lần họp.
- Chấp thuận cuối cùng bởi Giám đốc Thư viện Y khoa Quốc gia.
- Các tạp chí được xem xét về phạm vi, chất lượng nội dung, chất lượng biên tập, chất lượng in ấn, độc giả và loại nội dung.
- Muốn biết thêm chi tiết, hãy xem NLM Fact Sheet, MEDLINE Journal Selection, tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/factsheets/jsel.html.

MEDLINE® – Trích dẫn Thư mục Căn bản

Một trích dẫn MEDLINE đại diện cho một bài báo và gồm có những trường cung cấp thông tin cụ thể (Nhan đề, Tác giả, Ngôn ngữ,…) của bài báo này. Các thông tin sau đây thường được cung cấp:

- Nhan đề của bài báo
- Tên của các Tác giả
- Tóm tắt được xuất bản cùng với bài báo
- Từ khóa MeSH
- Thông tin về Tạp chí
- Nơi làm việc của Tác giả Đầu tiên
- Ngôn ngữ xuất bản của bài báo
- Loại bài báo (mô tả loại bài báo, như tổng quan, thư,…)

Một mẫu trích dẫn MEDLINE từ PubMed như sau.

Mẫu tin PubMed MEDLINE (mẫu)

Curr Top Dev Biol. 2006;76:103-27.

Wnt signaling: a key regulator of bone mass.

Baron R, Rawadi G, Roman-Roman S.
Yale University School of Medicine New Haven, Connecticut 06520, USA.

The identification of a link between bone mass in humans and gain- [high bone mass (HBM) trait] or loss-of-function [osteoporosis pseudoglioma (OPPG) syndrome] mutations in the Wnt coreceptor lipoprotein receptor-related protein (LRP)5 or in the Wnt antagonist sclerostin (sclerosteosis, Van Buchem syndrome) has called the attention of academic and industry scientists and clinicians to the importance of this signaling pathway in skeletal biology and disease. Multiple genetic and pharmacological manipulations of Wnt signaling in mice have since then confirmed the central role of this pathway in both the establishment of peak bone mass and its maintenance throughout life. Wnt signaling appears to be located downstream of bone morphogenetic proteins (BMPs), itself induced by Hedgehog (Hh) signaling, suggesting that it is the successive recruitment of these three intracellular signaling cascades that allow the full expression of the genetic patterns that characterize the osteoblast, the cell responsible for the formation of bone.

PMID: 17118265 [PubMed - indexed for MEDLINE]

⊖ Publication Types, MeSH Terms, Substances

Publication Types:

Review

MeSH Terms:

Animals
Bone Density
Bone Remodeling
Bone and Bones/anatomy & histology*
Bone and Bones/drug effects
Bone and Bones/metabolism*
Humans
LDL-Receptor Related Proteins/chemistry
LDL-Receptor Related Proteins/genetics
LDL-Receptor Related Proteins/metabolism
Mice
Models, Biological
Mutation
Osteoblasts/metabolism
Osteogenesis
Signal Transduction/drug effects
Wnt Proteins/antagonists & inhibitors
Wnt Proteins/genetics
Wnt Proteins/metabolism*
beta Catenin/metabolism

Substances:

LDL-Receptor Related Proteins
LRP6 protein, human
Wnt Proteins
beta Catenin
lipoprotein receptor related protein 5

Trích dẫn được nhập vào PubMed cách nào

- Các mẫu tin hoặc được nhà xuất bản cung cấp theo dạng điện tử hoặc được tạo ra bằng cách quét và nhận dạng ký tự quang học (OCR) tại NLM.
- Trích dẫn lập tức có sẵn thông qua PubMed. Tất cả các trích dẫn phải trải qua quá trình kiểm soát chất lượng và các trích dẫn từ tạp chí MEDLINE được phân loại.
- Tất cả các trích dẫn hiển thị một ghi chú tình trạng, cho biết giai đoạn xử lý. Xem bảng Summary trên trang 12.

Trích dẫn do nhà xuất bản cung cấp

- Chúng là những trích dẫn được nhà xuất bản cung cấp theo dạng điện tử trực tiếp cho PubMed. Những trích dẫn này sau đó được chuyển đến Bộ phận Phân loại NLM để được xử lý. (Không phải tất cả các trích dẫn được cung cấp theo dạng điện tử).

- Các trích dẫn nhận được theo dạng điện tử có ghi chú tình trạng: **[PubMed - as supplied by publisher]**.

Mẫu trích dẫn PubMed được nộp theo dạng điện tử nhưng chưa bắt đầu xử lý:

Autophagy Is a Component of Epithelial Cell Fate in Obstructive Uropathy.
Li L, Zepeda-Orozco D, Black R, Lin F.
Am J Pathol. 2010 Feb 11. [Epub ahead of print]
PMID: 20150430 [PubMed - as supplied by publisher]

*Lưu ý ghi chú tình trạng **[PubMed – as supplied by publisher]**.*

Đang Xử lý

- Những trích dẫn này được xem xét để đưa vào MEDLINE và nếu được duyệt, sau đó được phân loại với từ khóa MeSH®. Ngoài ra dữ liệu thư mục của những mẫu tin này sẽ được kiểm tra tính chính xác.

- Những mẫu tin đang được xử lý mang ghi chú tình trạng: **[PubMed – in process].**

- Những mẫu tin đang xử lý được nhập vào PubMed từ Thứ Ba đến Thứ Bảy.

Mẫu trích dẫn đang xử lý trong PubMed:

Autophagy is a component of epithelial cell fate in obstructive uropathy.
Li L, Zepeda-Orozco D, Black R, Lin F.
Am J Pathol. 2010 Apr;176(4):1767-78. Epub 2010 Feb 11.
PMID: 20150430 [PubMed - in process]

Lưu ý ghi chú tình trạng

Trích dẫn MEDLINE

- Sau khi từ khóa MeSH (từ vựng có kiểm soát của NLM) và các từ phân loại khác đã được thêm vào, các trích dẫn đang xử lý trở thành mẫu tin MEDLINE. Những mẫu tin "đã hoàn thành" cũng được kiểm tra về tính chính xác thư mục.

- Các mẫu tin đã được phân loại đầy đủ mang ghi chú tình trạng **[PubMed – indexed for MEDLINE]**.

- Các mẫu tin MEDLINE được nhập vào PubMed từ Thứ Ba đến Thứ Bảy.

Mẫu trích dẫn MEDLINE trong PubMed:

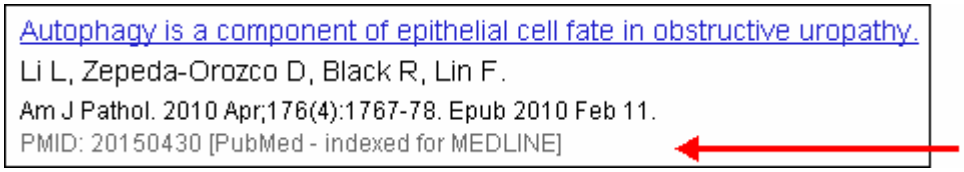

*Lưu ý ghi chú tình trạng **[PubMed – indexed for MEDLINE]**.*

Trích dẫn OLDMEDLINE

- Khoảng 2 triệu trích dẫn (hầu hết không có tóm tắt) là từ hai bản chỉ dẫn in ra giấy xuất bản từ năm 1946 đến năm 1965: *Cumulated Index Medicus (CIM)* và *Current List of Medical Literature (CLML)*.

- Các trích dẫn này từ các tạp chí y sinh học quốc tế, gồm các chuyên khoa y học, các khoa học tiền lâm sàng và các khoa học sức khỏe có liên quan.

- Các trích dẫn OLDMEDLINE đã được tạo nên bằng cách sử dụng những tiêu chuẩn khác với các tiêu chuẩn nhập liệu đối với mẫu tin MEDLINE. Cũng có khác nhau giữa những trích dẫn OLDMEDLINE về hiển thị trường dữ liệu cũng như định dạng, tùy theo nguồn thông tin gốc mà trích dẫn đã được nhận.

- Từ năm 2005, từ phân loại gốc áp dụng cho những trích dẫn trong bảng chỉ dẫn in ra giấy được đối chiếu với từ khóa MeSH hiện tại.

- Các mẫu tin OLDMEDLINE mang ghi chú tình trạng [**PubMed – OLDMEDLINE]** trước khi tất cả các từ khóa gốc được đối chiếu với từ khóa MeSH hiện tại. Khi tất cả các từ khóa đã được đối chiếu, mẫu tin được chuyển sang tình trạng **[PubMed – indexed for MEDLINE]**.

Mẫu trích dẫn OLDMEDLINE trong PubMed:

New clinical concept of systemic lupus erythematosus. Analysis of 100 cases.
RUPE CE, NICKEL SN.
J Am Med Assoc. 1959 Oct 24;171:1055-61. No abstract available.
PMID: 14440208 [PubMed - OLDMEDLINE]

SYSTEMIC LUPUS ERYTHEMATOSUS.
OTTO WJ.
JAMA. 1965 Sep 20;193:1049. No abstract available.
PMID: 14338807 [PubMed - indexed for MEDLINE]

Trích dẫn không được phân loại bằng từ khóa MeSH

- Một số trích dẫn không bao giờ trở thành trích dẫn MEDLINE.
- Những mẫu tin này không được phân loại bằng từ khóa MeSH.
- Những mẫu tin này mang ghi chú tình trạng hoặc là **[PubMed]** hoặc là **[PubMed – as supplied by publisher]**.

Có bốn nguồn gốc của những loại mẫu tin này:

1. Các bài báo ngoài lĩnh vực từ trong các tạp chí được chọn phân loại MEDLINE

Điều này có thể xảy ra khi một bài báo cụ thể trong một tạp chí được chọn phân loại là ngoài phạm vi MEDLINE (như là bài báo địa chất học trong một tạp chí khoa học tổng quát như *Science* hoặc *Nature*).
Những trích dẫn này đã được xem xét về tính chính xác của dữ liệu thư mục.
Ghi chú tình trạng **[PubMed]** xuất hiện trên những trích dẫn này.

Mẫu trích dẫn đối với một bài báo ngoài phạm vi của MEDLINE:

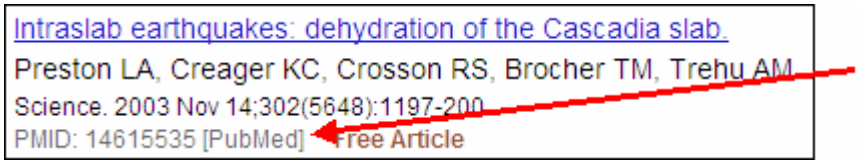

*Lưu ý ghi chú tình trạng **[PubMed]**.*

Mẫu trích dẫn đối với một bài báo trong cùng quyển này, được phân loại MEDLINE:

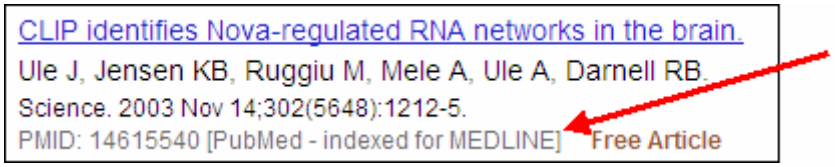

*Lưu ý ghi chú tình trạng **[PubMed – indexed for MEDLINE]**.*

2. Bài báo từ những quyển tạp chí xuất bản trước khi được chọn vào MEDLINE

Những trích dẫn trước này sẽ không được phân loại với từ khóa MeSH.

- Trước cuối năm 2003:
  ► những trích dẫn này *không* được xem xét về tính chính xác của dữ liệu thư mục
  ► ghi chú tình trạng **[PubMed – as supplied by publisher]** xuất hiện.
- Từ cuối năm 2003:
  ► những trích dẫn này được xem xét về tính chính xác của dữ liệu thư mục
  ► ghi chú tình trạng **[PubMed]** xuất hiện.

Thí dụ: *NLM bắt đầu phân loại tạp chí The Neurologist tập 9, quyển 1, 2003. Tuy nhiên nhà xuất bản cung cấp cho NLM những trích dẫn điện tử từ những tập trước đó. Những trích dẫn từ những tập trước được nhập vào PubMed nhưng sẽ không được phân loại với từ khóa MeSH.*

Evaluation and management of the driver with dementia.
Dobbs BM, Carr DB, Morris JC.
Neurologist. 2002 Mar;8(2):61-70.
PMID: 12803692 [PubMed]

*Lưu ý ghi chú tình trạng **[PubMed]** trên một mẫu tin trong tập 8, 2002.*

Restoring function after spinal cord injury.
Becker D, Sadowsky CL, McDonald JW.
Neurologist. 2003 Jan;9(1):1-15. Review.
PMID: 12801427 [PubMed - indexed for MEDLINE]

*Lưu ý ghi chú tình trạng **[PubMed – indexed for MEDLINE]** trên một mẫu tin trong tập 9, 2003.*

Thông tin phân loại một tạp chí cụ thể có thể tìm thấy trong trường "Current Indexing Status" trong Journals Database.

3. Bài báo trong các tạp chí không phải MEDLINE

- Từ tháng Bảy 2005:
  - ► các trích dẫn được xem xét về tính chính xác của dữ liệu thư mục
  - ► ghi chú tình trạng **[PubMed]** xuất hiện

Surgical management of abdominal and retroperitoneal Castleman's disease.
Bucher P, Chassot G, Zufferey G, Ris F, Huber O, Morel P.
World J Surg Oncol. 2005 Jun 7;3:33.
PMID: 15941478 [PubMed]

- Bản thảo của tác giả trong PubMed Central (PMC) bình thường không ở trong PubMed.

Size Controlled Synthesis of Monodispersed, Core/Shell Nanogels.
Blackburn WH, Lyon LA.
Colloid Polym Sci. 2008;286(5):563-569.
PMID: 18769603 [PubMed]

4. Các sách và chương sách từ cơ sở dữ liệu NCBI Books

- Các sách chọn lọc được trích dẫn nhan đề và chương trong PubMed
- Ghi chú tình trạng **[PubMed]** xuất hiện
- Để tìm kiếm trích dẫn sách trong PubMed, hãy nhập **pmcbook** vào ô tìm kiếm PubMed.

Feingold Syndrome.
Marcelis CLM, de Brouwer APM.
In: Pagon RA, Bird TC, Dolan CR, Stephens K, editors. GeneReviews [Internet]. Seattle (WA): University of Washington, Seattle; 1993-.
2009 Jun 30.
PMID: 20301770 [PubMed] Books & Documents Free text

Xem bảng Citation Status Tags Summary ở trang sau.

Bảng Tóm tắt Tình trạng Trích dẫn PubMed

Ghi chú Tình trạng	Tình trạng	Phân loại MeSH?	Kiểm tra dữ liệu thư mục?	Cách tìm kiếm
PubMed - as supplied by publisher				
	• Trích dẫn dạng điện tử khi tiếp nhận lần đầu. • Trích dẫn từ các quyển xuất bản trước khi tạp chí được chọn phân loại MEDLINE (mẫu tin tiếp nhận trước cuối năm 2003). • Trích dẫn từ tạp chí không-MEDLINE (mẫu tin tiếp nhận trước tháng 6.2005)	Không	Không	publisher [sb] NOT pubstatusnihms NOT pubstatuspmcsd NOT pmcbook
PubMed - in process				
	• Trích dẫn đang được xét để đưa vào MEDLINE.	Không	Không	in process [sb]
PubMed - indexed for MEDLINE				
	• Trích dẫn đã phân loại hoàn toàn.	Có	Có	medline [sb]
PubMed - OLDMEDLINE				
	• Trích dẫn ban đầu được in ra trong sách chỉ dẫn từ 1946 đến 1965 mà tất cả các từ khóa chưa được chuyển sang từ khóa MeSH hiện tại.	Một phần	Có	oldmedline [sb]
PubMed				
	• Bài báo ngoài phạm vi từ các tạp chí phân loại MEDLINE có chọn lọc. • Từ cuối 2003, trích dẫn từ các quyển của tạp chí xuất bản trước khi được chọn phân loại MEDLINE. • Từ tháng 6.2005, trích dẫn từ các tạp chí không-MEDLINE. • Trích dẫn của bài báo có toàn văn trong PubMed Central (PMC) vốn bình thường không có trong PubMed. • Trích dẫn của các sách và chương sách được chọn trong cơ sở dữ liệu NCBI Books.	Không	Có	pubmednotmedline [sb] OR pmcbook OR (publisher [sb] AND (pubstatusnihms OR pubstatuspmcsd))

Medical Subject Headings (Từ vựng MeSH®)

Xem video giới thiệu MeSH tại *Branching Out: The MeSH Vocabulary*
http://www.nlm.nih.gov/bsd/disted/video/

MeSH là gì?

- Viết tắt của Medical Subject Headings
- Giống như từ khóa trên các hệ thống khác
- Được dùng để phân loại các bài báo MEDLINE và cũng được dùng để phân loại sách và tài liệu nghe nhìn.
- Được người tìm kiếm sử dụng
- Sửa chữa hàng năm
- Giúp phân loại tư liệu y sinh một cách đồng dạng và nhất quán và là một chức năng riêng có của MEDLINE.

Từ MeSH gồm 4 loại từ:

- Từ khóa (Headings)
- Loại Ấn phẩm (Publication Types)
- Từ khóa phụ (Subheadings)
- Mẫu tin Khái niệm Phụ (Supplementary Concept Records)

Từ khóa MeSH

- Từ khóa MeSH đại diện cho những khái niệm tìm thấy trong tư liệu y sinh.
- Từ khóa MeSH và Loại Ấn phẩm được sắp xếp thành hình cây gọi là Cấu trúc Cây MeSH.

Ví dụ của từ khóa MeSH:

- Body Weight
- Kidney
- Dental Cavity Preparation
- Self Medication
- Radioactive Waste
- Brain Edema

Cấu trúc Cây MeSH

- Từ MeSH được tổ chức thành 16 nhánh chính:

  A. Giải phẫu học (Anatomy)
  B. Sinh vật (Organisms)
  C. Bệnh (Diseases)
  D. Hóa chất và Thuốc (Chemical and Drugs)
  E. Kỹ thuật và Thiết bị Phân tích, Chẩn đoán và Điều trị (Analytical, Diagnostic and Therapeutic Techniques and Equipment)
  F. Tâm thần học và Tâm lý học (Psychiatry and Psychology)
  G. Hiện tượng và Quá trình (Phenomena and Processes)
  H. Đào tạo và Nghề nghiệp (Disciplines and Occupations)
  I. Nhân học, Giáo dục, Xã hội học và Hiện tượng Xã hội (Anthropology, Education, Sociology and Social Phenomena)
  J. Công nghệ, Công nghiệp, Nông nghiệp (Technology, Industry, Agriculture)
  K. Nhân văn (Humanities)
  L. Khoa học Thông tin (Information Science)
  M. Nhóm được đặt tên (Named Groups)
  N. Chăm sóc Y tế (Health Care)
  V. Đặc tính Xuất bản (Publication Characteristics)
  Z. Vị trí Địa lý (Geographic Locations)

- Mỗi từ khóa có một số cây xác định vị trí của từ trong thang bậc.

  Eye [A01.456.505.420]
  Eyebrows [A01.456.505.420.338]
  Eyelids [A01.456.505.420.504]
  Eyelashes [A01.456.505.420.504.421]

- Một số từ khóa có nhiều số cây bởi vì chúng xuất hiện ở nhiều chỗ trong thang bậc.

- Do một từ nghĩa rộng có các từ nghĩa hẹp hơn nằm thụt vào ở bên dưới, khi tìm kiếm một từ nghĩa rộng, các từ nghĩa hẹp hơn cũng được tự động tìm. Việc này gọi là MỞ RỘNG (EXPLODE).

Cơ sở dữ liệu MeSH

- MeSH là tên của một cơ sở dữ liệu Entrez giúp người dùng MeSH chọn các từ thích hợp để tìm kiếm. Cơ sở dữ liệu này cung cấp các thông tin về từ MeSH gồm:
    - Định nghĩa
    - Từ đồng nghĩa
    - Từ có liên quan
    - Vị trí của từ khóa trong thang bậc MeSH

- Chúng ta có thể sử dụng cơ sở dữ liệu MeSH để xem loại thông tin đi kèm với mỗi từ MeSH:

*Nhấp vào **MeSH Database** trên trang chủ* hoặc chọn **MeSH** từ trong hộp chọn cơ sở dữ liệu và nhấp vào **Search**:

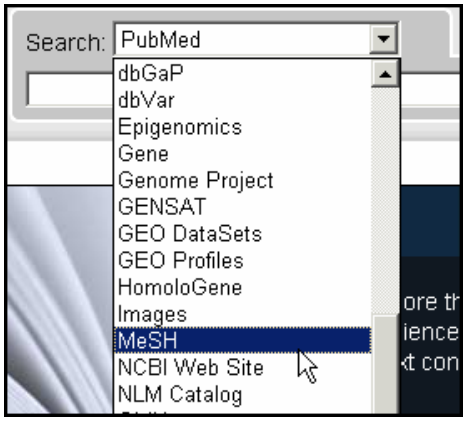

Gõ vào **cell proliferation** và nhấp vào **Search**:

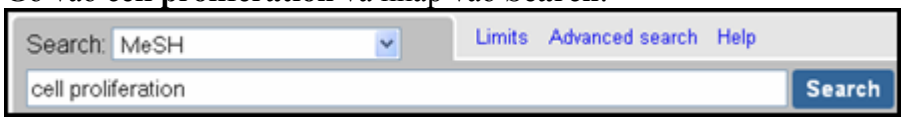

Trong kết quả, nhấp vào **Cell Proliferation**:

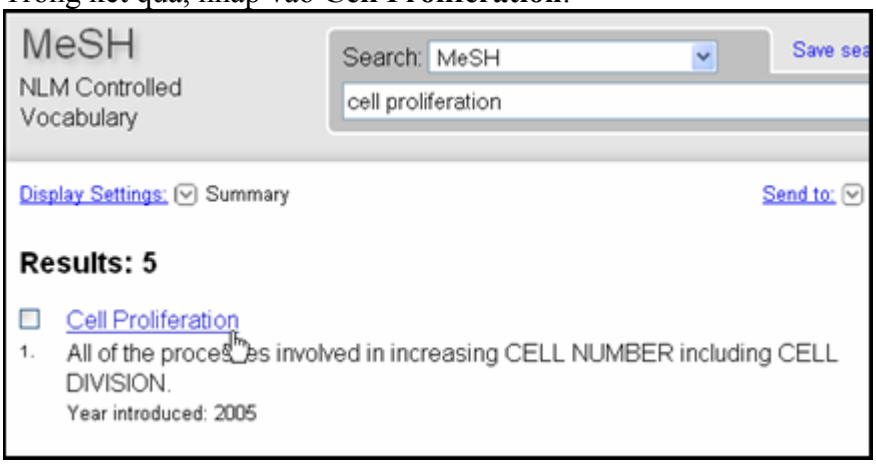

Mẫu tin đầy đủ của **Cell Proliferation** hiện ra:

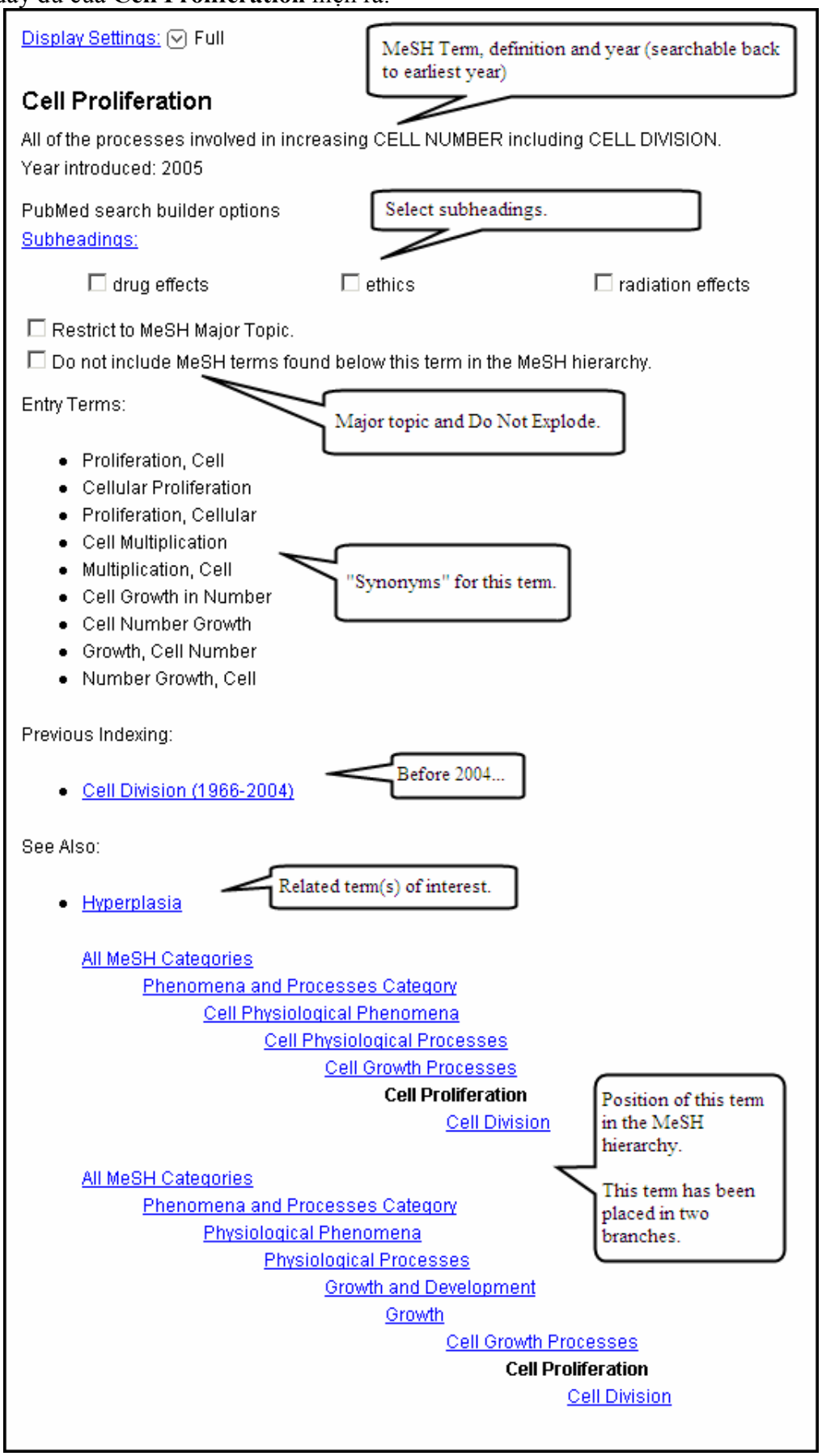

Sử dụng các liên kết trong cột bên phải để vào **NLM MeSH Browser** xem các thông tin bổ sung:

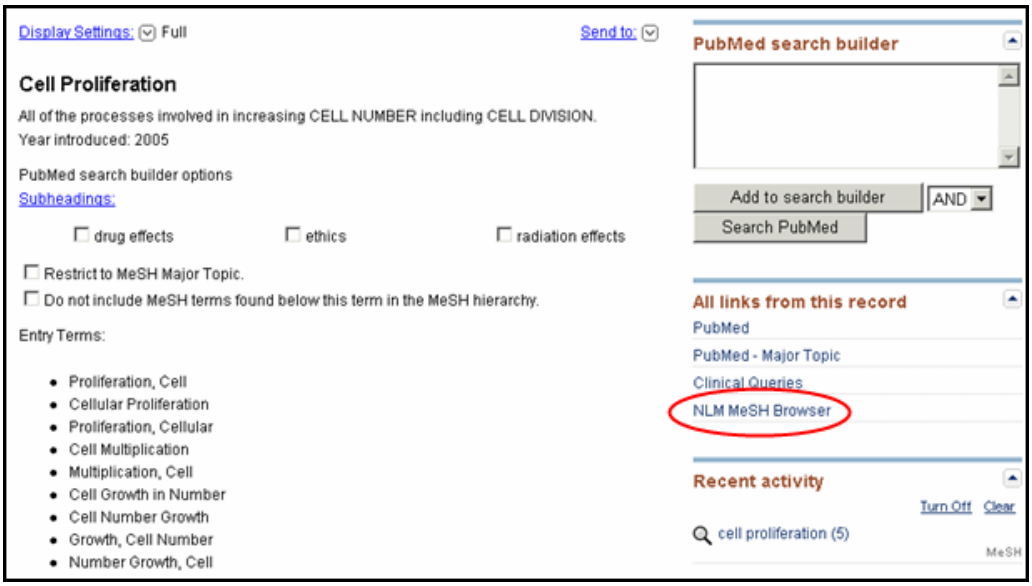

NLM MeSH Browser là công cụ được các người phân loại bài báo và phân loại sách sử dụng.

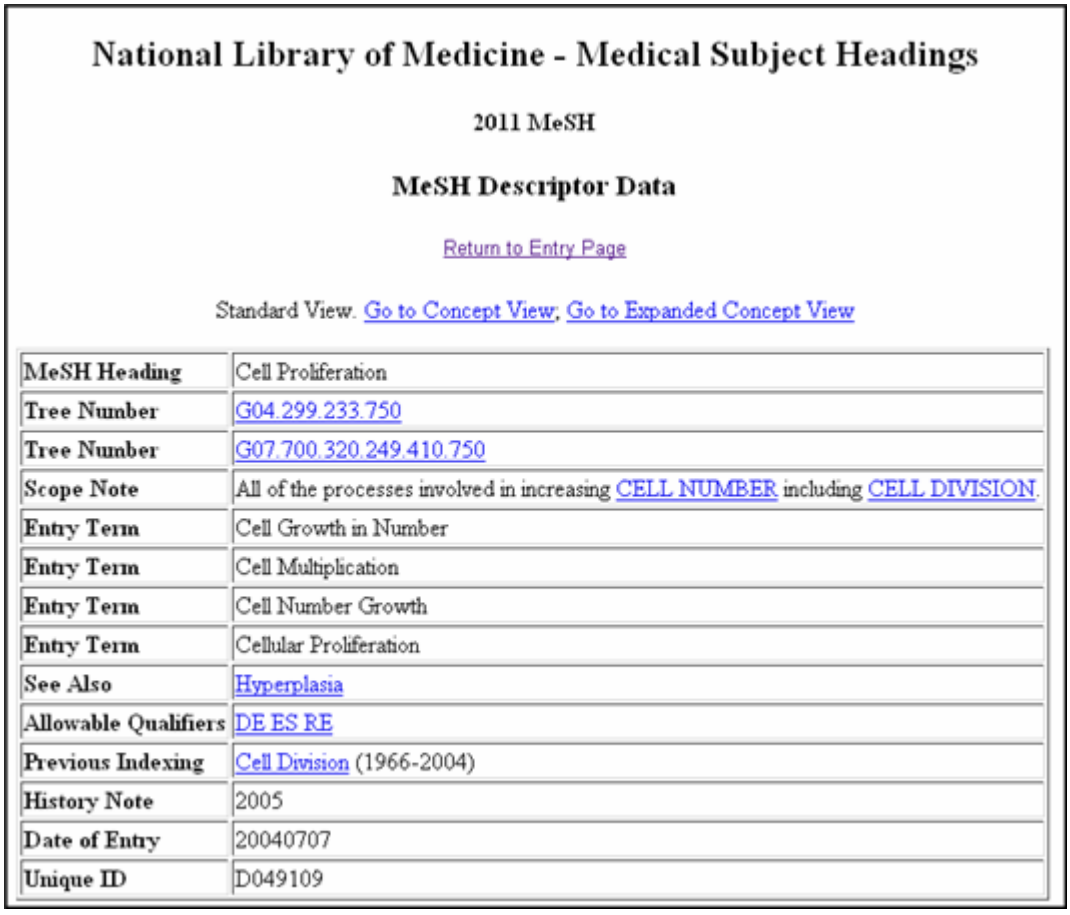

National Library of Medicine - Medical Subject Headings

2011 MeSH

MeSH Descriptor Data

Return to Entry Page

Standard View. Go to Concept View; Go to Expanded Concept View

MeSH Heading	Cell Proliferation
Tree Number	G04.299.233.750
Tree Number	G07.700.320.249.410.750
Scope Note	All of the processes involved in increasing CELL NUMBER including CELL DIVISION.
Entry Term	Cell Growth in Number
Entry Term	Cell Multiplication
Entry Term	Cell Number Growth
Entry Term	Cellular Proliferation
See Also	Hyperplasia
Allowable Qualifiers	DE ES RE
Previous Indexing	Cell Division (1966-2004)
History Note	2005
Date of Entry	20040707
Unique ID	D049109

Phân loại với từ khóa MeSH

- Người phân loại NLM MEDLINE xem xét bài báo và gán (các) từ khóa chuyên biệt nhất để mô tả các khái niệm chính đã được bàn luận.
- Khi không có một từ khóa MeSH chuyên biệt nào dành cho khái niệm này, người phân loại sẽ sử dụng từ khóa MeSH có sẵn gần nhất, tổng quát hơn.
- Người phân loại sẽ gán đủ số từ khóa phù hợp để bao gồm đủ các chủ đề của bài báo (thường từ 5 đến 15).
- Từ khóa MeSH phản ánh các điểm chính của bài báo được người phân loại đánh dấu sao (*).
- Thông tin được người phân loại cung cấp gồm:
  - chủ đề bài báo
  - nhóm tuổi được nghiên cứu
  - nghiên cứu trên người hay trên động vật
  - nghiên cứu trên nam hay nữ
  - loại bài báo (TD. bài báo tổng quan)

Article Title:
Hormone therapy in perimenopausal and postmenopausal women: examining the evidence on cardiovascular disease risks.

Abstract:
Women may live for 30 years or longer after menopause with cardiovascular disease as their highest mortality risk. Menopause may correspond to health alterations for women, yet the use of estrogen during and after this transition has been controversial for the past four decades. The evidence from recent scientific studies does not support the use of hormone therapy for the prevention or treatment of cardiovascular disease, which has resulted in its removal from national guideline recommendations. However, because of concerns related to specific aspects of the research, there are gaps in the evidence. Studies are under way to evaluate alternate methods for hormone delivery, low-dose hormone therapy, and selective estrogen receptor modulators (SERMs) in reducing cardiovascular risks in perimenopausal and postmenopausal women. Implications for clinical nursing practice include education as well as assessment and counseling related to individual risk factors.

Publication Types:
Review

MeSH Terms:
Aged
Cardiovascular Diseases/chemically induced*
Estrogen Replacement Therapy/adverse effects*
Evidence-Based Medicine
Female
Humans
Middle Aged
Perimenopause*
Postmenopause*
Risk Factors

Từ khóa phụ

- Từ khóa phụ mô tả chi tiết hơn một khía cạnh chuyên sâu của một từ khóa MeSH.

Danh sách toàn bộ các từ khóa phụ:

Abnormalities	ab	Isolation & purification	ip
Administration & dosage	ad	Legislation & jurisprudence	lj
Adverse effects	ae	Manpower	ma
Agonists	ag	Metabolism	me
Analogs & derivatives	aa	Methods	my
Analysis	an	Microbiology	mi
Anatomy & histology	ah	Mortality	mo
Antagonists & inhibitors	ai	Nursing	nu
Biosynthesis	bi	Organization & administration	og
Blood	bl	Parasitology	ps
Blood supply	bs	Pathogenicity	py
Cerebrospinal fluid	cf	Pathology	pa
Chemical synthesis	cs	Pharmacokinetics	pk
Chemically induced	ci	Pharmacology	pd
Chemistry	ch	Physiology	ph
Classification	cl	Physiopathology	pp
Complications	co	Poisoning	po
Congenital	cn	Prevention & control	pc
Contraindications	ct	Psychology	px
Cytology	cy	Radiation effects	re
Deficiency	df	Radiography	ra
Diagnosis	di	Radionuclide imaging	ri
Diagnostic use	du	Radiotherapy	rt
Diet therapy	dh	Rehabilitation	rh
Drug effects	de	Secondary	sc
Drug therapy	dt	Secretion	se
Economics	ec	Standards	st
Education	ed	Statistics & numerical data	sn
Embryology	em	Supply & distribution	sd
Enzymology	en	Surgery	su
Epidemiology	ep	Therapeutic use	tu
Ethics	es	Therapy	th
Ethnology	eh	Toxicity	to
Etiology	et	Transmission	tm
Genetics	ge	Transplantation	tr
Growth & development	gd	Trends	td
History	hi	Ultrasonography	us
Immunology	im	Ultrastructure	ul
Injuries	in	Urine	ur
Innervation	ir	Utilization	ut
Instrumentation	is	Veterinary	ve
		Virology	vi

Nhóm từ khóa phụ

- Các từ khóa phụ có liên quan được xếp thành nhóm, giúp truy cập bổ sung, có liên quan.
- Không phải tất cả các từ khóa phụ được xếp vào các nhóm này – một số không phù hợp.

Families of Subheading Explosions

adverse effects
- poisoning
- toxicity

analysis
- blood
- cerebrospinal fluid
- isolation & purification
- urine

anatomy & histology
- blood supply
- cytology
  - pathology
  - ultrastructure
- embryology
  - abnormalities
- innervation

chemistry
- agonists
- analogs & derivatives
- antagonists & inhibitors
- chemical synthesis

complications
- secondary

cytology
- pathology
- ultrastructure

diagnosis
- pathology
- radiography
- radionuclide imaging
- ultrasonography

embryology
- abnormalities

epidemiology
- ethnology
- mortality

etiology
- chemically induced
- complications
  - secondary
- congenital
- embryology
- genetics
- immunology
- microbiology
  - virology
- parasitology
- transmission

metabolism
- biosynthesis
- blood
- cerebrospinal fluid
- deficiency
- enzymology
- pharmacokinetics
- urine

microbiology
- virology

organization & admin
- economics
- legislation & jurisprudence
- manpower
- standards
- supply & distribution
- trends
- utilization

pharmacology
- administration & dosage
- adverse effects
  - poisoning
  - toxicity
- agonists
- antagonists & inhibitors
- contraindications
- diagnostic use
- pharmacokinetics

physiology
- genetics
- growth & development
- immunology
- metabolism
  - biosynthesis
  - blood
  - cerebrospinal fluid
  - deficiency
  - enzymology
  - pharmacokinetics
  - urine
- physiopathology
- secretion

statistics & numerical data
- epidemiology
  - ethnology
  - mortality
- supply & distribution
- utilization

surgery
- transplantation

therapeutic use
- administration & dosage
- adverse effects
- contraindications
- poisoning

therapy
- diet therapy
- drug therapy
- nursing
- prevention & control
- radiotherapy
- rehabilitation
- surgery
  - transplantation

Pharmacologic Action Terms (Từ tác dụng dược lý)

Mọi từ khóa MeSH dược phẩm và hóa chất được gán một hoặc nhiều từ khóa mô tả tác dụng dược lý đã được biết (PA – Pharmacologic Action).

- Từ năm 1996, người phân loại NLM bổ sung các từ khóa MeSH tác dụng dược lý phù hợp, cũng như từ khóa MeSH hóa học đặc thù vào một trích dẫn khi tác dụng của hóa chất được bàn luận trong bài báo.

Thí dụ:

Các tác dụng dược lý dành cho từ khóa MeSH ***Aspirin:***

Tác dụng dược lý	Anti-Inflammatory Agents, Non-Steroidal
Tác dụng dược lý	Cyclooxygenase Inhibitors
Tác dụng dược lý	Fibrinolytic Agents
Tác dụng dược lý	Platelet Aggregation Inhibitors

- Một trích dẫn đến bài báo bàn luận về **aspirin được sử dụng như là một chất chống viêm** sẽ được gán:

  Aspirin
  Anti-Inflammatory Agents, Non-Steroidal

- Một trích dẫn đến bài báo bàn luận về **aspirin được sử dụng để ức chế đóng cục máu** sẽ được gán:

  Aspirin
  Platelet Aggregation Inhibitors

Xem "The Basics of MeSH in MEDLINE/PubMed" (http://www.nlm.nih.gov/bsd/disted/mesh/), liên kết từ Tutorials trên trang chủ PubMed để biết thêm thông tin về tìm kiếm với các từ tác dụng dược lý.

Các loại từ vựng MeSH khác

Các khái niệm phụ (Supplementary Concepts)

- Hơn 186,000 từ.
- Chủ yếu là các chất, nhưng cũng gồm có một số qui trình và các bệnh hiếm gặp.
- Hiển thị trong trường RN trên mẫu ghi MEDLINE và bên dưới Substances hoặc Supplementary Concepts trong hiển thị Abstract của PubMed.

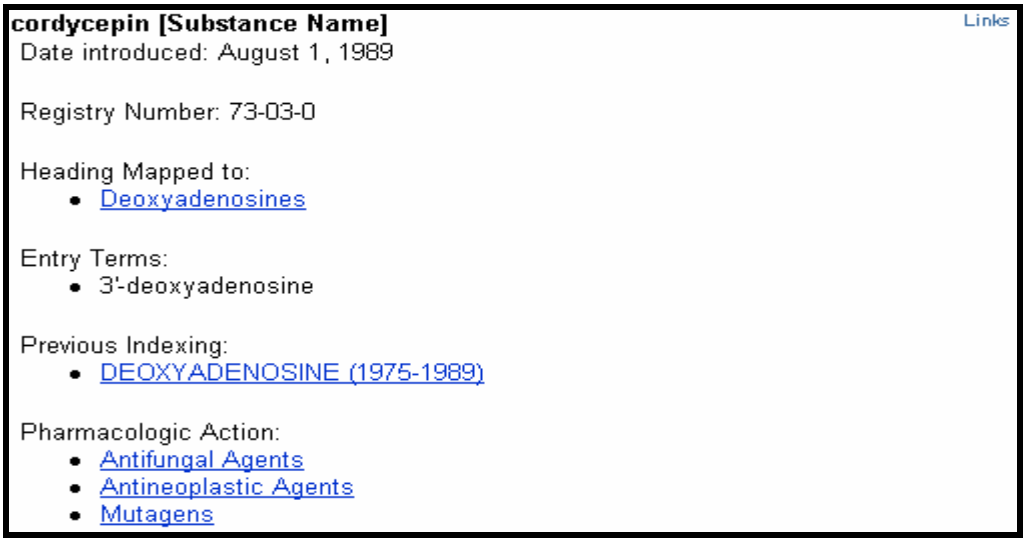

Dữ liệu trong mẫu ghi cơ sở dữ liệu MeSH Khái niệm Phụ có thể gồm có:

- Name of substance: Thí dụ: cordycepin
- Date Introduced: Ngày mẫu ghi được thêm vào từ vựng
- Registry Number: Thí dụ: 73-03-0. Một số độc nhất được gán cho hóa chất bởi Chemical Abstract Service, hoặc một mã dành cho enzyme được gán bởi Commission on Biological Nomenclature. Có thể hiển thị là không (0), thường dành cho các từ đối với một nhóm hoặc một loại hợp chất.
- Heading Mapped to: Từ MeSH được dùng để phân loại khái niệm trong MEDLINE
- Entry Term: Từ đồng nghĩa có thể được sử dụng để tìm kiếm khái niệm này
- Previous Indexing: Từ khóa MeSH được dùng trước khi có từ khóa hiện tại
- Pharmacologic Action: Tác dụng của một dược phẩm hoặc hóa chất được báo cáo trong tài liệu, TD. Antifungal Agents hoặc Antineoplastic Agents

Age Group MeSH Headings (Từ khóa MeSH nhóm tuổi)

Chúng là những từ khóa MeSH chỉ tuổi của con người được bàn luận trong bài báo:

Infant, Newborn	Mới sanh đến 1 tháng
Infant	1 đến 23 tháng
Child, Preschool	2 đến 5 tuổi
Child	6 đến 12 tuổi
Adolescent	13 đến 18 tuổi
Young Adult	19 đến 24 tuổi
Adult	19 đến 44 tuổi
Middle aged	45 đến 64 tuổi
Aged	65 đến 79 tuổi
80 and over	hơn 80 tuổi

Publication Types (Loại Ấn phẩm)

- Loại Ấn phẩm mô tả loại tài liệu đã được phân loại.
- Loại thường gặp nhất là Journal Article. Các loại ấn phẩm khác gồm có:

Clinical Trial
Retraction of Publication
Comment
Review
Practice Guideline
Twin Study
Retracted Publication

- Loại Ấn phẩm có thể được tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu MeSH. Các định nghĩa được cung cấp.
- Chúng là một phần của cây MeSH (V category).

GHI CHÚ

Bài tập: Giới thiệu MeSH

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

Sử dụng **Cơ sở dữ liệu MeSH** để trả lời các câu hỏi sau.

1. Nếu bạn tìm kiếm từ "phytotherapy" trong PubMed, các từ MeSH nào khác tự động được đưa vào trong tìm kiếm?

2. Bạn có thể tìm kiếm ngược thời gian đến đâu với từ MeSH "Proteomics"?

3. Các tuổi nào có trong từ "Child"?

4. Từ MeSH thích hợp nào dành cho "chewing"?

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp – Giới thiệu MeSH

Sử dụng **Cơ sở dữ liệu MeSH** để trả lời các câu hỏi sau.

1. Nếu bạn tìm kiếm từ "phytotherapy" trong PubMed, các từ MeSH nào khác tự động được đưa vào trong tìm kiếm?

   Aromatherapy and Eclecticism, Historical

2. Bạn có thể tìm kiếm ngược thời gian đến đâu với từ MeSH "Proteomics"?

   Đến năm 2003. Từ 2000-2002, sử dụng từ Proteome.

3. Các tuổi nào có trong từ "Child"?

   Từ "Child" trong MeSH bao gồm trẻ em từ 6 đến 12 tuổi. "Child, Preschool", vốn bao gồm trẻ em từ 2 đến 5 tuổi, được xếp cách đầu dòng dưới "Child". Tìm kiếm từ *child* trong PubMed do đó sẽ bao gồm từ 2 đến 12 tuổi.

4. Từ MeSH thích hợp nào dành cho "chewing"?

   Mastication.

Xây dựng Tìm kiếm

Tìm kiếm Cơ bản

Tìm kiếm: *Tìm trích dẫn đến các bài báo về indigestion and abdominal pain.*

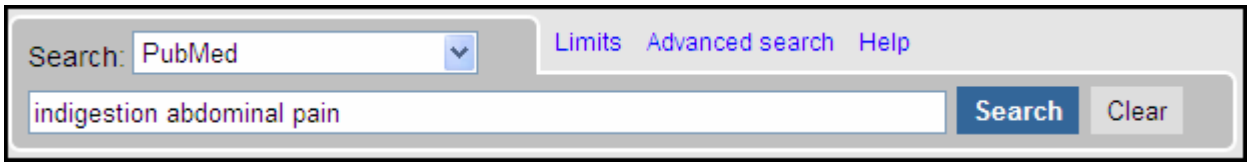

Nhập các từ tìm kiếm

- Nhập các từ chính vào ô tìm kiếm (TD. ***indigestion abdominal pain***).
- Nhấp vào nút **Search**.
- Cuộn xuống đến **Search details** để kiểm tra lại diễn dịch của PubMed (sẽ nói rõ hơn về sau trong sách này).
- Dùng nút **Clear** để xóa nội dung của ô tìm kiếm.

Màn hình Kết quả Tìm kiếm

Khi bạn nhấp vào **Search** hoặc ấn nút Enter, PubMed sẽ tự động:

- Tiến hành tìm kiếm
- Truy cập và hiển thị các trích dẫn (kết quả hiển thị theo thứ tự nhập vào cuối cùng, ra đầu tiên)
- Cung cấp tùy chọn để lưu tìm kiếm thông qua My NCBI và một tùy chọn để lưu tìm kiếm vào khay RSS.

Màn hình kết quả PubMed đối với tìm kiếm *indigestion abdominal pain*. Thông tin thêm về kết quả được trình bày trong phần **Managing the Results** từ trang 95.

Ô tìm kiếm hiển thị tìm kiếm hiện tại

Tùy chọn **Display settings** và **Send to:** có thể điều chỉnh được

Trích dẫn hiển thị theo định dạng **Summary**

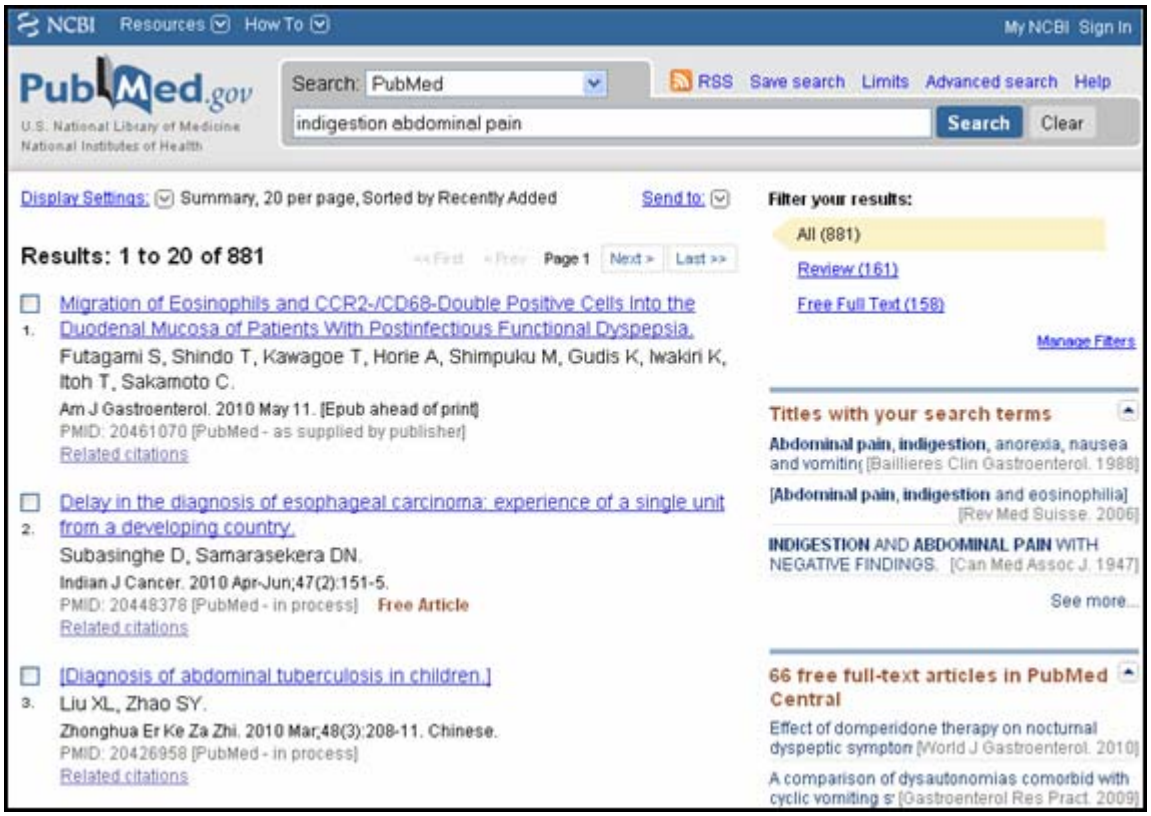

Automatic Term Mapping – ATM (Tìm Từ Tự động)

Search details

Bạn có thể thấy cách PubMed xử lý tìm kiếm bằng cách xem Search details ở cột bên phải của trang kết quả tìm kiếm:

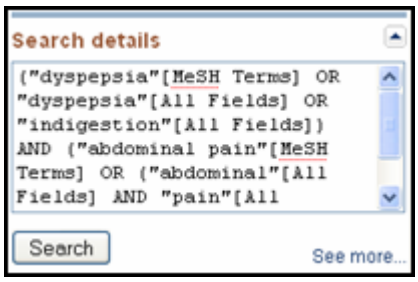

Nhấp vào See more… để mở trang Search details

Trang Search Details cho thấy tìm kiếm của bạn đã được diễn dịch hoặc đối chiếu với các từ đã phân loại trong cơ sở dữ liệu.

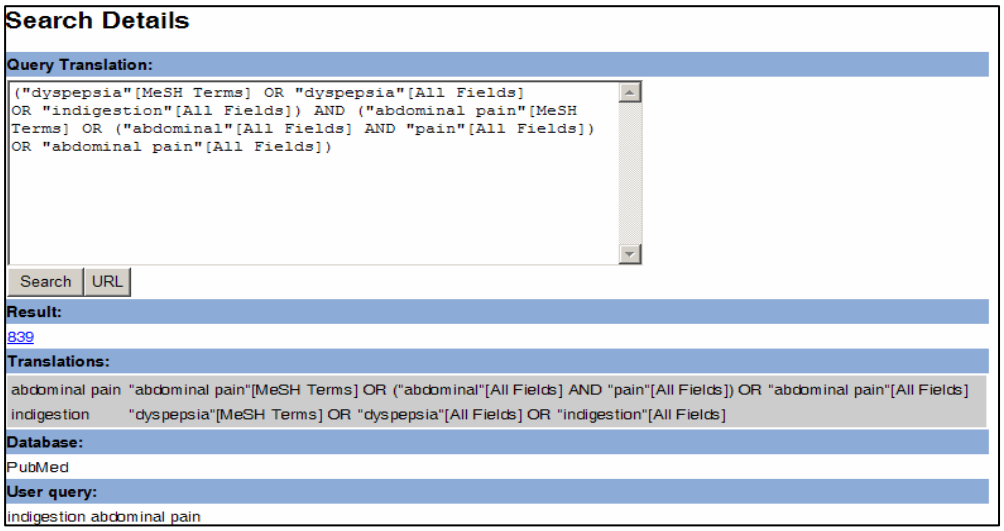

Xem giải thích về toán tử Boolean (AND, OR) tại trang 49

***Translations** hiện ra trong hộp màu xám dưới đáy màn hình.*

Một liên kết đến Details screen cũng có tại màn hình Advanced Search. Hãy nhấp vào Advanced Search cạnh các nút hộp tìm kiếm,

sau đó nhấp vào **Details**:

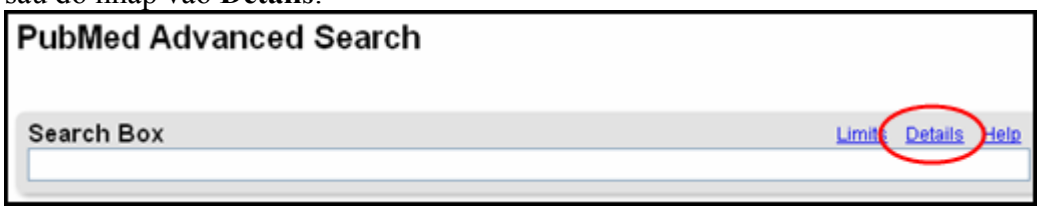

Từ nhập vào ô tìm kiếm mà không có đuôi, TD. [au] được đối chiếu với:

- Chủ đề, sử dụng
    - Bảng Diễn dịch MeSH (Medical Subject Headings)
- Tạp chí, sử dụng
    - Bảng Diễn dịch Tạp chí
- Tác giả và Nhà nghiên cứu, sử dụng
    - Bảng Diễn dịch Tác giả Đầy đủ
    - Chỉ dẫn Tra cứu Tác giả
    - Bảng Diễn dịch Nhà nghiên cứu Đầy đủ
    - Chỉ dẫn Tra cứu Nhà nghiên cứu

1. Bảng Diễn dịch MeSH có:

- Từ khóa MeSH
- Từ khóa Phụ
- Loại Ấn phẩm
- Đối chiếu Từ Nhập (tức là từ đồng nghĩa) của từ khóa MeSH
- Đối chiếu trích từ Hệ thống Ngôn ngữ Y khoa Thống nhất (UMLS)
- Khái niệm Phụ và đồng nghĩa với Khái niệm Phụ

Nếu không tìm thấy trong bảng diễn dịch:

- từ được đối chiếu với từ khóa MeSH thích hợp và được tìm như là từ khóa MeSH
- từ tìm kiếm của người tìm kiếm và từ MeSH được đối chiếu sẽ được tìm trong tất cả các trường

Thí dụ:

Diễn dịch PubMed:

""foot"[MeSH Terms] OR "foot"[All Fields] OR "feet"[All Fields]"

- Feet là một từ đồng nghĩa của từ MeSH Foot.

Khi một từ được tìm kiếm như là một từ khóa MeSH, PubMed tự động tìm từ này và các từ chuyên sâu hơn nằm bên dưới cây MeSH. Việc này được gọi là mở rộng một từ.

Thí dụ, khi tìm như là một từ khóa MeSH, PubMed sẽ tìm kiếm từ Foot, cũng như (các) từ chuyên sâu hơn trong cây MeSH:

Cám cụm từ đối chiếu được tìm trong tất cả các trường như là một cụm từ và được chia thành các từ riêng lẻ, với ngoại lệ đối với các cụm từ đối chiếu với Khái niệm Phụ (chất) hoặc từ khóa MeSH vốn gồm có một con số đơn độc hoặc một ký tự riêng lẻ. Chúng được tìm chỉ như là cụm từ trong tất cả các trường.

Thí dụ:

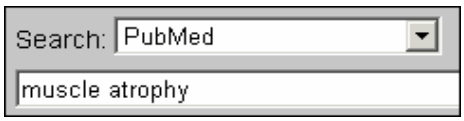

Diễn dịch PubMed:
"muscular atrophy"[MeSH Terms] OR ("muscular"[All Fields] AND "atrophy"[All Fields]) OR "muscular atrophy"[All Fields] OR ("muscle"[All Fields] AND "atrophy"[All Fields]) OR "muscle atrophy"[All Fields]

Thí dụ:

Diễn dịch PubMed:
"protein c"[MeSH Terms] OR "protein c"[All Fields]

2. **Journals Translation Table (Bảng Diễn dịch Tạp chí)** có:

- Tên tạp chí đầu đủ
- Chữ viết tắt MEDLINE
- Mã số Chuẩn Quốc tế (ISSN)

Thí dụ:

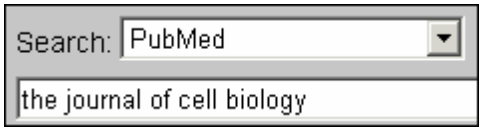

Diễn dịch PubMed:
"J Cell Biol"[Journal] OR "the journal of cell biology"[All Fields]

Nếu tên một tạp chí cũng là một từ khóa MeSH hoặc là tên chỉ có một từ, PubMed sẽ tìm từ này như là một từ khóa MeSH và trong tất cả các trường. Thí dụ, *Science* không có đuôi được tìm: "science"[MeSH Terms] OR "science"[All Fields]. Để giới hạn tìm kiếm vào tên một tạp chí, hãy sử dụng trang Limits hoặc đuôi [ta], TD. science [ta]

3. **Full Author Translation Table (Bảng Diễn dịch Tác giả Đầy đủ)** có:

- Tên tác giả đầy đủ của các bài báo xuất bản **từ năm 2002 đến nay và của các tạp chí sử dụng tên tác giả đầy đủ.**

- Tên tác giả đầy đủ có thể được gõ vào theo thứ tự tự nhiên và hoặc đảo ngược:

  julia s wong
  wong julia s

- Khi tìm một tên đầy đủ theo thứ tự ngược, thường đặt dấu phết sau họ, bỏ các dấu sau ký tự bắt đầu và đặt tất cả các tiếp vĩ ngữ, TD. Jr, cuối cùng. Thí dụ, tìm tác giả Bruce J. Herron, bạn có thể sử dụng bất cứ định dạng nào sau đây:

herron, bruce j
herron bruce j
bruce j herron

- Đối với một số tên, cần phải phân biệt tên nào là họ bằng cách sử dụng dấu phết sau họ:

  ryan, james
  james, ryan

- Tìm kiếm tên tác giả đầy đủ cho phép tự động rút gọn tên riêng. Nếu bạn không biết tên lót, chỉ cần gõ vào họ và tên riêng.

  herron bruce

4. Author Index (Chỉ dẫn Tra cứu Tác giả)

- Tên tác giả, đối với tất cả các năm xuất bản, có trong dạng tên họ (khoảng trắng) ký tự đầu tiên. Hãy sử dụng định dạng này khi tìm kiếm.

  Thí dụ: *o'brien jm*
  adams sh
  pogonka t

- Nếu chỉ một ký tự đầu tiên được sử dụng, PubMed tự động xem ký tự này như là ký tự đứng đầu đại diện cho các ký tự đứng đầu khác.

Thí dụ:

Tìm kiếm này truy cập các trích dẫn đến bài báo viết ra bởi o'brien j, o'brien ja, o'brien jz, v.v.

Nếu chỉ gõ vào chỉ có họ của một tác giả, PubMed sẽ tìm tên trong tất cả các trường (Trường tên cộng với các trường có thể tìm kiếm được khác). Nó không mặc định tìm trong Chỉ dẫn Tra cứu Tác giả bởi vì họ không có một ký tự đầu tiên theo sau. Khi họ trùng với một từ khóa MeSH, PubMed sẽ tìm từ này trong MeSH cũng như trong tất cả các trường. Để giới hạn tìm kiếm vào tên tác giả, hãy sử dụng Limits hoặc cái đuôi [au], TD. o'brien [au].

5. Bảng Diễn dịch Nhà nghiên cứu đầy đủ và Chỉ dẫn Tra cứu Nhà nghiên cứu

- Những nhà nghiên cứu là những cá nhân góp công vào nghiên cứu nhưng có thể không tham gia soạn thảo bài báo.

- Tên trong Bảng Diễn dịch Nhà nghiên cứu Đầy đủ và Chỉ dẫn Tra cứu Nhà nghiên cứu được định dạng và tìm kiếm cùng một cách như Bảng Tên Tác giả Đầy dủ và Chỉ dẫn Tra cứu Tác giả (xem phía trên).

Nếu không tìm được?

- PubMed tách rời cụm từ và lập lại qui trình tìm từ tự động cho đến khi tìm được.
- Những từ không tìm được sẽ được tìm trong "All Fields". Những từ riêng lẻ sẽ được kết hợp (AND) lại.

Thí dụ:

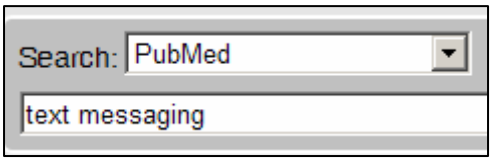

Diễn dịch PubMed:

text[All Fields] AND messaging[All Fields]

- PubMed tách rời một cụm từ dài từ phải sang trái:

Thí dụ:

Tìm:	**Kết quả:**	**Hành động:**
head lice shampoo	Không tìm được	Loại bỏ từ bên phải để tiến hành Tìm Từ Tự động lại.
head lice	Tìm được trong Bảng Diễn dịch MeSH	***head lice*** sẽ được tìm như sau ***"pediculus"[MeSH Terms] OR "pediculus"[All Fields] OR ("head"[All Fields] AND "lice"[All Fields]) OR "head lice"[All Fields]***
shampoo	Không tìm được trong Bảng Diễn dịch	***shampoo*** sẽ được tìm như sau ***shampoo[All Fields]***

PubMed sau đó kết hợp (AND) các từ để tạo ra một cách tìm đơn độc:

"pediculus"[MeSH Terms] OR "pediculus"[All Fields] OR ("head"[All Fields] AND "lice"[All Fields]) OR "head lice"[All Fields]
AND
shampoo[All Fields]

Tìm Cụm từ

PubMed tìm các cụm từ trong những điều kiện:

1. Cụm từ được tìm thấy trong các bảng MeSH, tạp chí, tác giả hoặc nhà nghiên cứu hoặc chỉ dẫn tra cứu trong qui trình tìm từ tự động
2. Cụm từ được gõ vào với đuôi tìm kiếm:
   kidney allograft [tw]
3. Cụm từ được gói trong ngoặc kép: (Nếu không có đuôi tìm kiếm, việc tìm kiếm sẽ được tiến hành trong tất cả các trường).
   "*kidney allograft*"
4. Từ có dấu nối:
   first-line
5. Từ có dấu đại diện:
   *kidney allograft**

Thí dụ:

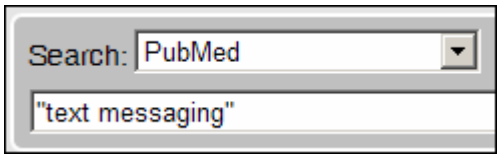

Diễn dịch PubMed: "text messaging"[All Fields]

- Những định dạng trên của việc tìm cụm từ ra lệnh PubMed bỏ qua việc tìm từ tự động. Thay vào đó, PubMed tìm cụm từ này trong Chỉ dẫn Tra cứu các từ có thể tìm. Nếu cụm từ có trong Chỉ dẫn Tra cứu, PubMed sẽ truy cập các trích dẫn có chứa cụm từ.

- PubMed có thể không tìm được một cụm từ bởi vì nó không có trong Chỉ dẫn Tra cứu.

Khi bạn đặt một cụm từ trong dấu ngoặc kép, PubMed sẽ ***không*** tiến hành tìm từ tự động vốn bao gồm việc mở rộng từ khóa MeSH. Thí dụ, "health planning" ***sẽ*** gồm các trích dẫn có từ khóa MeSH Health Planning, nhưng ***sẽ không*** gồm các từ khóa chuyên sâu hơn (TD. Health Care Rationing, Health Care Reform) vốn gồm có trong tìm từ MeSH tự động và mở rộng.

Bài tập: Tìm Từ Tự động và Tìm Cụm từ

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

1. Tìm các tài liệu tham khảo về shingles (mụn rộp) và facial paralysis (liệt mặt). Shingles tương ứng với từ khóa MeSH nào? (Chỉ dẫn: Xem **Search details** từ màn hình kết quả tìm kiếm. Nhấp vào **See more…** để xem trang đầy đủ).

2. Tìm các tài liệu tham khảo về hypertension (tăng huyết áp) và nosebleed (chảy máu cam). PubMed tìm từ nosebleed thế nào?

3. So sánh tìm kiếm "wisdom teeth" và wisdom teeth (có và không có ngoặc kép), sử dụng liên kết Details trên màn hình Advanced Search. Điều gì làm nên sự khác nhau?

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Tìm Từ Tự động và Tìm Cụm từ

1. Tìm các tài liệu tham khảo về shingles (mụn rộp) và facial paralysis (liệt mặt). Shingles tương ứng với từ khóa MeSH nào? (Chỉ dẫn: Xem **Search details** từ màn hình kết quả tìm kiếm. Nhấp vào **See more…** để xem trang đầy đủ).

Gõ shingles facial paralysis vào ô tìm kiếm, nhấp vào **Search**. Xem Search details từ màn hình kết quả tìm kiếm và nhấp vào **See more…** để xem từ shingles được chuyển ra từ khóa MeSH **Herpes Zoster**.

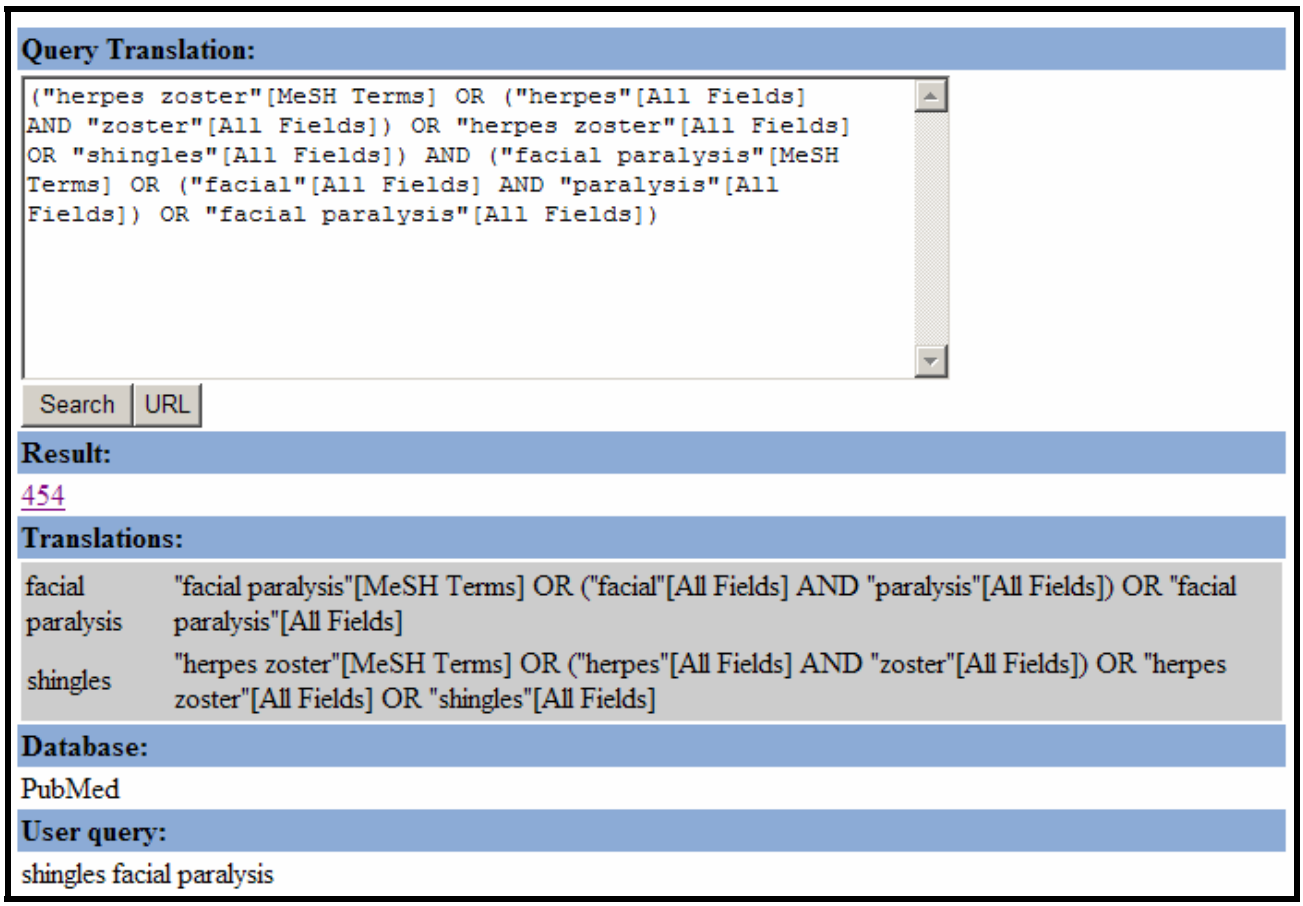

Query Translation:

```
("herpes zoster"[MeSH Terms] OR ("herpes"[All Fields]
AND "zoster"[All Fields]) OR "herpes zoster"[All Fields]
OR "shingles"[All Fields]) AND ("facial paralysis"[MeSH
Terms] OR ("facial"[All Fields] AND "paralysis"[All
Fields]) OR "facial paralysis"[All Fields])
```

Search URL

Result:

454

Translations:

facial paralysis	"facial paralysis"[MeSH Terms] OR ("facial"[All Fields] AND "paralysis"[All Fields]) OR "facial paralysis"[All Fields]
shingles	"herpes zoster"[MeSH Terms] OR ("herpes"[All Fields] AND "zoster"[All Fields]) OR "herpes zoster"[All Fields] OR "shingles"[All Fields]

Database:

PubMed

User query:

shingles facial paralysis

2. Tìm các tài liệu tham khảo về hypertension (tăng huyết áp) và nosebleed (chảy máu cam). PubMed tìm từ nosebleed thế nào?

Gõ hypertension nosebleed vào hộp tìm kiếm và nhấp vào **Search**. Xem Search details.

Chi tiết:

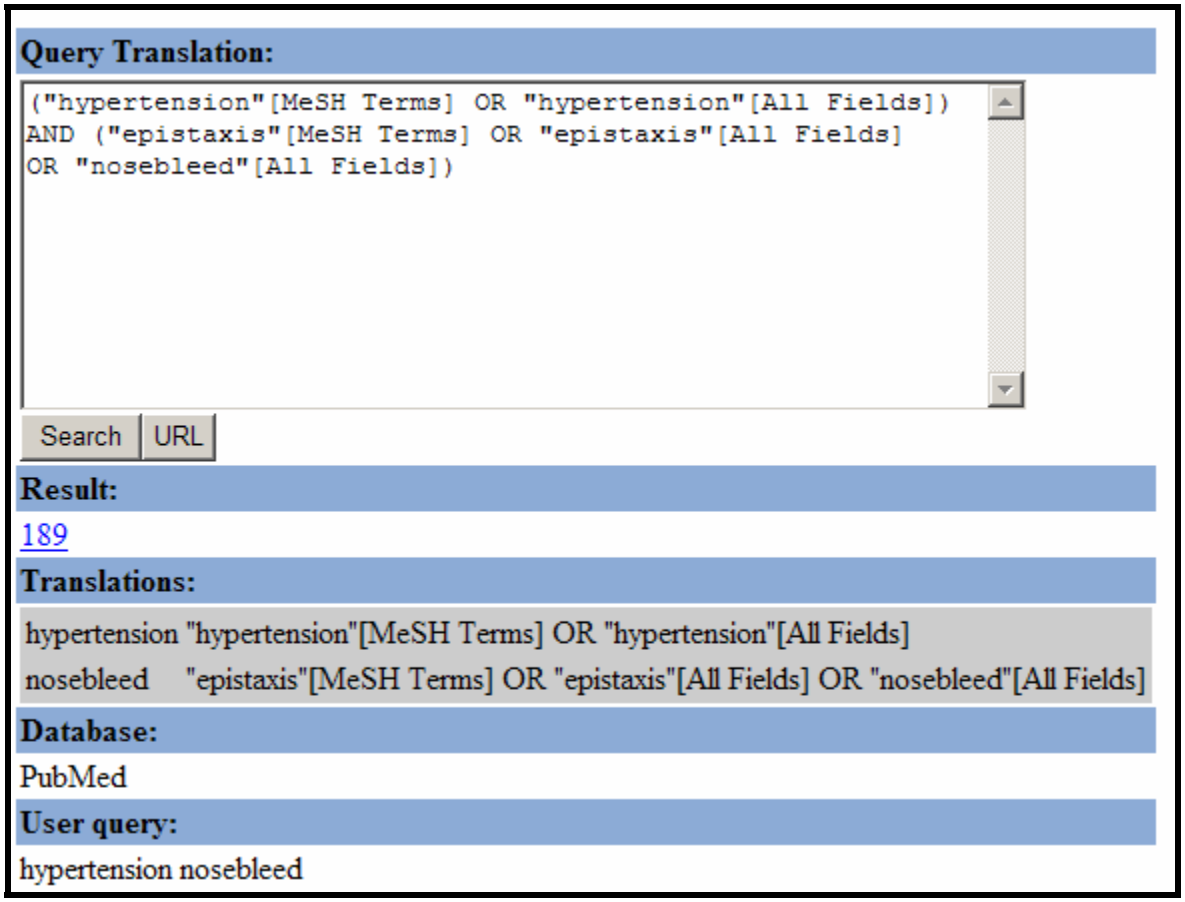

Từ nosebleed được chuyển thành từ khóa MeSH **epistaxis**.

3. So sánh tìm kiếm "wisdom teeth" và wisdom teeth (có và không có ngoặc kép), sử dụng liên kết Details trên màn hình Advanced Search. Điều gì làm nên sự khác nhau?

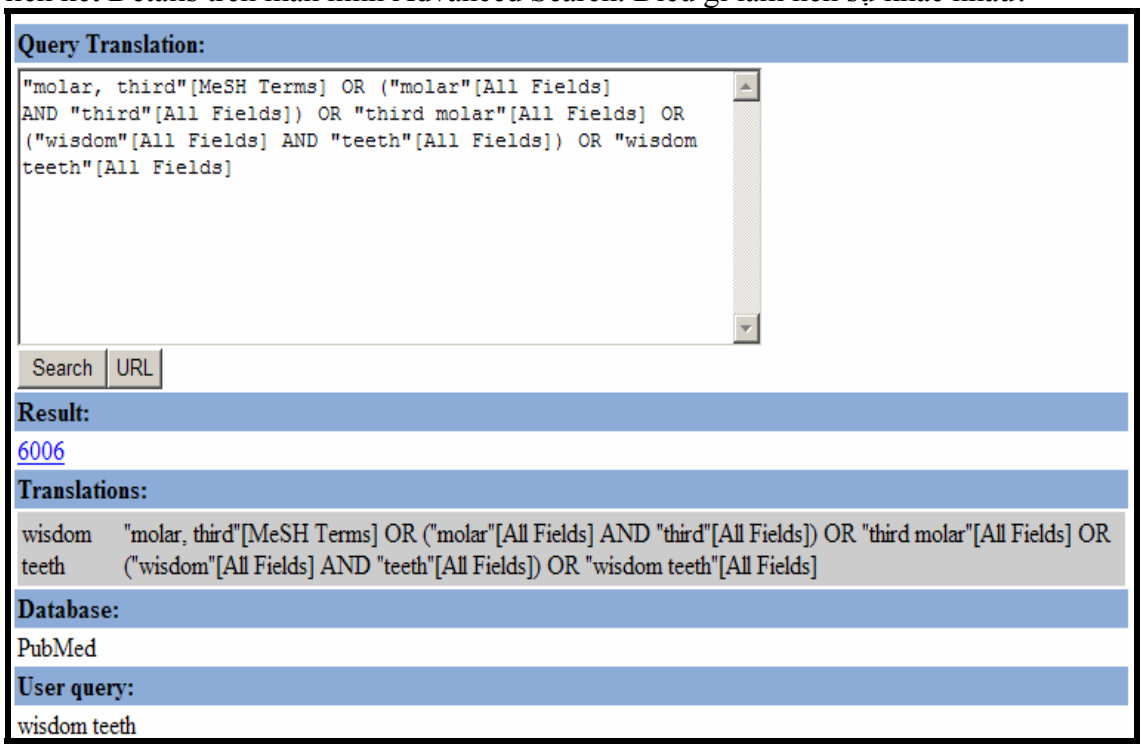

Sử dụng ngoặc kép sẽ bỏ qua Tìm Từ Tự động và bỏ sót nhiều mẫu tin được phân loại với từ khóa MeSH Molar, Third:

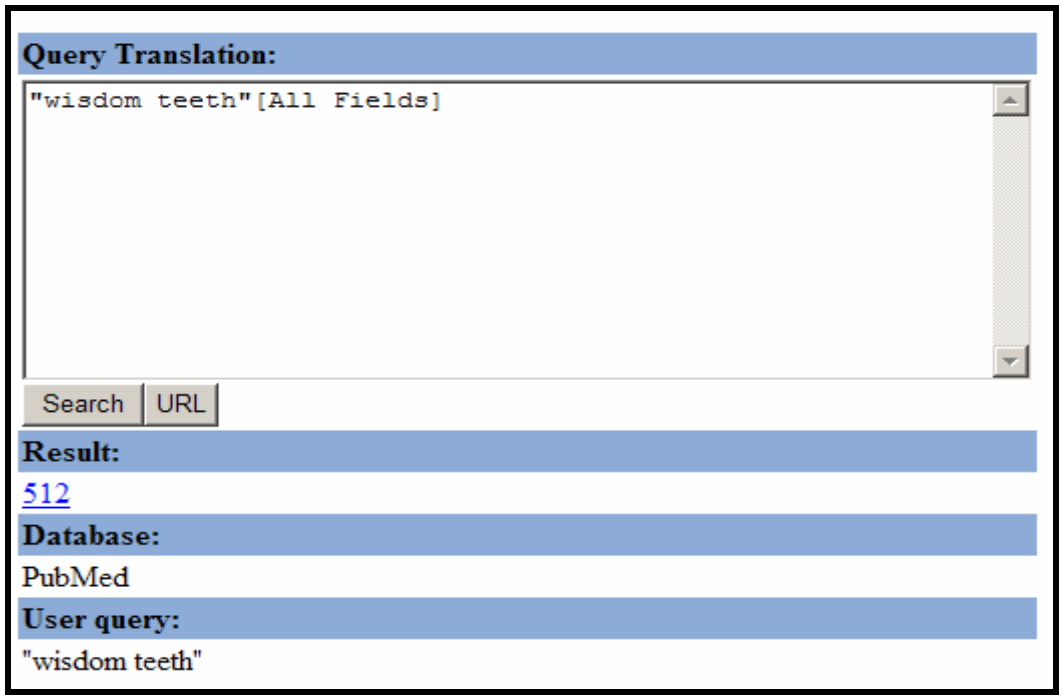

Trích dẫn có liên quan

- Trích dẫn trong PubMed có một liên kết **Related citations**. Nhấp vào liên kết này sẽ truy cập các trích dẫn trong PubMed có liên quan gần gủi nhất với trích dẫn gốc.

- Để tạo ra danh sách các Related citations, PubMed so sánh các từ trong Nhan đề, Tóm tắt và từ khóa MeSH (nếu có) của mỗi trích dẫn, sử dụng một thuật toán mạnh để cân nhắc các từ.

- Hiển thị các trích dẫn có liên quan được xếp theo mức độ liên quan từ cao nhất đến thấp nhất. Trích dẫn từ đó bạn liên kết được hiển thị đầu tiên.

Giải thích chi tiết về thuật toán Related citations có trong PubMed **Help** (Tìm Related citations; rồi nhấp vào "Finding articles related to a citation"; rồi nhấp vào liên kết "algorithm").

Thí dụ: *Tìm trích dẫn đến các bài báo về windshield splatter.*

The Abstract display of a single record.

Limits

Limits giúp bạn cài đặt các thông số thường dùng vào câu tìm kiếm, truy cập kết quả có liên quan gần gủi hơn.

Nhấp vào Limits phía trên hộp tìm kiếm trên bất kỳ màn hình PubMed nào để có các chức năng của Limits. Có thể chọn nhiều ô.

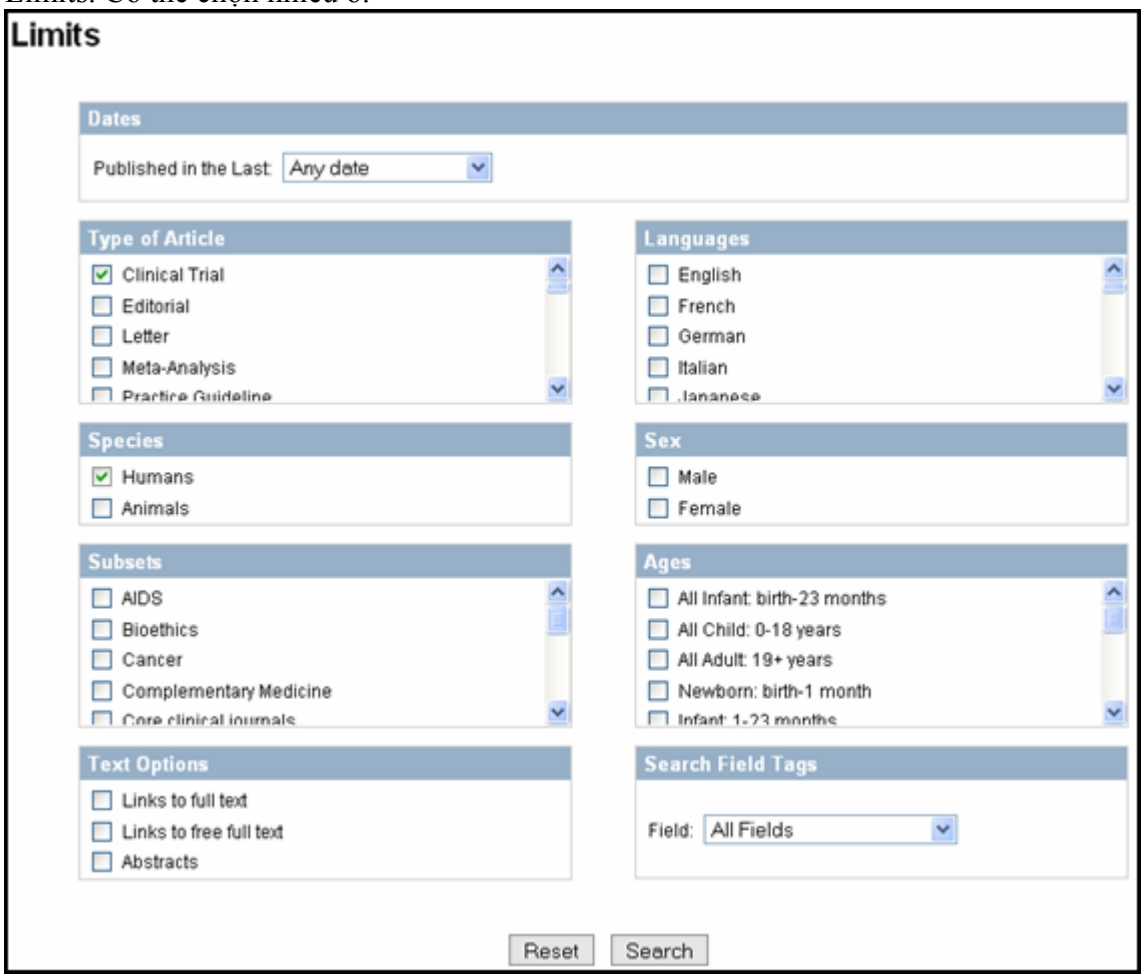

Lưu ý rằng các Limits được chọn xuất hiện phía trên hộp tìm kiếm của bạn.

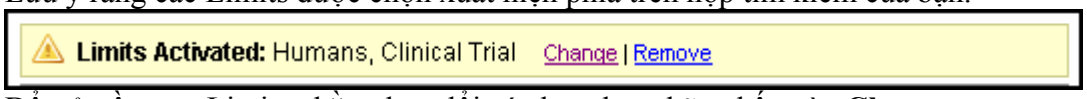

Để trở về trang Limits nhằm thay đổi các lựa chọn, hãy nhấp vào **Change**.
Để xóa các lựa chọn Limits, hãy nhấp vào **Remove**.

Các trang sau giải thích rõ hơn về mỗi loại giới hạn.

Dates:

PubMed chứa các trích dẫn xuất bản từ 1948. Các trích dẫn mới thường được bổ sung từ thứ ba đến thứ bảy.

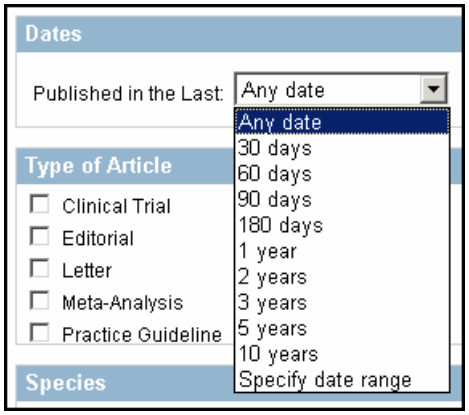

Giới hạn tìm kiếm vào các bài báo trong khoảng thời gian cài đặt sẵn **Published in the Last**, hoặc xác định rõ khoảng thời gian, sử dụng định dạng yyyy/mm/dd. Tháng và ngày không bắt buộc có.

Lưu ý rằng PubMed sẽ tìm cả thời gian xuất bản điện tử lẫn bản in khi tìm một khoảng thời gian. Nếu dùng một thời điểm đơn độc, PubMed sẽ tìm chỉ thời điểm xuất bản sớm nhất.

PubMed hiển thị kết quả tìm kiếm theo thứ tự nhập theo thời gian giảm dần, TD. vào cuối, ra đầu.

Giới hạn theo Type of Article (Publication Type)

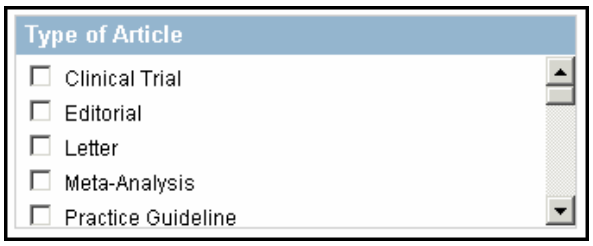

- Dùng để giới hạn truy cập dựa trên loại tài liệu mà trích dẫn đại diện.
- Các chọn lựa ở trên đầu là loại xuất bản thường tìm.
- Cuộn xuống để tìm một danh sách ABC các loại xuất bản khác.
- Cho phép nhiều chọn lựa (OR với nhau).

Giới hạn theo Languages

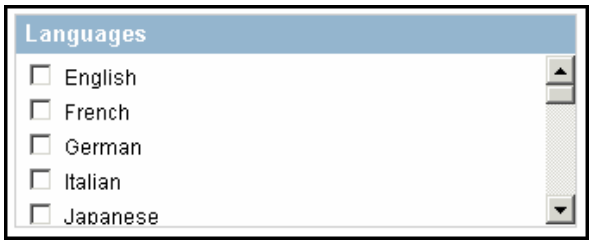

- Các tạp chí xuất bản bằng khoảng 40 loại ngôn ngữ được phân loại.
- Các chọn lựa ở trên đầu là các ngôn ngữ thường tìm.
- Cuộn xuống để tìm một danh sách ABC đầy đủ các ngôn ngữ khác.
- Cho phép nhiều chọn lựa (OR với nhau).

Giới hạn theo by Species (Humans hoặc Animals)

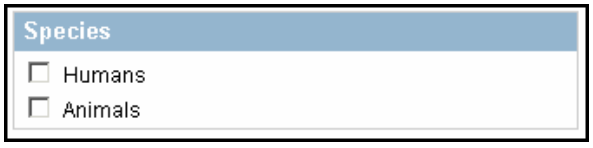

- Dùng để giới hạn vào một nhóm chuyên biệt.
- Nếu chọn cả hai, chúng được AND với nhau.

Giới hạn theo Sex

- Dùng để giới hạn theo giới tính.
- Nếu chọn cả hai, chúng được AND với nhau.

Giới hạn theo Subsets

Cho phép giới hạn truy cập vào chủ đề, bộ tạp chí hoặc các nhóm mẫu tin:

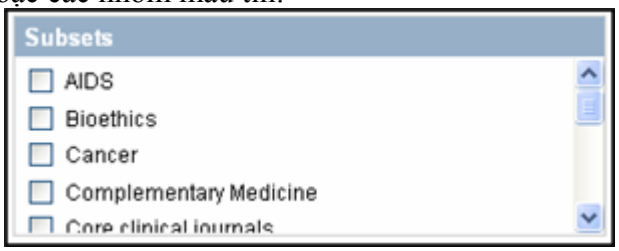

- AIDS
- Bioethics
- Cancer
- Complementary Medicine
- Core clinical journals: 120 English-language journals from the formerly published *Abridged Index Medicus*
- Dental journals
- Dietary Supplements
- History of Medicine
- MEDLINE
- Nursing journals
- Systematic Reviews
- Toxicology
- Veterinary Science

- Cho phép nhiều chọn lựa (OR với nhau).

Mỗi Subset chủ đề sử dụng một phương pháp tìm kiếm riêng biệt để giúp truy cập các trích dẫn về chủ đề này. Bạn có thể xem các phương pháp này tại http://www.nlm.nih.gov/bsd/pubmed_subsets.html.

Giới hạn theo Ages

Dùng để tìm một nhóm tuổi cụ thể hoặc nhiều nhóm tuổi (OR với nhau).

Text Options

Nhấp vào ô thích hợp để giới hạn vào những mẫu tin liên kết đến toàn văn, đến toàn văn miễn phí hoặc có chứa tóm tắt.

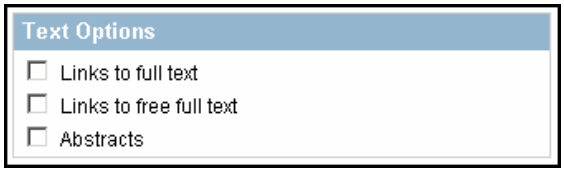

Search Field Tags

Chọn một đuôi tìm kiếm cụ thể để giới hạn các tìm kiếm tiếp theo vào trường này.

Để **tắt tất cả các giới hạn** trước khi bạn tìm kiếm lần nữa, nhấp vào liên kết **Remove** trong thông báo Limits Activated hoặc vào nút **Reset** trên trang Limits.

Từ đại diện (tìm tất cả các từ bắt đầu bằng một chuỗi ký tự cho sẵn)

- Đặt dấu sao (*) vào cuối một chuỗi các ký tự để tìm tất cả các từ bắt đầu bằng chuỗi này. Dấu sao chỉ được sử dụng tại **cuối** chuỗi các ký tự.

Thí dụ: *mimic* sẽ tìm tất cả các từ bắt đầu với các ký tự m-i-m-i-c-; TD. mimic, mimics, mimicing.*

- PubMed tìm 600 biến thể đầu tiên của một từ đại diện. Nếu một từ đại diện, TD. tox*, có hơn 600 biến thể, PubMed hiển thị thông báo sau đây trên màn hình kết quả màu hồng gần đầu màn hình:

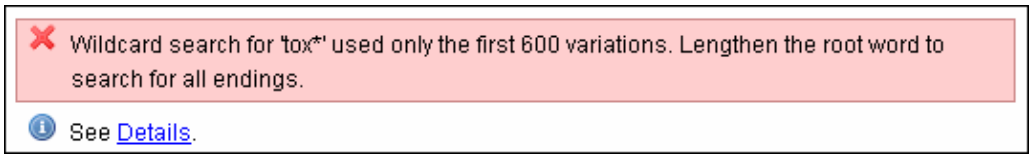

Từ đại diện tắt chức năng tìm từ tự động. Thí dụ heart attack* sẽ không tìm từ khóa MeSH Myocardial Infarction hoặc không mở rộng ra bất cứ từ nào có nghĩa chuyên sâu hơn, TD. Myocardial Stunning.

Danh sách Từ đệm

- PubMed cũng so sánh mỗi tìm kiếm với một danh sách các từ thường gặp, vốn được xem như là "từ đệm". Các từ đệm có thể bị bỏ qua. Danh sách này có trong PubMed's Help.

Chức năng Kiểm tra Chính tả

- Đưa ra từ thay thế cho những từ tìm kiếm có lỗi chính tả.
- Từ gõ vào có đuôi tìm kiếm (TD. [mh]; [majr]; [tw] sẽ không được đưa ra từ thay thế.

Thí dụ:

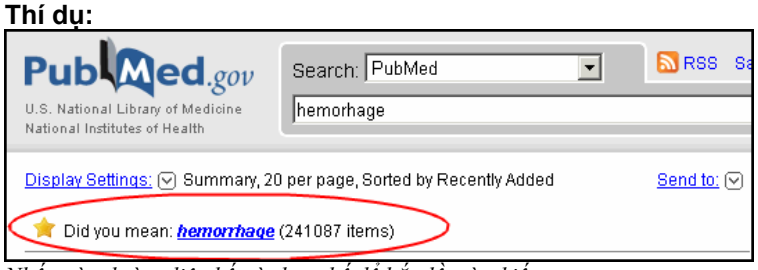

Nhấp vào đường liên kết từ thay thế để bắt đầu tìm kiếm.

- Từ thay thế không dựa vào một từ điển mà dựa vào số lần một từ xuất hiện trong PubMed.
- Chức năng kiểm tra chính tả không hiển thị một từ thay thế cho các từ sai chính tả có số lần xuất hiện cao trong PubMed, hoặc cho các từ có số hoặc có ít hơn năm ký tự.

Bài tập: Limits

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

1. Chỉ sử dụng ô tìm kiếm, tìm một số thông tin về sử dụng một người hiến sống (living donor) để ghép gan (liver transplantation). Sử dụng Limits, giới hạn tìm kiếm này vào loại ấn phẩm (Type of Article) Clinical Trial.

2. Tìm các tài liệu tham khảo về lao (tuberculosis) trong tư liệu AIDS có dạng toàn văn miễn phí.

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Limits

1. Chỉ sử dụng ô tìm kiếm, tìm một số thông tin về sử dụng một người hiến sống (living donor) để ghép gan (liver transplantation). Sử dụng Limits, giới hạn tìm kiếm này vào loại ấn phẩm (Type of Article) Clinical Trial.

Màn hình Details cho thấy tìm kiếm này gồm có giới hạn Clinical Trial:

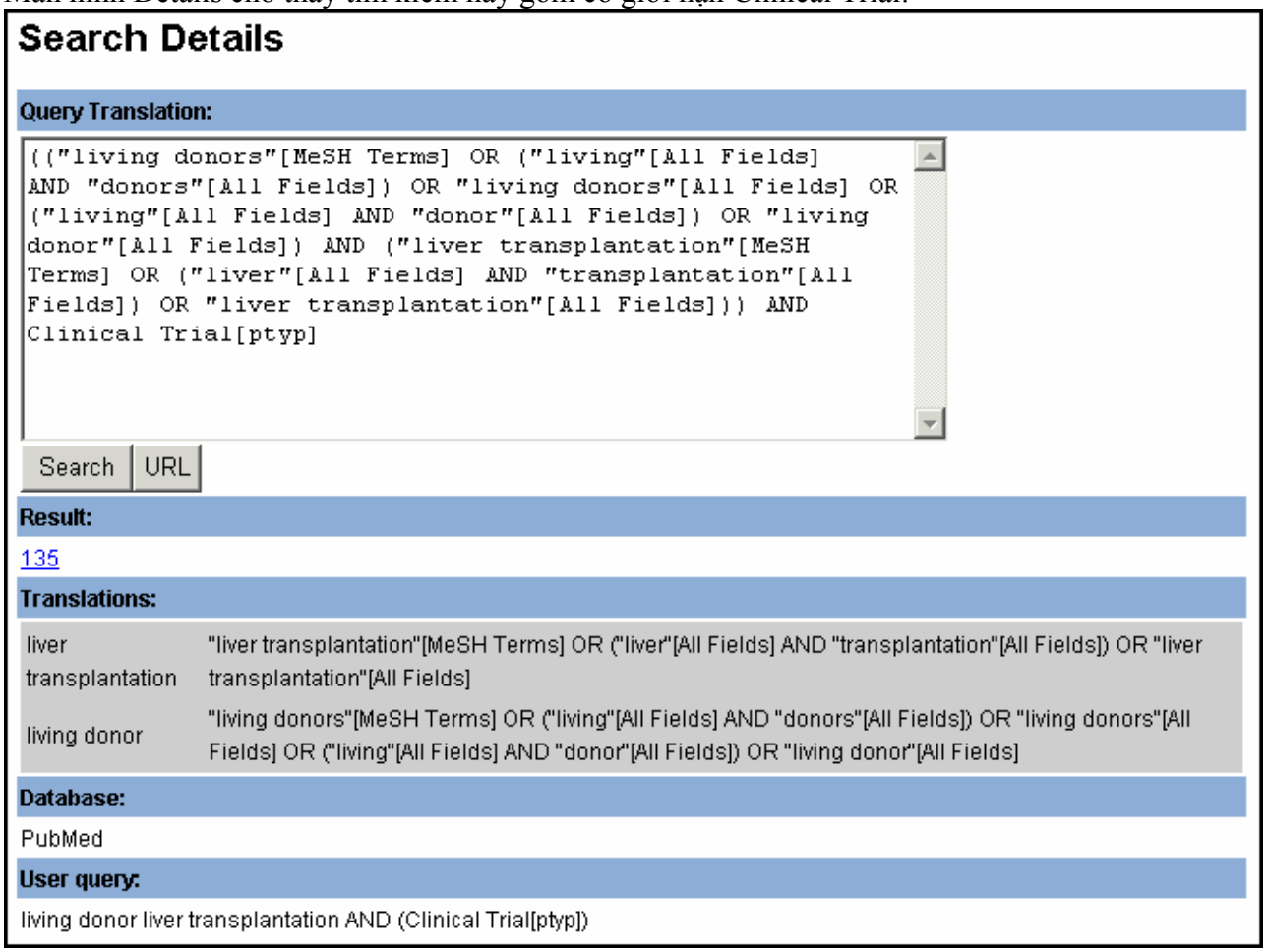

Search Details

Query Translation:

```
(("living donors"[MeSH Terms] OR ("living"[All Fields]
AND "donors"[All Fields]) OR "living donors"[All Fields] OR
("living"[All Fields] AND "donor"[All Fields]) OR "living
donor"[All Fields]) AND ("liver transplantation"[MeSH
Terms] OR ("liver"[All Fields] AND "transplantation"[All
Fields]) OR "liver transplantation"[All Fields])) AND
Clinical Trial[ptyp]
```

Search URL

Result:

135

Translations:

liver transplantation	"liver transplantation"[MeSH Terms] OR ("liver"[All Fields] AND "transplantation"[All Fields]) OR "liver transplantation"[All Fields]
living donor	"living donors"[MeSH Terms] OR ("living"[All Fields] AND "donors"[All Fields]) OR "living donors"[All Fields] OR ("living"[All Fields] AND "donor"[All Fields]) OR "living donor"[All Fields]

Database:

PubMed

User query:

living donor liver transplantation AND (Clinical Trial[ptyp])

2. Tìm các tài liệu tham khảo về lao (tuberculosis) trong tư liệu AIDS có dạng toàn văn miễn phí.

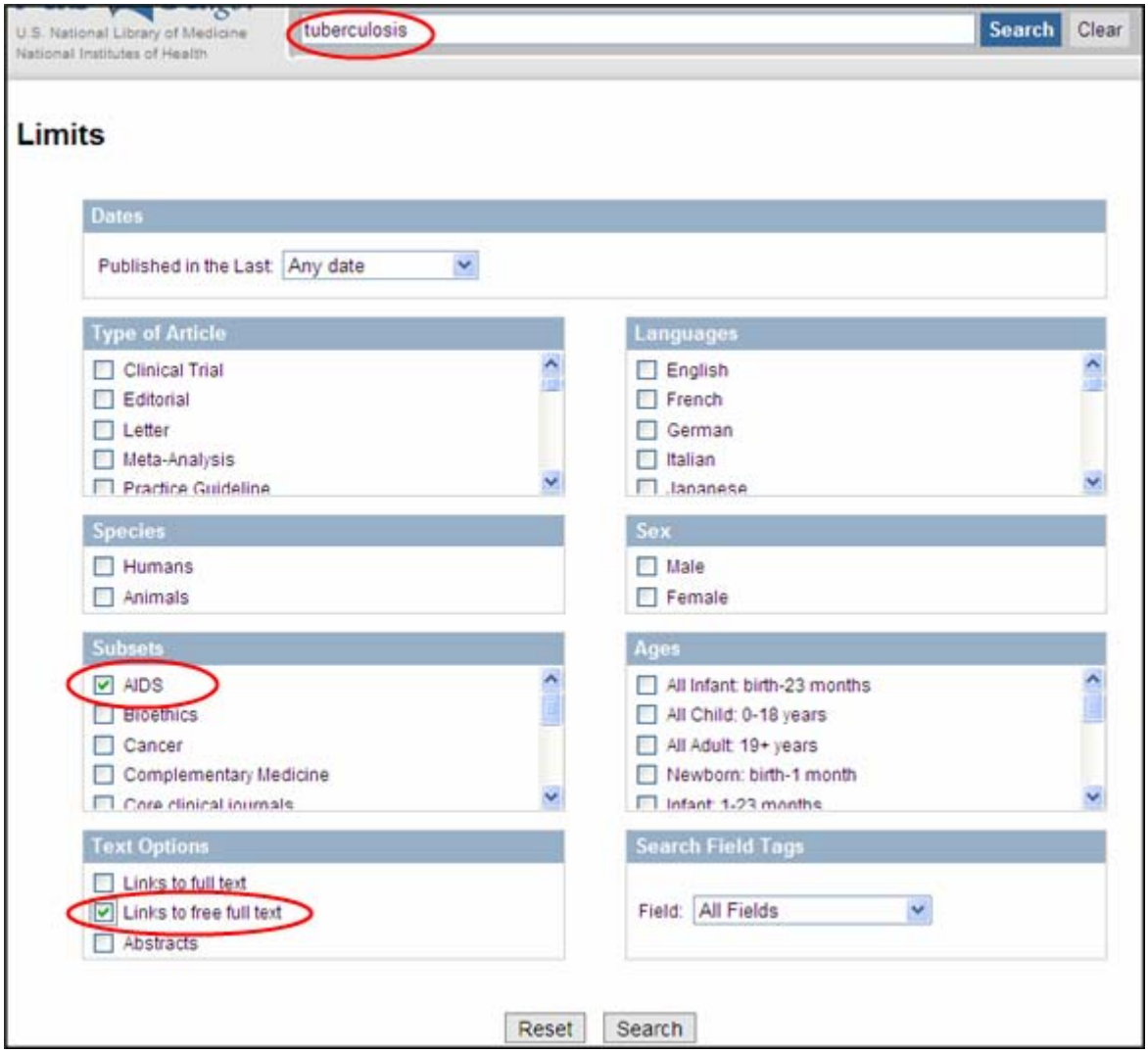

GHI CHÚ

Toán tử Boolean

Trong việc tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu, toán tử Boolean nói đến những quan hệ luận lý giữa các từ tìm kiếm.

- Toán tử Boolean AND, OR, NOT có thể được sử dụng để kết hợp các từ tìm kiếm trong PubMed. Chúng phải được gõ vào dạng chữ in hoa.

Toán tử **OR**:

- Được dùng để truy cập ra kết quả mà mỗi trích dẫn có chứa *ít nhất một* trong các từ tìm kiếm.
- Dùng OR khi bạn muốn truy cập hết các bài báo về những chủ đề tương tự.

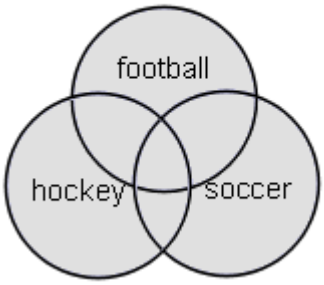

Thí dụ: *football OR hockey OR soccer*

Mỗi vòng tròn trong sơ đồ bên phải đại diện cho truy cập ứng với mỗi từ. Các vùng màu xám đại diện cho truy cập ứng với thí dụ này.

Bảng bên dưới đại diện các kết quả ứng với mỗi từ, sau đó các từ kết hợp nhau bằng OR.

Từ tìm kiếm	Kết quả
football	3948
hockey	1466
soccer	3137
football OR hockey OR soccer	7538

Toán tử **NOT:**

- Truy cập ra kết quả mà trong đó trích dẫn đến bài báo có chứa những từ tìm kiếm đã định nằm phía sau toán tử NOT bị loại ra.
- Cẩn thận khi sử dụng toán tử NOT; bạn có thể loại ra những bài báo có liên quan.

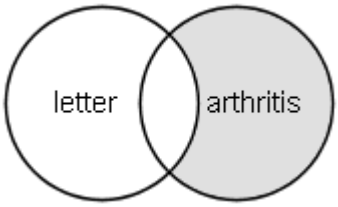

Thí dụ: *arthritis NOT letter*

Lưu ý trong sơ đồ bên phải và trong kết quả tìm kiếm làm mẫu phía dưới rằng truy cập này là một phần của tổng số truy cập ứng với arthritis – phần không có chứa từ letter.

Từ tìm kiếm	Kết quả
arthritis	185375
letter	686049
arthritis NOT letter	176352

Toán tử **AND:**

- Dùng để truy cập kết quả trong đó mỗi trích dẫn có chứa *tất cả* các từ tìm kiếm.

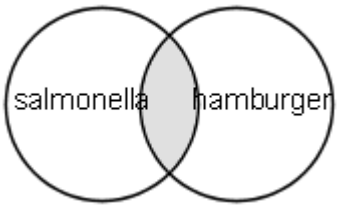

Thí dụ: *salmonella AND hamburger*

Lưu ý trong sơ đồ bên phải và trong kết quả tìm kiếm làm mẫu phía dưới rằng truy cập này chỉ là phần chồng nhau của các kết quả cho mỗi từ tìm kiếm - những mẫu tin này có cả hai từ xuất hiện.

Từ tìm kiếm	Kết quả
salmonella	69432
hamburger	2703
salmonella AND hamburger	14

- AND là toán tử mặc định được sử dụng trong PubMed. Nếu bạn không đưa toán tử Boolean vào tìm kiếm, PubMed tự động sử dụng AND giữa các từ.

Thí dụ: *diabetes mellitus phototherapy*
PubMed tìm như sau: *diabetes mellitus AND phototherapy*

Đóng gói (Nesting)

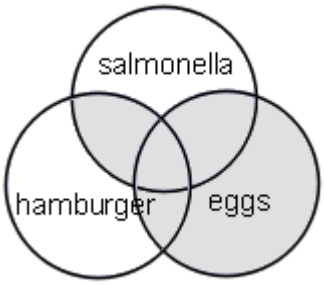

- Khi sử dụng nhiều toán tử Boolean trong PubMed, chúng được xử lý từ trái sang phải.

Thí dụ: *salmonella AND hamburger OR eggs*
Các mẫu tin truy cập được gồm có cả hai từ *salmonella* AND *hamburger* cũng như tất cả các mẫu tin có từ *eggs*, dù chúng có chứa hai từ kia hay không.

- Để thay đổi thứ tự xử lý các từ, hãy cho các từ vào trong ngoặc đơn. Các từ trong ngoặc đơn sẽ được xử lý như một đơn vị và sau đó kết vào tìm kiếm chung. **Điều này gọi là đóng gói**.

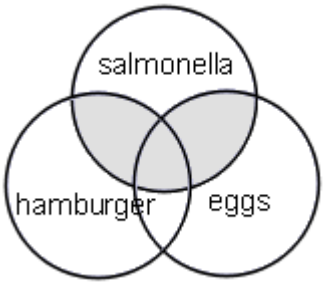

Thí dụ: *salmonella AND (hamburger OR eggs)*
Các mẫu tin được truy cập có chứa từ *salmonella*, cũng như một hoặc cả hai từ *hamburger* OR *eggs*.

History

- History có trong màn hình Advanced Search.
- Chứa tạm 100 tìm kiếm và liên kết tới các kết quả.
- Màn hình History hiển thị:
    - Câu hỏi tìm kiếm của bạn
    - Hiển thị 5 tìm kiếm gần đây nhất
    - Thời điểm tìm kiếm
    - Số lượng trích dẫn trong các kết quả tìm kiếm của bạn
    - Menu số thứ tự lần tìm kiếm để kết hợp các tìm kiếm

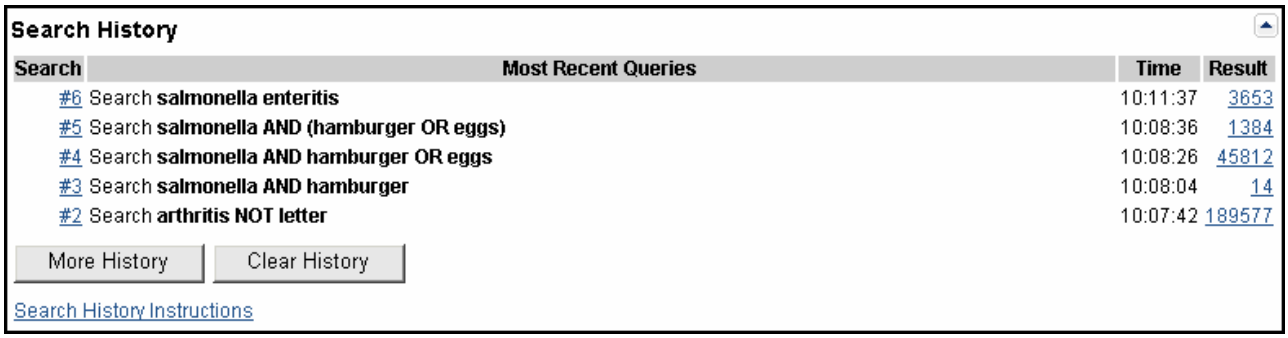

Sử dụng History

- Bạn có thể sử dụng số thứ tự tìm kiếm hiện ra trong History vào các cách tìm kiếm.

Thí dụ:

Hãy gõ toán tử toàn bộ theo chữ in hoa như trong thí dụ ở trên.

Thí dụ khác: *#8 AND #10*
#7 OR #14

Menu số thứ tự lần tìm kiếm

- Nhấp vào số thứ tự lần tìm kiếm để mở menu Options:

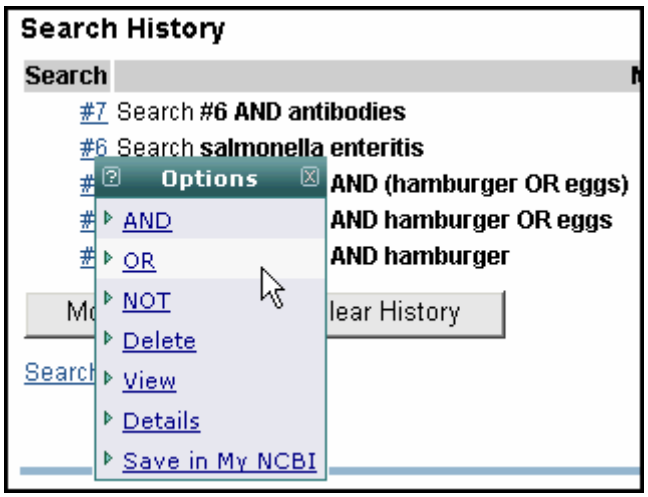

Menu Options gồm có:

- Toán tử Boolean **AND**, **OR** hoặc **NOT** để thêm vào trong ô tìm kiếm
- Xóa **(Delete)** tìm kiếm này khỏi History
- Xem (**View**) các kết quả
- Hiển thị chi tiết (**Details**) tìm kiếm
- Lưu vào My NCBI **(Save in My NCBI)**

Mẹo History:

- Số lượng tối đa các tìm kiếm được giữ trong History là **100**.
- Lịch sử tìm kiếm sẽ được **xóa đi sau 8 giờ không hoạt động**.
- Nếu một tìm kiếm được lập lại, số thứ tự gốc được di chuyển lên đầu.
- Một lịch sử tìm kiếm riêng được giữ cho từng một cơ sở dữ liệu Entrez, mặc dù số thứ tự tìm kiếm sẽ được gán liên tục đối với tất cả các cơ sở dữ liệu này.

History hiển thị năm tìm kiếm cuối cùng. Khi có hơn năm, nhấp vào nút **More History** để xem hiển thị toàn bộ. Nhấp vào **Less History** để trở về hiển thị ngắn.

Nhấp vào nút **Clear History** ở đáy màn hình History để loại bỏ tất cả các tìm kiếm khỏi History.

Bài tập: Toán tử Boolean and History

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

1. Trong một tìm kiếm, hãy tìm tài liệu tham khảo về sự liên quan giữa circadian rhythms (nhịp 24 giờ) với hoặc là cortisol hoặc là melatonin ở người.

2. Tìm tài liệu tham khảo về heart surgery (phẫu thuật tim) (Lưu ý cách từ này được tìm kiếm, sử dụng **Search details**). Sử dụng History, kết hợp tìm kiếm này với tìm kiếm trước để tìm tài liệu tham khảo về heart surgery, circadian rythms và cortisol hoặc melatonin ở người.

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Toán tử Boolean và History

1. Trong một tìm kiếm, hãy tìm tài liệu tham khảo về sự liên quan giữa circadian rhythms (nhịp 24 giờ) với hoặc là cortisol hoặc là melatonin ở người.

   circadian rhythms AND (cortisol OR melatonin) AND humans

   [Bạn cũng có thể sử dụng ô chọn Humans trong Limits trên màn hình Advanced Search. Những từ này có thể xếp theo bất kỳ thứ tự nào nhưng cụm từ OR phải được đặt trong ngoặc đơn.]

2. Tìm tài liệu tham khảo về heart surgery (phẫu thuật tim) (Lưu ý cách từ này được tìm kiếm, sử dụng **Search details**). Sử dụng History, kết hợp tìm kiếm này với tìm kiếm trước để tìm tài liệu tham khảo về heart surgery, circadian rythms và cortisol hoặc melatonin ở người.

   Sau khi tiến hành tìm về heart surgery, vào History của màn hình Advanced Search, nhấp vào số thứ tự tìm kiếm của circadian rhythm và chọn AND.
   Lập lại với tìm kiếm heart surgery. Nhấp vào nút **Search**.

   HOẶC LÀ

   Kết hợp hai tìm kiếm này bằng cách gõ vào ô tìm kiếm:
   #8 AND #9
   (thay thế số thứ tự của các tìm kiếm thích hợp).

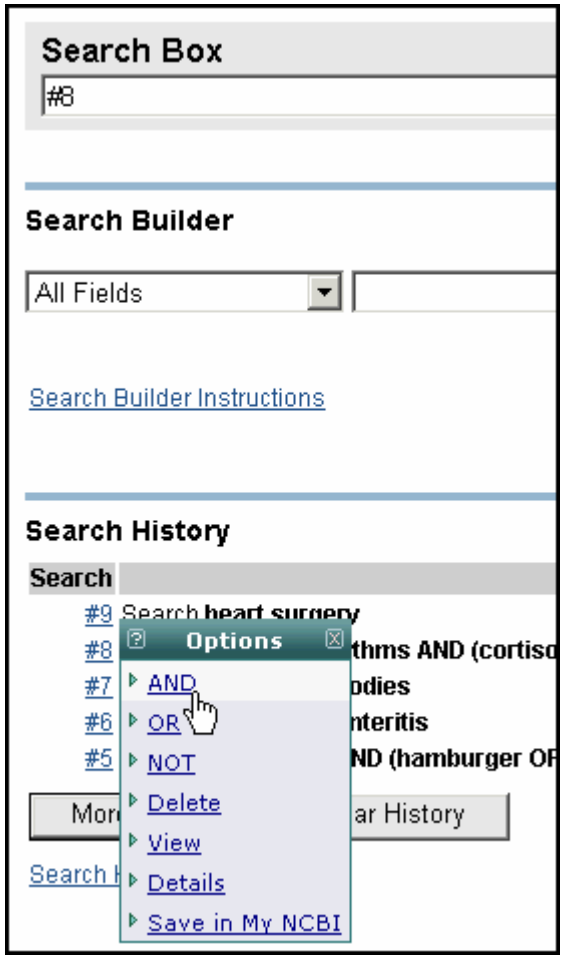

Tìm kiếm với từ khóa MeSH và cơ sở dữ liệu MeSH

Cơ sở dữ liệu MeSH

Cơ sở dữ liệu MeSH cho phép bạn:

- Xác định và chọn từ khóa MeSH (Từ khóa, Từ khóa Phụ & Loại Ấn phẩm); từ Khái niệm Phụ (TD. Tên Chất) và từ Tác dụng Dược lý.
- Xem định nghĩa và các thông tin hữu ích khác của một từ khóa MeSH.
- Xây dựng một cách tìm kiếm PubMed.
- Hiển thị các từ khóa MeSH trong cây.
- Giới hạn các từ khóa MeSH vào một khái niệm chính trong một tìm kiếm.
- Gắn một từ khóa phụ vào một tìm kiếm.
- Liên kết đến MeSH Browser của bộ phận MeSH NLM.

Cách nào đến đó?

- Nhấp vào liên kết MeSH ở đáy màn hình Advanced Search; Nhấp vào **MeSH Database** bên dưới More Resources trên trang chủ PubMed; hoặc sử dụng menu chọn cơ sở dữ liệu trên thanh tìm kiếm.

Hãy sử dụng Cơ sở dữ liệu MeSH để tìm **từ khóa MeSH** thích hợp cho tình trạng *double vision* và sau đó tìm trong PubMed các trích dẫn có liên quan.

*Gõ từ **double vision** vào ô tìm kiếm và nhấp vào nút **Search**.*

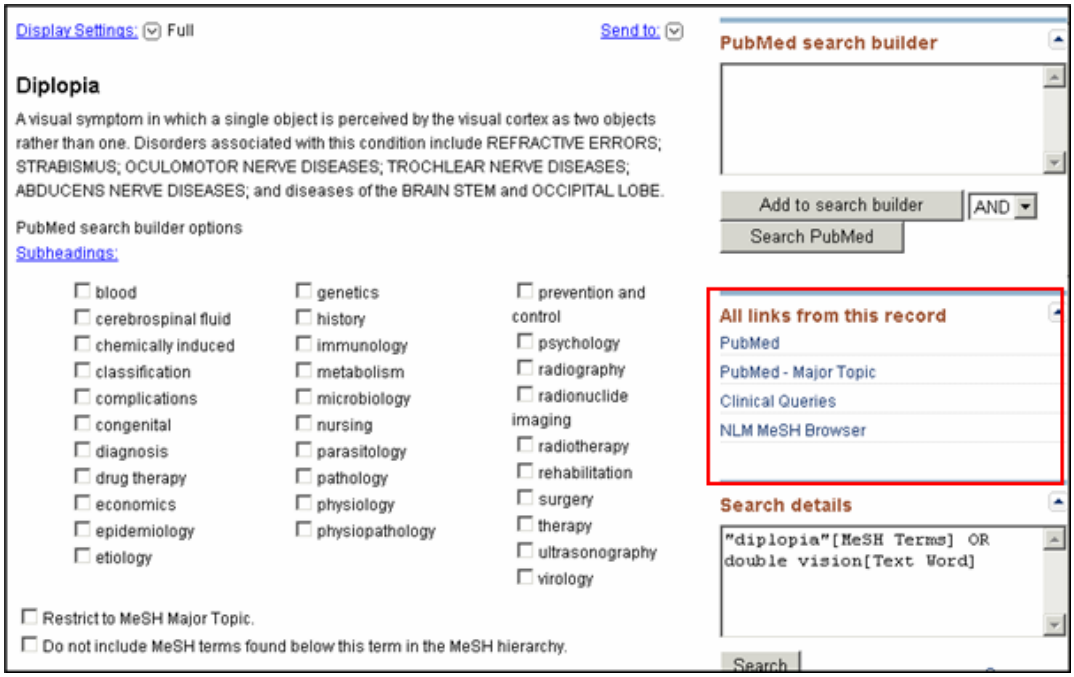

Từ định nghĩa, rõ ràng Diplopia là từ khóa MeSH của double vision.

*Chọn **PubMed**, **PubMed – Major Topic** hoặc **Clinical Queries** từ menu đường liên kết trong cột phải để tiến hành tìm kiếm trong PubMed với từ khóa này.*

Hãy sử dụng Cơ sở dữ liệu MeSH để xây dựng một cách tìm kiếm đối với tìm trích dẫn về *diagnosis* (chẩn đoán) *of bursitis* (viêm bao hoạt dịch), vốn cần sử dụng một từ khóa phụ.

*Gõ từ **bursitis** vào ô tìm kiếm và nhấp vào **Search**.*

Mẫu tin duy nhất được truy cập hiển thị theo định dạng đầy đủ:

*Sử dụng ô kiểm để chọn từ khóa phụ. Nhấp vào liên kết **Subheadings** để xem danh sách các định nghĩa từ khóa phụ.*

Sử dụng các ô kiểm này để giới hạn vào một chủ đề chính hoặc không mở rộng đến các từ hẹp hơn.

Từ nhập (đồng nghĩa) được cung cấp.

Cây MeSH được hiển thị với từ được chọn tô đậm.

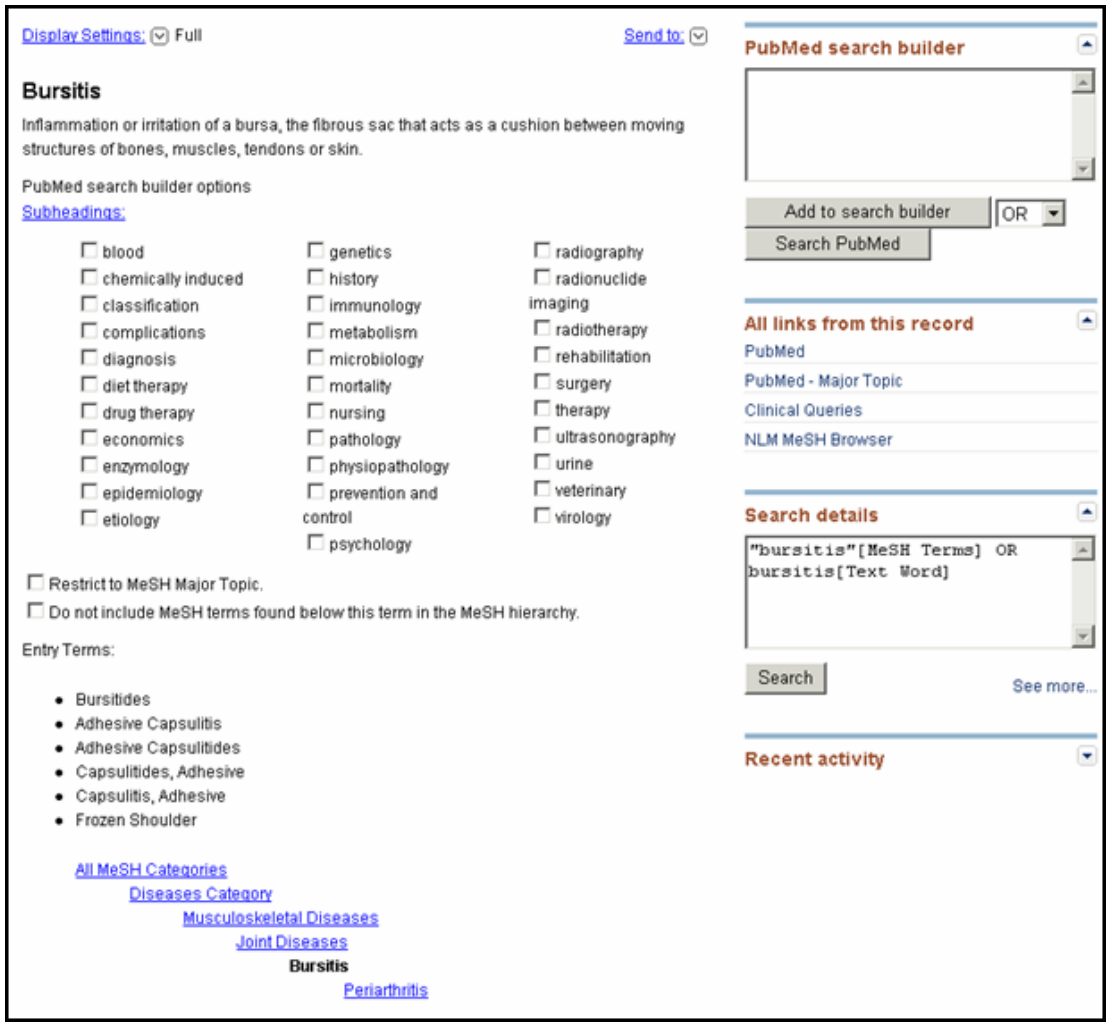

PubMed Search Builder
PubMed Search Builder xuất hiện bên phải kết quả Cơ sở dữ liệu MeSH. Nó cho phép bạn xây dựng tìm kiếm PubMed với nhiều từ khóa MeSH và/hoặc các đặc hiệu.

Để xác định rõ một tìm kiếm: Trích dẫn về ***diagnosis*** *of bursitis*

1. Chọn từ khóa phụ diagnosis từ màn hình hiển thị đầy đủ.
2. Chọn **Add to search builder**.

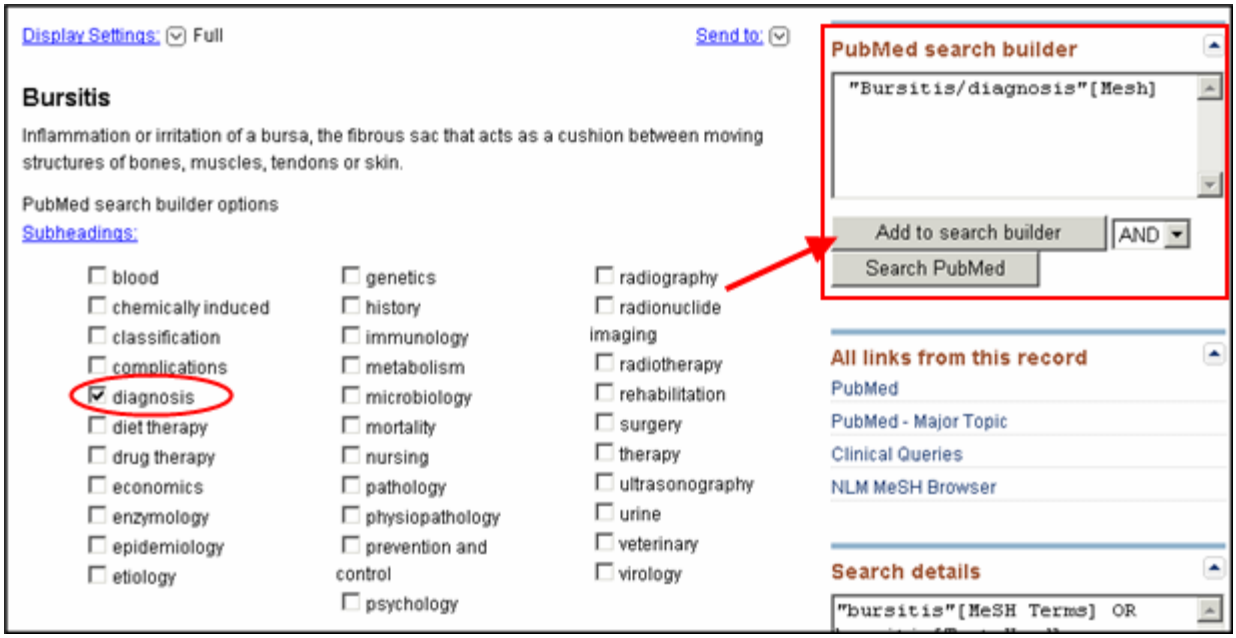

Để thêm các từ khóa bổ sung vào tìm kiếm này, tiếp tục tìm cơ sở dữ liệu và thêm vào PubMed search builder.

Hãy chỉnh sửa tìm kiếm để tìm kiếm chỉ các bài báo bàn về ***diagnosis of bursitis in the knee joint*** (khớp gối). Giới hạn vào các trích dẫn có **chủ đề chính của bài báo** là **knee joints** và sau đó thêm từ khóa này vào tìm kiếm bạn đang xây dựng.

Tìm kiếm từ khóa kế tiếp. Nhấp vào ***Search.***

*Bạn đến hiển thị Đầy đủ về **Knee Joint**.*

1.Nhấp vào ô kiểm: ***Restrict to MeSH Major Topic.***

2. Chọn ***Add to search builder.***

Ghi chú: Toán tử Boolean mặc định sử dụng khi thêm các từ khóa vào công cụ xây dựng tìm kiếm là "AND". Bạn có thể thay đổi bằng cách sử dụng ô kéo xuống bên phải nút Add.

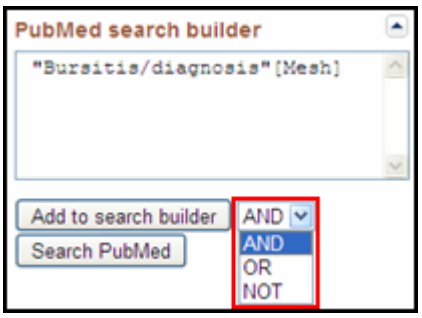

Trong thí dụ này ta quan tâm đến các bài báo có chứa cả hai khái niệm (the diagnosis of bursitis AND the knee joint), do đó ta sẽ dùng "AND" mặc định.

Bây giờ, tìm kiếm đã được xây dựng và sẵn sàng để chạy trong PubMed. Nhấp vào nút Search PubMed phía dưới công cụ xây dựng tìm kiếm PubMed:

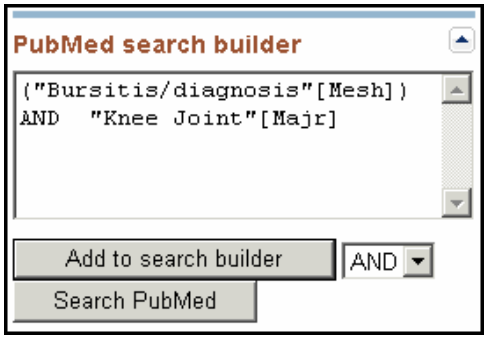

*Nhấp vào nút **Search PubMed**.*

Bây giờ hãy tìm từ khóa khái niệm phụ: **1,4-bis(chloromethyl)benzene**

Search Tip:

Lưu ý khi tìm kiếm bất cứ một cơ sở dữ liệu Entrez nào để tìm một từ khóa có dấu ngoặc đơn, TD. 1,4-bis(chloromethyl)benzene, *không* được gõ dấu ngoặc đơn vào.

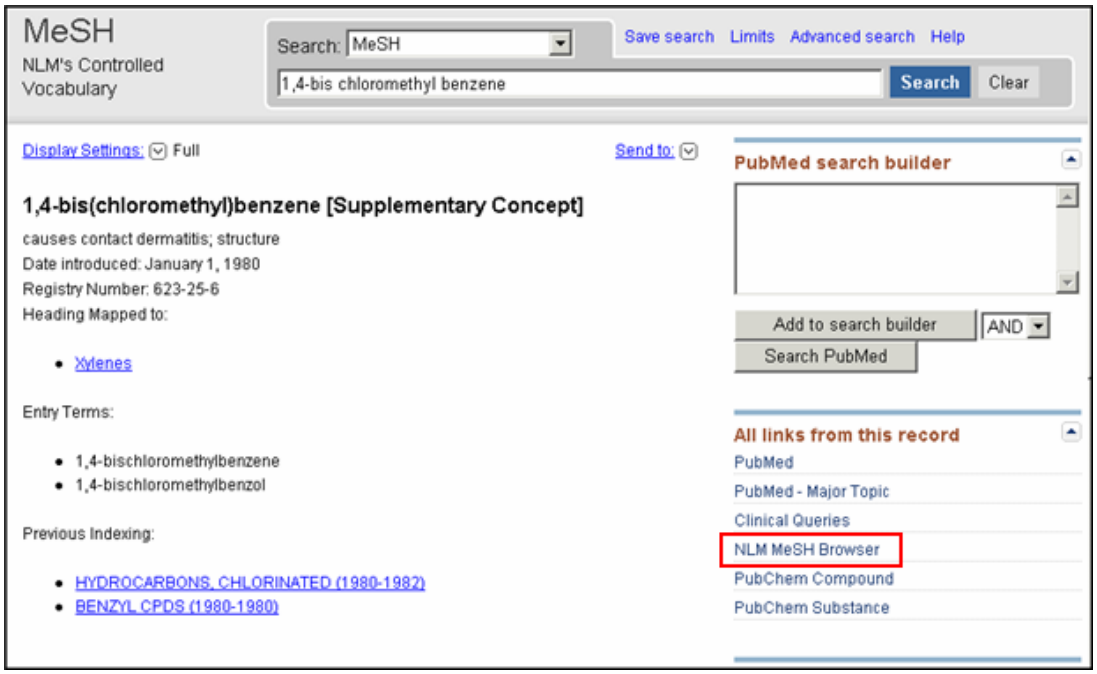

Các từ sẽ hiển thị trong truy cập tìm kiếm với nhãn [Supplementary Concept].

Sẽ có một từ khóa MeSH tương ứng. Từ này được áp dụng với tất cả các mẫu tin với khái niệm này.

*Để xem thông tin bổ sung về bất cứ từ khóa nào, dùng liên kết đến **NLM MeSH Browser** từ menu các liên kết.*

GHI CHÚ

Bài tập: Tìm với MeSH

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

Sử dụng Cơ sở dữ liệu MeSH để xây dựng tìm kiếm đòi hỏi sử dụng từ khóa MeSH.

1. Tìm các bài báo bàn về prostate cancer (ung thư tuyến tiền liệt) là chủ đề chính của bài báo. Sử dụng Cơ sở dữ liệu MeSH để bắt đầu tìm kiếm. Giới hạn vào các nghiên cứu liên quan đến điều trị bằng leuprolide.

2. Tìm các tài liệu tham khảo bàn về economics (kinh tế) của community-acquired pneumonia (viêm phổi từ cộng đồng).

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Tìm với MeSH

1. Tìm các bài báo bàn về prostate cancer (ung thư tuyến tiền liệt) là chủ đề chính của bài báo. Sử dụng Cơ sở dữ liệu MeSH để bắt đầu tìm kiếm. Giới hạn vào các nghiên cứu liên quan đến điều trị bằng leuprolide.

Tìm prostate cancer trong Cơ sở dữ liệu MeSH.

Nhấp vào từ khóa để hiển thị đầy đủ.

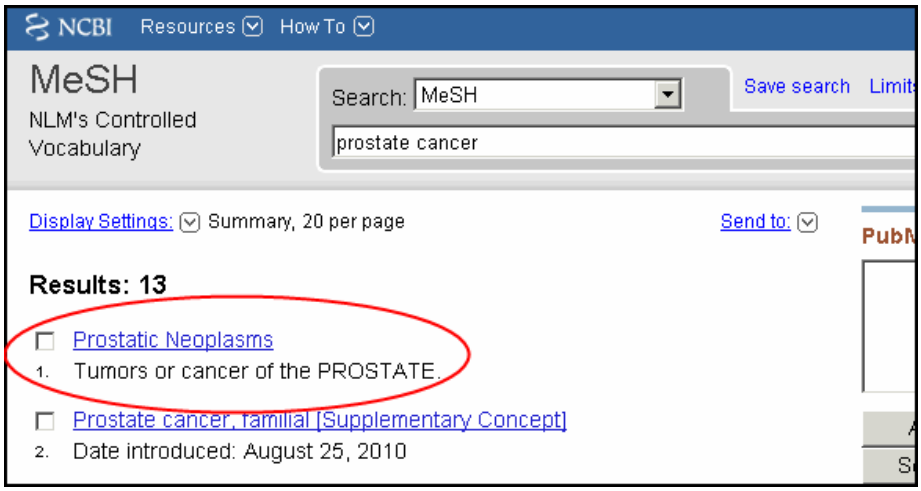

Giới hạn vào Major Topic và thêm từ khóa vào PubMed search builder:

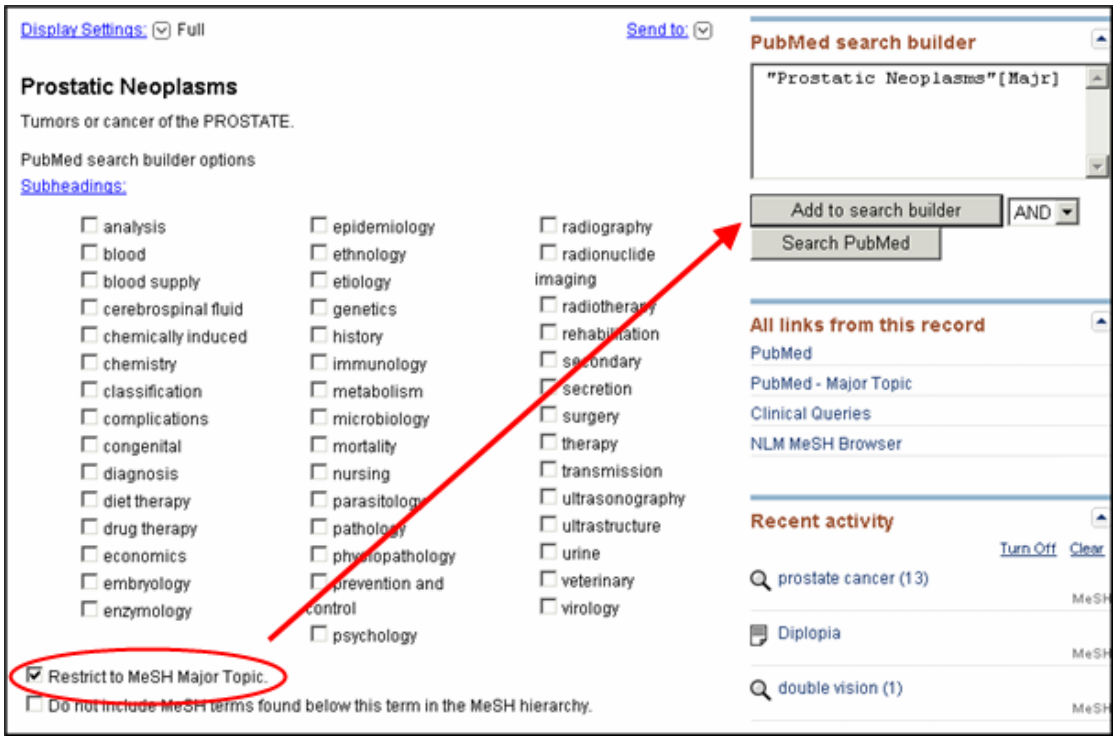

Với "Prostatic Neoplasms"[Majr] trong PubMed search builder, tìm mẫu tin về leuprolide và chọn từ khóa phụ therapeutic use. Nhấp vào Add to search builder với toán tử AND mặc định.

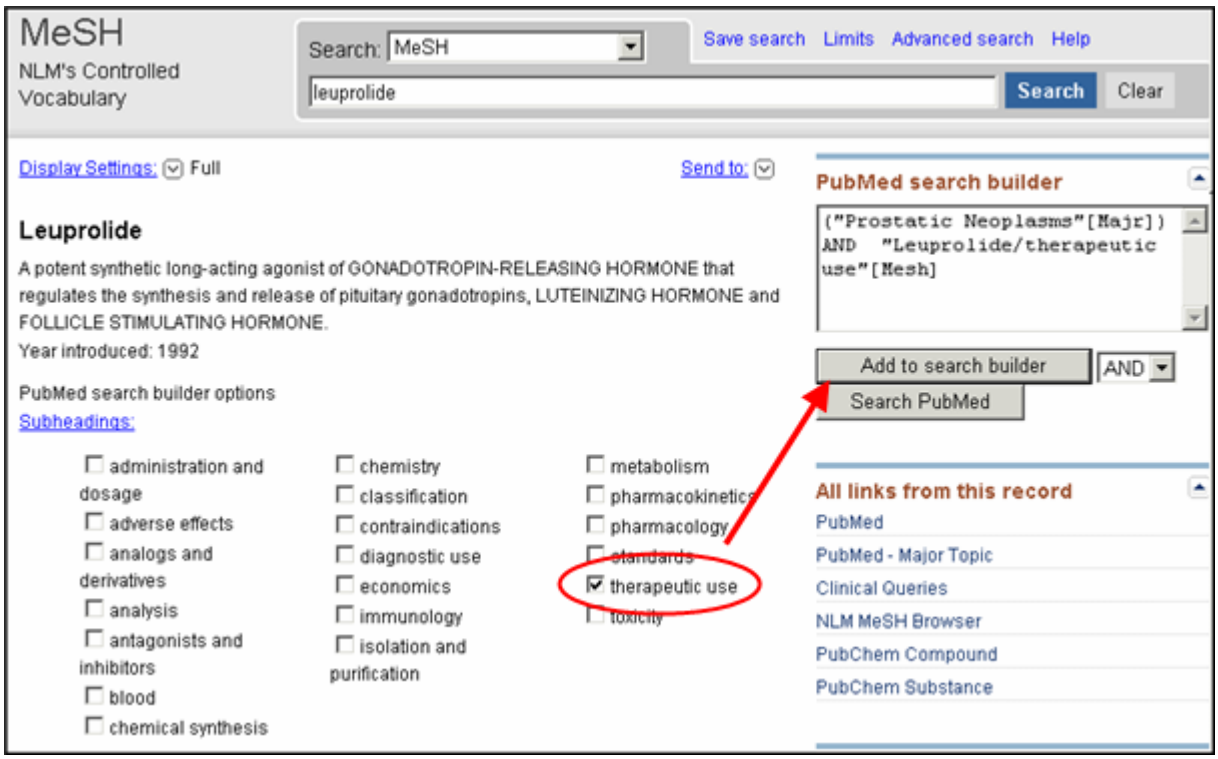

Khi đã vừa ý với các tìm kiếm, nhấp vào Search PubMed:

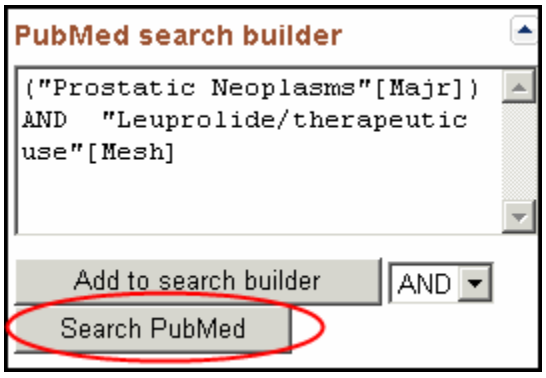

2. Tìm các tài liệu tham khảo bàn về khía cạnh kinh tế (economics) của viêm phổi từ cộng đồng (community-acquired pneumonia).

Tìm pneumonia trong Cơ sở dữ liệu MeSH.
Từ hiển thị đầy đủ, chọn từ khóa phụ economics.

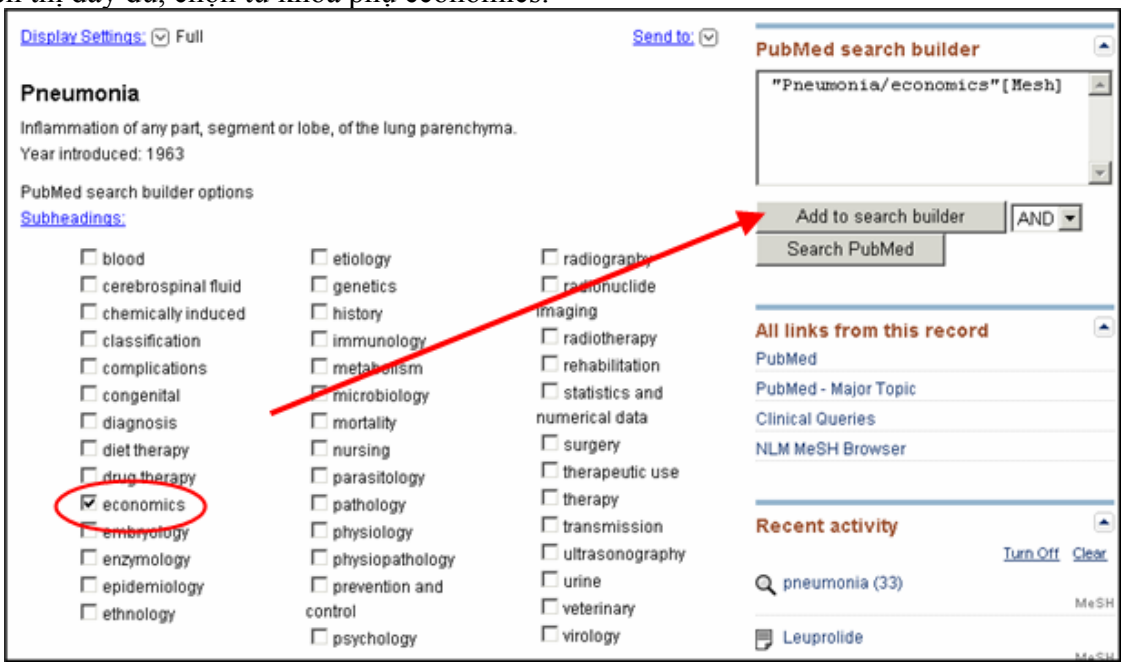

Tìm từ khóa kế tiếp: community acquired.

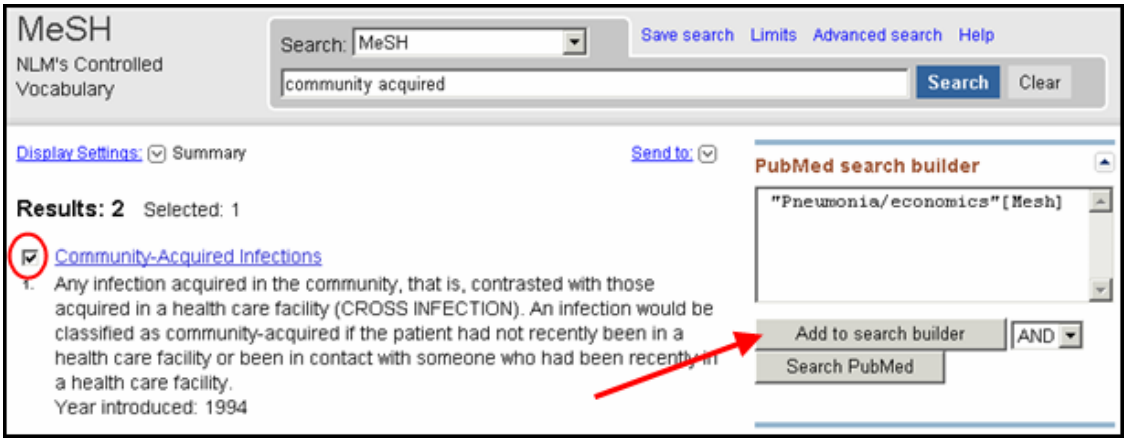

Từ màn hình kết quả, sử dụng ô kiểm bên trái từ khóa này, sau đó nhấp vào Add to search builder để thêm từ này mà không có từ khóa phụ hoặc đặc tính nào khác.

Gởi cách tìm cuối cùng vào PubMed:

Ghi chú: Từ khóa phụ economics sẽ được áp dụng vào cả pneumonia lẫn community-acquired infections trên các trích dẫn liên quan, do đó bạn có thể tìm bằng cách áp dụng từ khóa này vào một hoặc cả hai từ.

Tìm một trích dẫn riêng biệt

Sử dụng ô tìm kiếm

- PubMed tìm các kết hợp của các từ tìm kiếm là đặc điểm của trích dẫn, TD. số tập/quyển, tên tác giả, tên tạp chí, tên bài báo, ngày xuất bản, sử dụng một chức năng gọi là Citation Sensor.
- Chỉ cần gõ các thông tin hiện có vào ô tìm kiếm:

Thí dụ 1: Tên viết tắt của tạp chí, tập, quyển và số trang

Thí dụ 2: Các từ của tên bài báo

- Nếu Citation Sensor truy cập được nhiều trích dẫn phù hợp, bạn sẽ thấy một vùng màu vàng phía trên truy cập mặc định, có chứa đường liên kết đến một hoặc nhiều trích dẫn cho bạn xem xét.

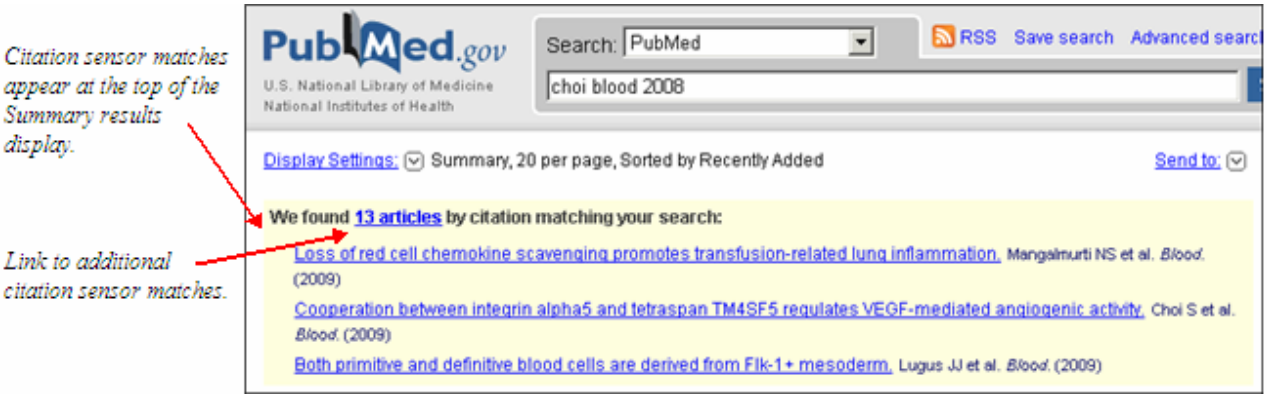

Single Citation Matcher

Single Citation Matcher, có trong trang chủ PubMed Home và trang Advanced Search page, cho phép bạn điền thông tin mà bạn có về một trích dẫn (TD. tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, tập, quyển, số trang) theo trường.

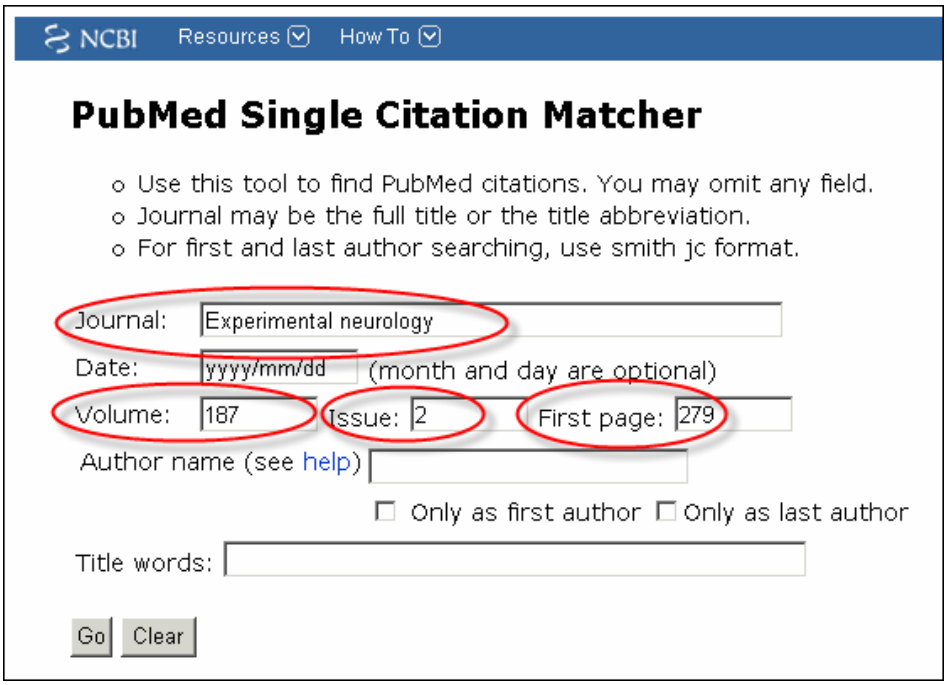

Tên tạp chí và tên tác giả được đề nghị tự động

GHI CHÚ

Tìm kiếm Thư mục Tạp chí NLM

Thư mục NLM có một công cụ đặc biệt cho phép bạn tra thông tin về một tạp chí PubMed. Bạn có thể tìm một tạp chí bằng cách sử dụng:

- tên tạp chí
- tên viết tắt tạp chí MEDLINE/PubMed
- Số Thứ tự Tạp chí Tiêu chuẩn Quốc tế bản in và bản điện tử (pISSNs and eISSNs)
- từ khóa chủ đề (xem trang 70 của sách này)

Cách nào đến đó:

- Nhấp vào **Journals in NCBI Databases** từ More Resources trên trang chủ PubMed:

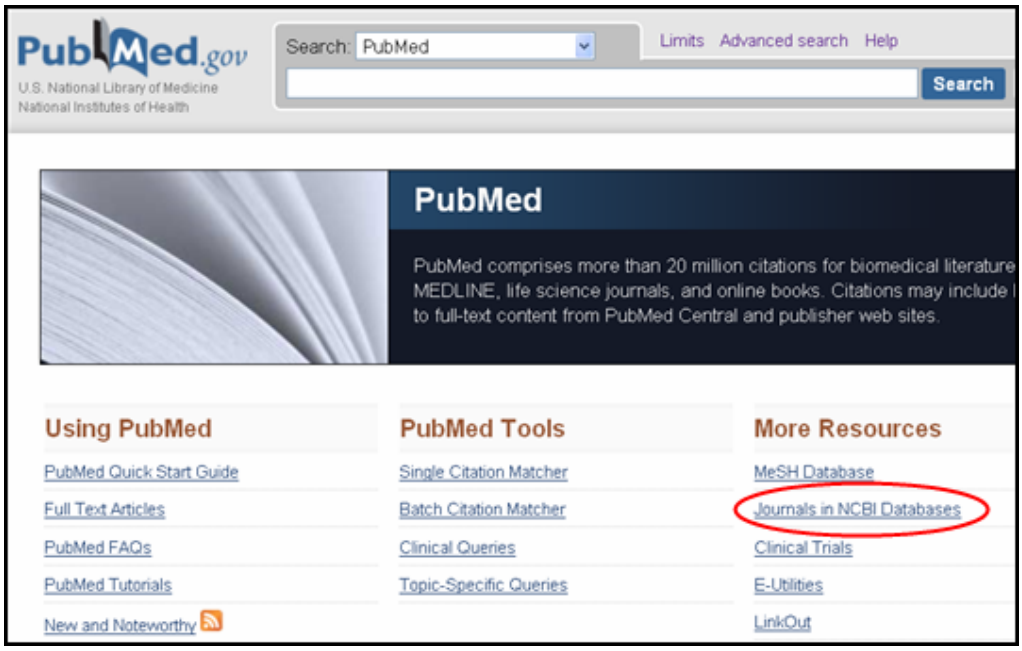

HOẶC LÀ

- Chọn Literature > Journals trong NCBI Databases từ Resources trên đầu trang của bất cứ trang NCBI nào:

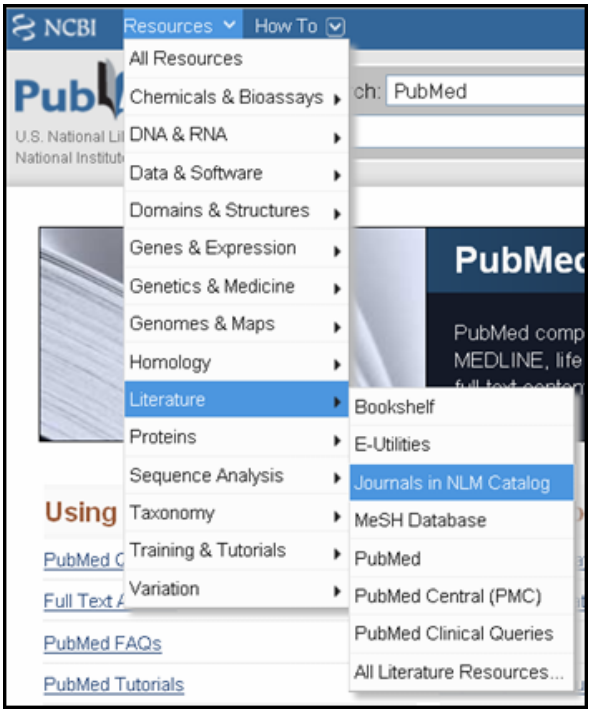

Gõ từ khóa vào.

Bạn có thể chọn tên tạp chí từ chức năng tự động đề nghị, vốn xuất hiện khi bạn gõ vào.

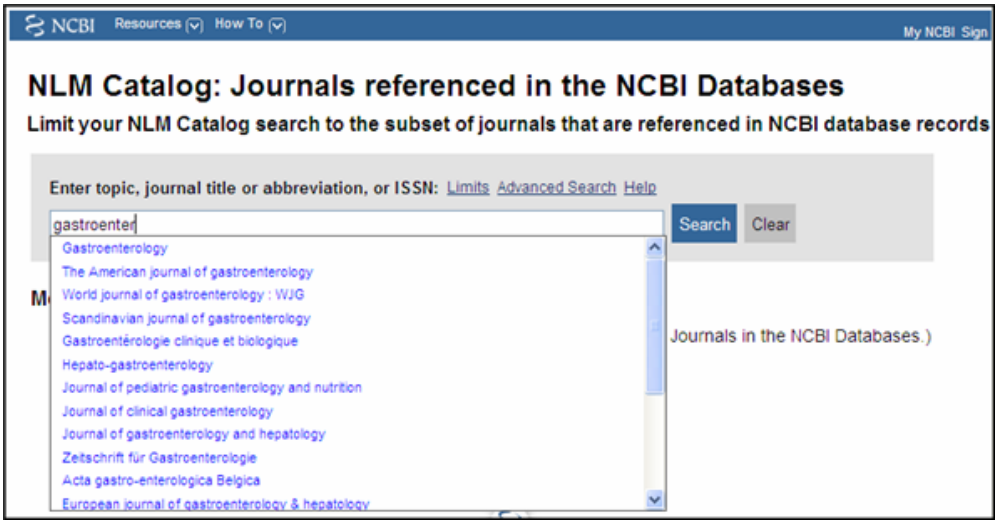

Results:

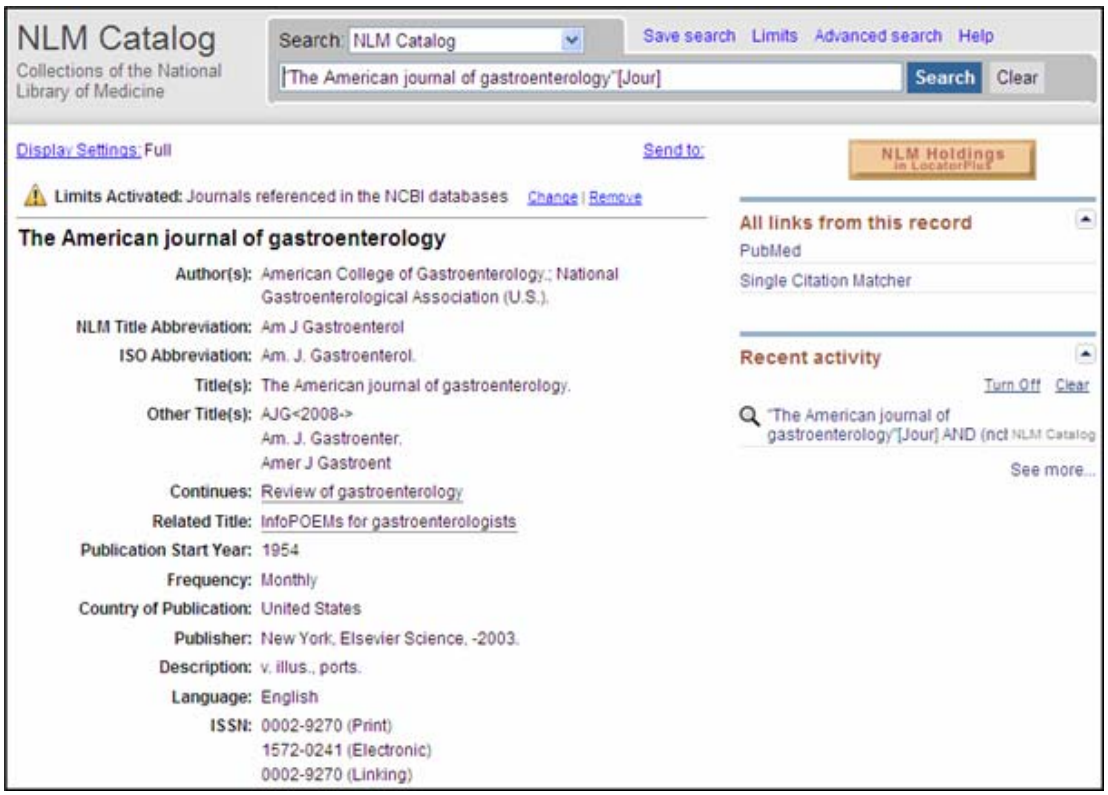

*Nhấp vào **PubMed** để truy cập tất cả các trích dẫn từ tạp chí này.*

*Nhấp vào **Single Citation Matcher** để thêm tên tác giả, tên bài báo, ngày tháng hoặc các tiêu chuẩn khác để tìm trích dẫn từ tạp chí này trong PubMed.*

Broad Subject Terms (Từ khóa Chủ đề Rộng)

- Các từ khóa chủ đề được NLM gán để mô tả phạm vi chung của các tạp chí phân loại trong MEDLINE.
- Các từ khóa chủ đề sẽ hiển thị theo định dạng đầy đủ.
- Sử dụng đường liên kết từ trang chủ NLM Catalog.

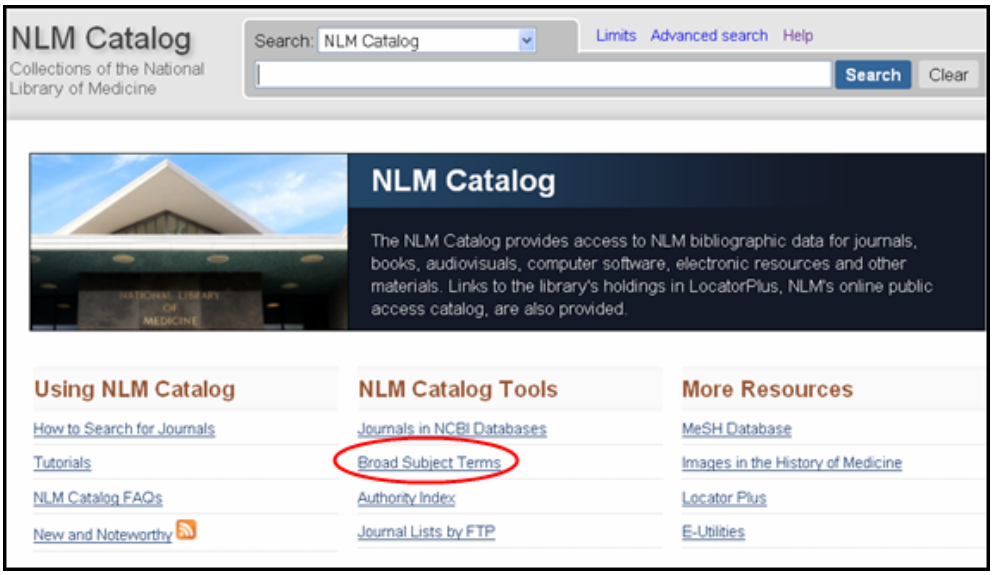

Thí dụ: *pediatrics [st]*

Search Tip:

Tìm kiếm với từ khóa không có đuôi, TD. pediatrics trong NLM Catalog sẽ truy cập tất cả các sách và báo có chứa từ pediatrics hoặc từ khóa hẹp hơn trong MeSH, tên bài báo hoặc các trường khác, cũng như tên tạp chí có từ khóa chủ đề Pediatrics.

Take Note:

Danh sách đầy đủ các từ khóa có tại trang Journal Subject Terms (http://wwwcf.nlm.nih.gov/serials/journals/).

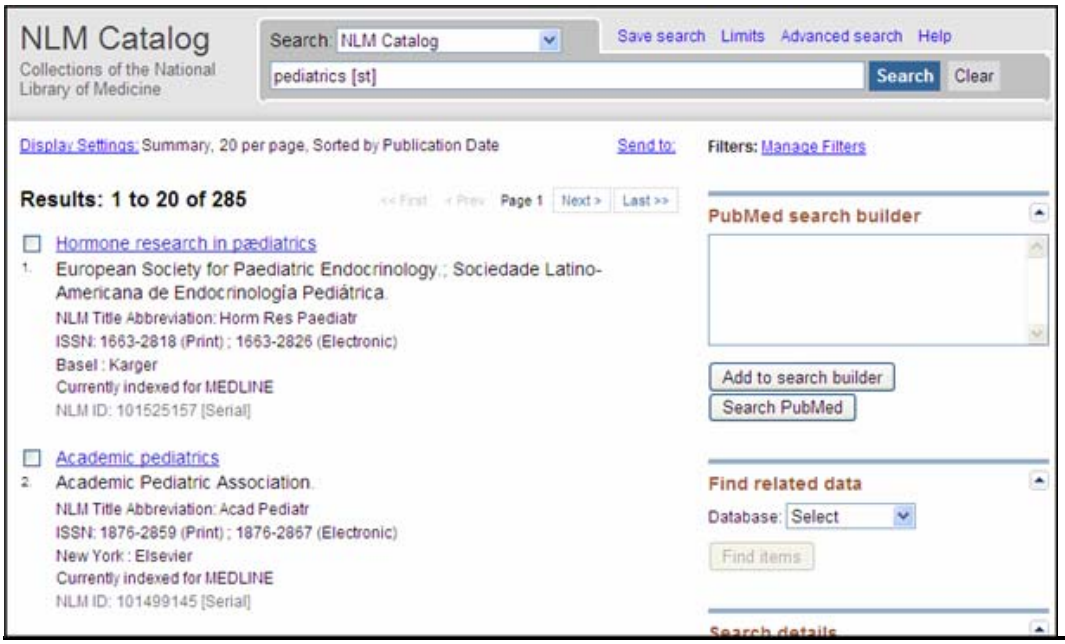

Lưu ý rằng thứ tự mặc định là ngày xuất bản. Thay đổi thứ tự bằng cách nhấp vào Display Settings.

Nhấp vào đường liên kết tên tạp chí hoặc chọn định dạng hiển thị đầy đủ để xem thông tin về tên.

Giới hạn vào tên hiện đã phân loại, theo ngôn ngữ hoặc theo bộ

Nhấp vào đường liên kết Limits.

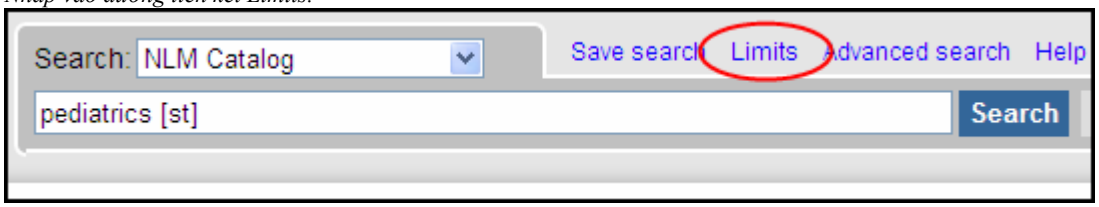

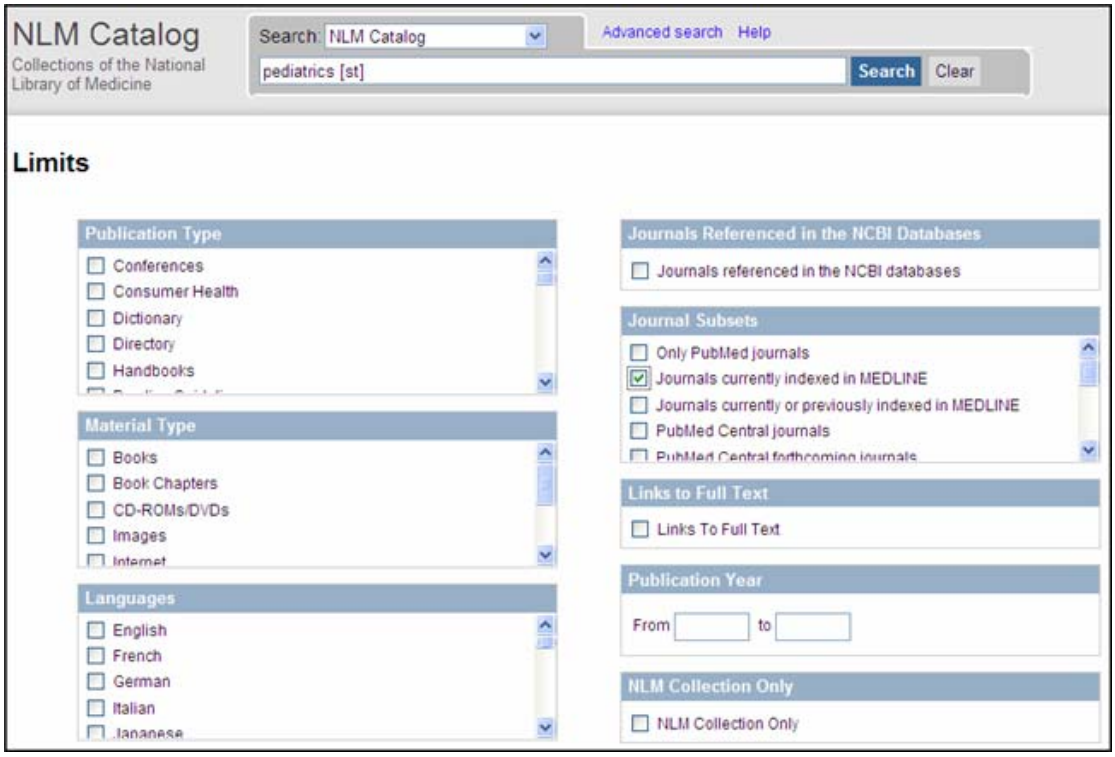

Sử dụng ô kiểm để giới hạn tìm kiếm vào các tên tạp chí hiện phân loại MEDLINE hoặc các tiêu chuẩn khác.

Sử dụng tùy chọn **Only PubMed journals** trên trang Limits để giới hạn vào các tạp chí trong PubMed.

Xây dựng một vấn tin PubMed đối với nhiều tạp chí bằng NLM Catalog

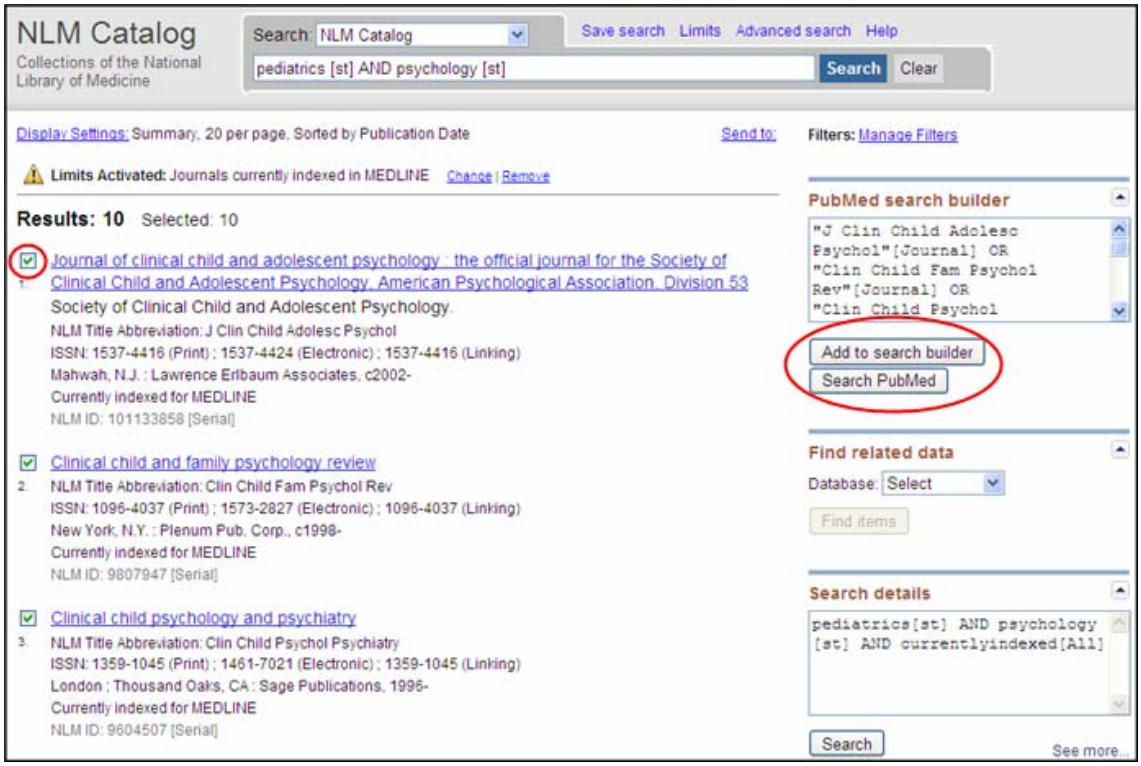

Trên hiển thị Summary các kết quả, nhấp vào ô kiểm bên trái (các) tên tạp chí mong muốn.

*Trong cột bên phải phía dưới PubMed search builder, chọn **Add to search builder** .*

*Khi đã hoàn tất xây dựng tìm kiếm, nhấp vào nút **Search PubMed**.*

Lưu tìm kiếm bằng My NCBI để có thể dễ dàng tìm kiếm trong nhóm các tạp chí này trong tương lai.

Để truy cập tất cả các trích dẫn PubMed từ bộ kết quả NLM Catalog đầy đủ của bạn:

*Chọn **PubMed** từ chức năng **Find related data** trong cột bên phải của hiển thị Summary các kết quả, sau đó nhấp vào **Find items**.*

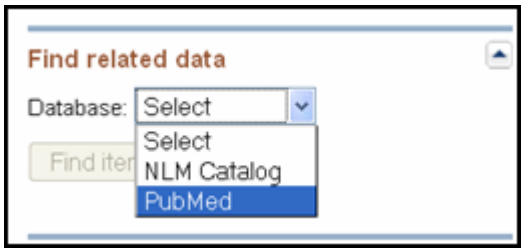

GHI CHÚ

Bài tập: Tìm theo Trích dẫn hoặc Tạp chí

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

1. Có một bài báo nhan đề […] *salted food* (thực phẩm muối) xuất bản trong tạp chí […] *hypothesis* hoặc *hypotheses* (giả thuyết). Bạn có thể tìm được không?

2. Sử dụng ô tìm kiếm để tìm hai bài báo xuất bản năm 2009 bởi Roysommuti về taurine depletion.

3. Chủ đề của tập 10 quyển 5 của tạp chí Journal of Medical Internet Research là gì?

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Tìm theo Trích dẫn hoặc Tạp chí

1. Có một bài báo nhan đề […] *salted food* (thực phẩm muối) xuất bản trong tạp chí […] *hypothesis* hoặc *hypotheses* (giả thuyết). Bạn có thể tìm được không?

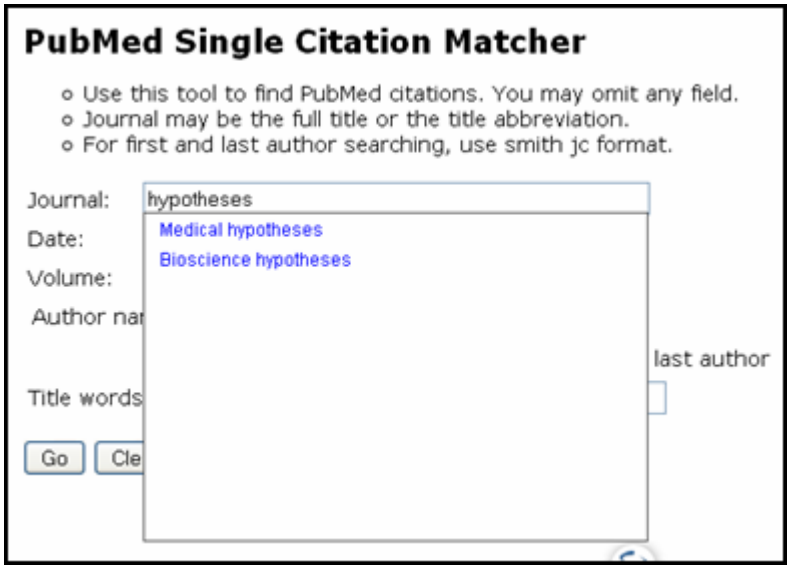

Bước 1: Sử dụng chức năng tự động đề nghị trên Single Citation Matcher để tìm nhanh các tên tạp chí có chứa từ hypotheses. Câu trả lời có thể là một trong những tên này.

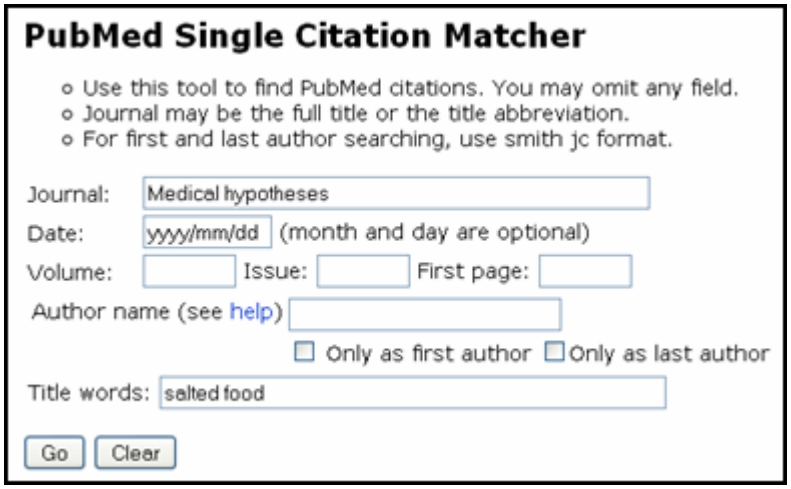

Bước 2: Gõ những từ trong nhan đề vào ô Title words vào nhấp vào Go.

2. Sử dụng ô tìm kiếm để tìm hai bài báo xuất bản năm 2009 bởi Roysommuti về taurine depletion.

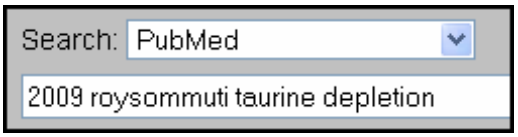

3. Chủ đề của tập 10 quyển 5 của tạp chí Journal of Medical Internet Research là gì?

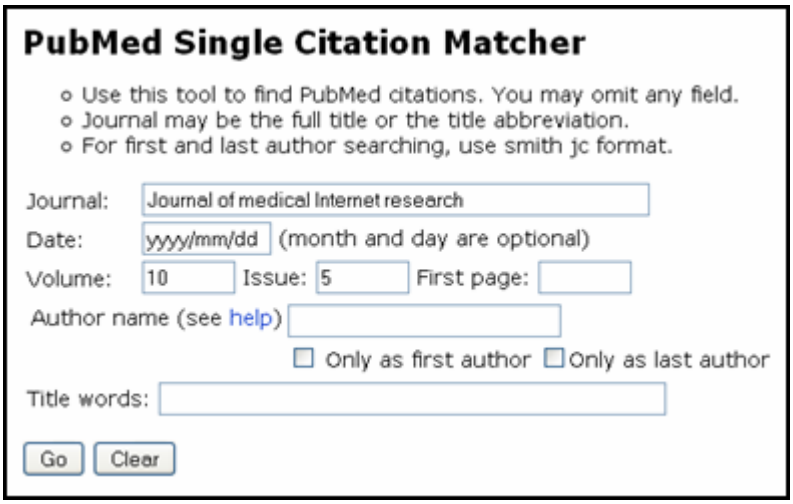

Bước 1: Trong Single Citation Matcher, gõ Journal of Medical Internet Research vào ô Journal, 10 vào ô Volume và 5 vào ô Issue.

Bước 2: Xem qua danh sách các nhan đề. Có vẻ smoking cessation là chủ đề chung.

GHI CHÚ

Sử dụng Search Builder để Tìm kiếm theo Trường

Có vài cách để tìm kiếm sử dụng một trường cụ thể (TD. tác giả, tên bài báo, tên tạp chí). Search Builder trên trang Advanced Search là một phương pháp tiện lợi.

- Để tìm kiếm các từ trong các trường đã chọn
  - Sử dụng menu kéo xuống để thay đổi (các) trường được tìm
  - Chọn AND, OR hoặc NOT
  - Nhấp vào Add to Search Box
- Có chức năng tự động đề nghị đối với Tác giả, Tác giả đầu tiên, Tác giả cuối cùng và Tạp chí
- Nhấp vào Click Search Builder Instructions để được giúp đỡ

Thí dụ tìm kiếm Tác giả và Tạp chí:

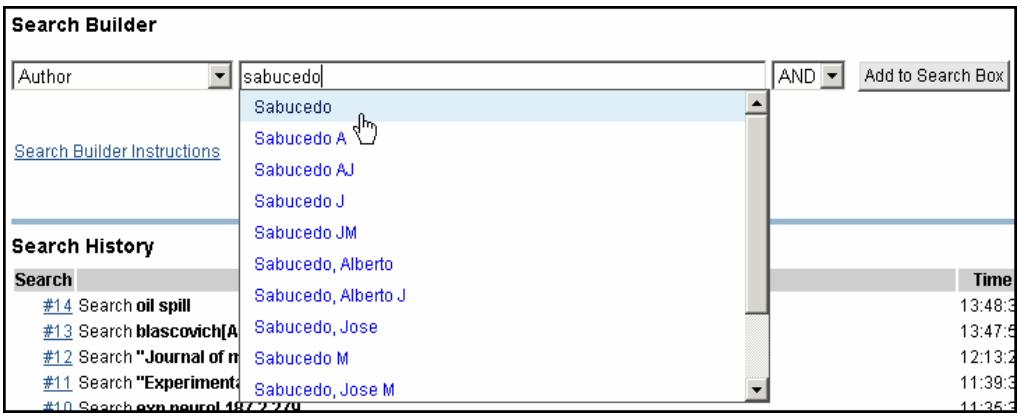

Bước 1:
Chọn Author từ ô chọn trường.

Gõ vào họ của tác giả và chọn từ trong danh sách tự động đề nghị.

Nhấp vào Add to Search box.

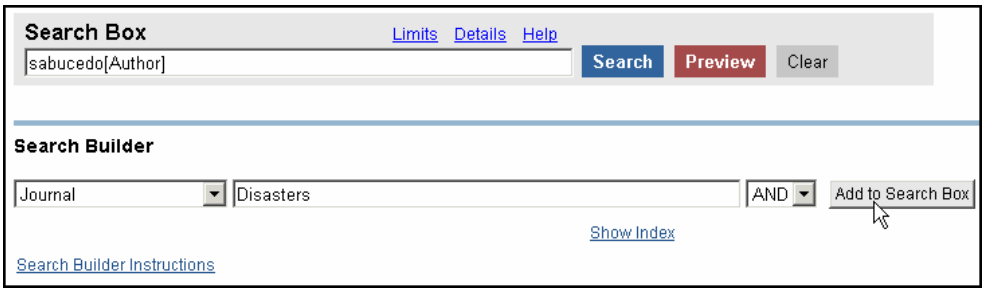

Bước 2:
Chọn Journal từ ô chọn trường.

Gõ vào tên tạp chí và chọn từ trong danh sách tự động đề nghị.

Để AND là toán tử Boolean.

Nhấp vào Add to Search Box.

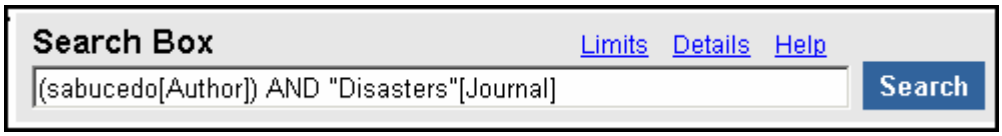

Bước 3: Khi bạn đã hoàn tất gõ các từ tìm kiếm, hãy nhấp vào nút Search.

Sử dụng chức năng Index

- Nhấp vào liên kết Show Index phía dưới ô Search Builder để hiển thị chỉ dẫn tra cứu các từ có thể tìm kiếm đối với trường tìm kiếm được chọn.
- Xem và chọn các từ trong Index để thêm chúng vào các tìm kiếm của bạn.
- Sử dụng phím <ctrl> (PC) hoặc phím <Command> (Mac) để chọn nhiều hơn một từ từ một chỉ dẫn tra cứu để kết hợp với OR.

Chọn một trường và gõ vào một từ để tra trong Index

Thí dụ 1: *Sử dụng chức năng Index trên Search Builder để tìm các trích dẫn đến bài báo về gene expression có nơi làm việc của tác giả đầu tiên là Princeton University.*

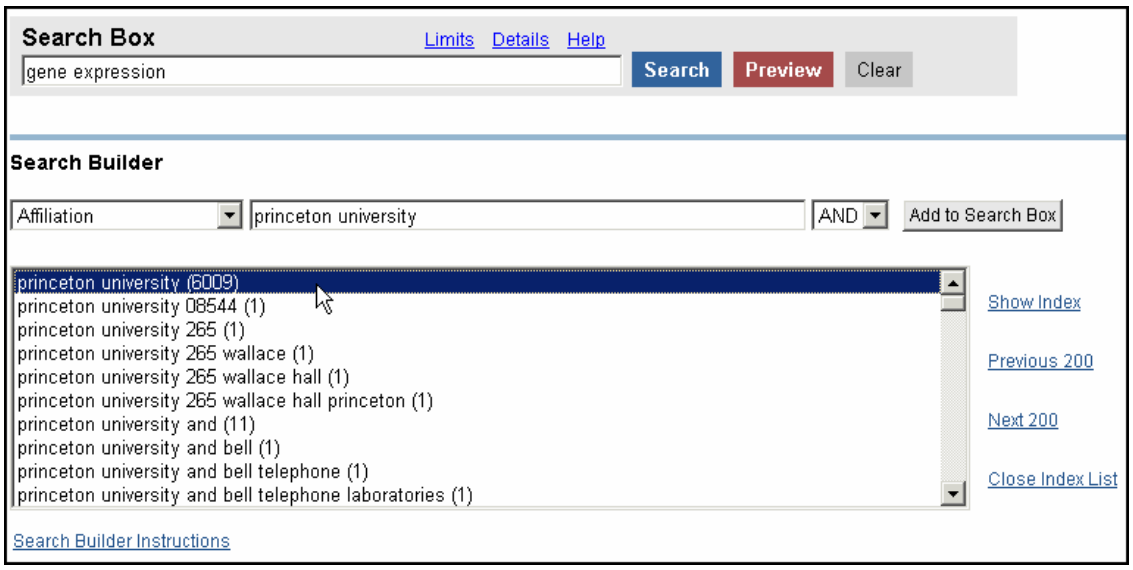

Từ chủ đề được gõ vào ô tìm kiếm Advanced Search.

Chọn affiliation từ menu kéo xuống.

PubMed hiển thị một phần của danh sách ABC các từ có sẵn đối với trường tìm kiếm được chọn.

- Cuộn lên và xuống cửa sổ này với **thanh cuộn**.
- Số lượng trích dẫn có chứa từ này xuất hiện trong ngoặc đơn bên phải từ này.
- Để cuộn lên/xuống toàn bộ Index đối với trường này, nhấp vào liên kết Previous hoặc Next.
- Nhấp vào từ này để tô sáng nó.
- Nhấp vào liên kết Close Index List để đóng hiển thị Index nếu muốn.
- Tiếp tục chọn các trường và thêm vào các từ tìm kiếm với nút Add to Search Box cho đến khi hoàn tất các tìm kiếm. Sau đó nhấp vào nút Search ở đầu màn hình.

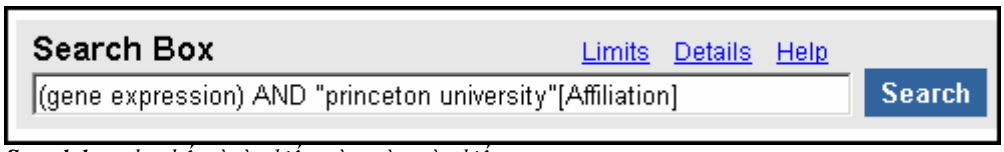

Search box *cho thấy từ tìm kiếm và trường tìm kiếm.*

Thí dụ 2: *Tìm các bài báo có chủ đề chính bàn về điều trị hội chứng obesity hypoventilation với liệu pháp ăn uống hoặc thuốc.*

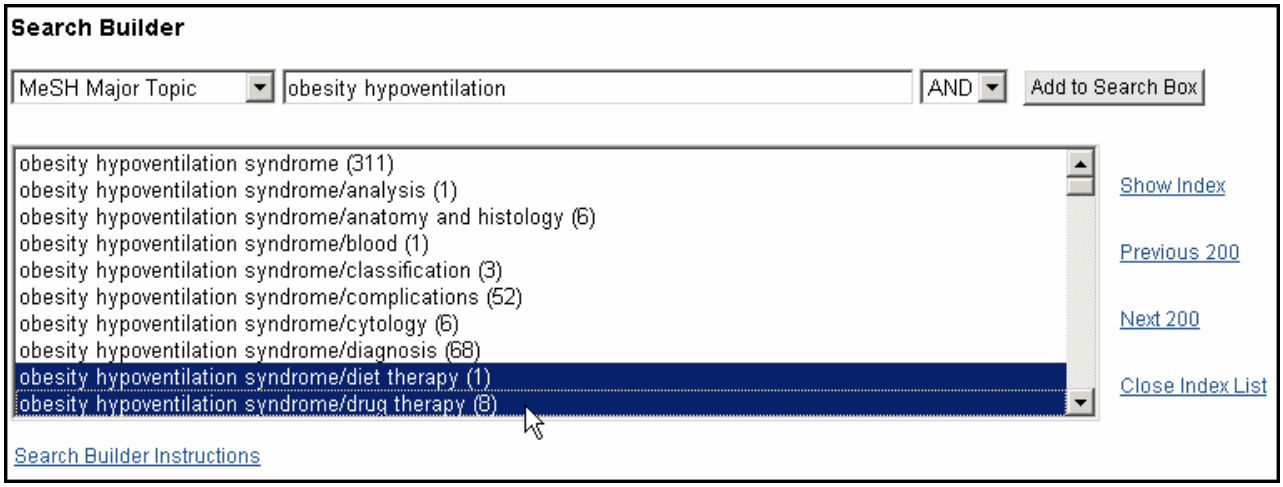

- Chọn trường tìm kiếm từ menu kéo xuống.
- Gõ vào (các) từ tìm kiếm
- Nhấp vào Show Index.
- Sử dụng phím Ctrl (PC) hoặc phím Command (Mac) để OR hết các từ với nhau.
- Chọn toán tử Boolean theo yêu cầu để thêm các từ (đã OR với nhau) vào câu vấn tin.
- Nhấp vào Add to Search Box

Xem phần tiếp theo để biết thêm về tìm kiếm theo các trường bằng cách sử dụng các đuôi trường tìm kiếm.

GHI CHÚ

Sử dụng đuôi tìm kiếm – Mô tả Trường Tìm kiếm

- Các trường tìm kiếm có thể được xác định bằng các đuôi trường tìm kiếm PubMed. Danh sách các tên trường và thông tin tìm kiếm có trong PubMed Help: Search Field Descriptions and Tags (http://www.ncbi.nlm.nih.gov/books/bv.fcgi?rid=helppubmed.section.pubmedhelp.Search_Field_Descrip). Không phải tất cả các trường tìm kiếm được có trong phần này của sách.

- Thông tin chi tiết hơn về dữ liệu tìm thấy trong các trường có trong định dạng hiển thị MEDLINE có ở MEDLINE®/PubMed® Data Element (Field) Descriptions (http://www.nlm.nih.gov/bsd/mms/medlineelements.html)

Qui luật

- Mỗi từ tìm kiếm nên được theo sau bằng một đuôi trường tìm kiếm phù hợp, chỉ ra trường nào sẽ được tìm. Đuôi trường tìm kiếm phải theo sau từ tìm kiếm này.
  Nhập đúng: aromatherapy [mh]
  Nhập sai: [mh] aromatherapy
- Các đuôi từ tìm kiếm phải được đóng trong **ngoặc vuông**.
- Chữ hoa chữ thường và khoảng cách không phân biệt: ice [mh] = Ice[mh] = ICE [MH]

Các từ gõ vào với một đuôi tìm kiếm (TD. [mh]; [majr]; [tw]) không có dòng "Did you mean" (Chức năng kiểm tra chính tả PubMed).

Từ khóa MeSH [mh]

- Các từ khóa MeSH có thể được tìm bằng hai đuôi trường tìm kiếm:
  [mh] để tìm một từ khóa MeSH
  [majr] để tìm một từ khóa MeSH là chủ đề chính của một bài báo

- PubMed **tự động** tìm các từ khóa MeSH cũng như những từ khóa chuyên sâu hơn bên dưới từ này trong cây MeSH; nghĩa là **từ này được mở rộng**.

- Để tắt mở rộng tự động các từ khóa MeSH, sử dụng một trong những đuôi sau:
  [mh:noexp] or [majr:noexp]

Thí dụ: *thromboembolism [majr:noexp]*

Theo cách khác, xem xét việc chọn "Do not explode" từ Detailed Display trong Cơ sở dữ liệu MeSH.

Tìm kiếm với từ khóa MeSH sẽ loại ra những trích dẫn in process và publisher-supplied, bởi vì chúng không được phân loại với từ khóa MeSH.

Từ khóa phụ [sh]

- Bạn có thể trực tiếp gắn từ khóa phụ vào các từ khóa MeSH bằng định dạng từ khóa MeSH/từ khóa phụ.

- Có thể sử dụng viết tắt hai ký tự của từ khóa phụ hoặc tên từ khóa phụ đầy đủ.

Thí dụ: *thromboembolism/pc*
thromboembolism/prevention and control
toes/in [majr]
toes/injuries [majr]

- Một lúc chỉ được gắn một từ khóa phụ vào một từ khóa MeSH. Để gắn nhiều từ khóa phụ, kết hợp từng từ khóa MeSH/từ khóa phụ với nhau bằng toán tử OR hoặc là sử dụng MeSH Browser.

Thí dụ: *thromboembolism/pc [majr] OR thromboembolism/di [majr]*

- Đối với một kết hợp từ khóa MeSH/từ khóa phụ, PubMed luôn luôn mở rộng từ khóa MeSH và cũng tìm từ khóa phụ này và nhóm của nó nếu có.

Trong thí dụ phía dưới, từ khóa phụ therapy hoặc các thành viên của nhóm therapy (TD. diet therapy) sẽ được gắn với từ khóa MeSH hypertension hoặc là một trong những từ khóa chuyên sâu hơn (TD. hypertension, malignant).

Thí dụ: *hypertension/th*

Hypertension với các từ chuyên sâu hơn:

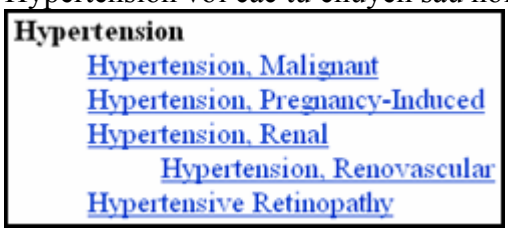

Nhóm từ khóa phụ của therapy:

Danh sách các từ khóa phụ và các nhóm từ khóa phụ có trong PubMed's Help.

Để tắt cả việc mở rộng từ khóa MeSH và các nhóm từ khóa phụ, bạn gõ:
hypertension/th [mh:noexp]
hypertension/th [majr:noexp]

Chúng tìm kiếm **chỉ** từ khóa phụ therapy gắn vào **chỉ** từ khóa MeSH hypertension (với "majr" chỉ với chủ đề chính).

- Bạn cũng có thể chọn cách "free-float" (kết tự do) một từ khóa phụ với một từ khóa MeSH bằng cách sử dụng toán tử Boolean AND và đuôi trường từ khóa phụ [sh]. Điển hình khi bạn muốn tìm một từ khóa phụ vốn không được phép áp dụng với từ khóa MeSH bạn đang tìm.

Thí dụ: *hypertension [mh] AND toxicity [sh]*

Để tắt nhóm từ khóa phụ, sử dụng đuôi [sh:noexp]. Bạn có thể chỉ muốn làm điều này khi "free-floating" một từ khóa phụ.

Text Words [tw]

Các từ hoặc các con số được tìm với đuôi trường Text Words [tw] sẽ được tìm trong các trường sau đây:

- Tên bài báo
- Tóm tắt
- Từ khóa MeSH, từ khóa phụ, loại ấn phẩm (bao gồm từ đơn và cụm từ)
- Các trường Terms khác
- Tên hóa học của các chất (Chemical Names of Substances)
- Secondary Source Identifier (Trường SI chỉ những nguồn dữ liệu khác, ngân hàng dữ liệu, số truy cập của dãy phân tử được bàn luận trong các bài báo MEDLINE).
- Tên riêng là chủ đề

Tác giả Tập thể (Corporate Author) [cn]

- Sử dụng đuôi [cn] để tìm tác giả tập thể của một bài báo. Tìm cả tên hoặc các từ riêng lẻ từ tên này.

Thí dụ: *american dental association [cn]*
american [cn] AND dental [cn] AND association [cn]

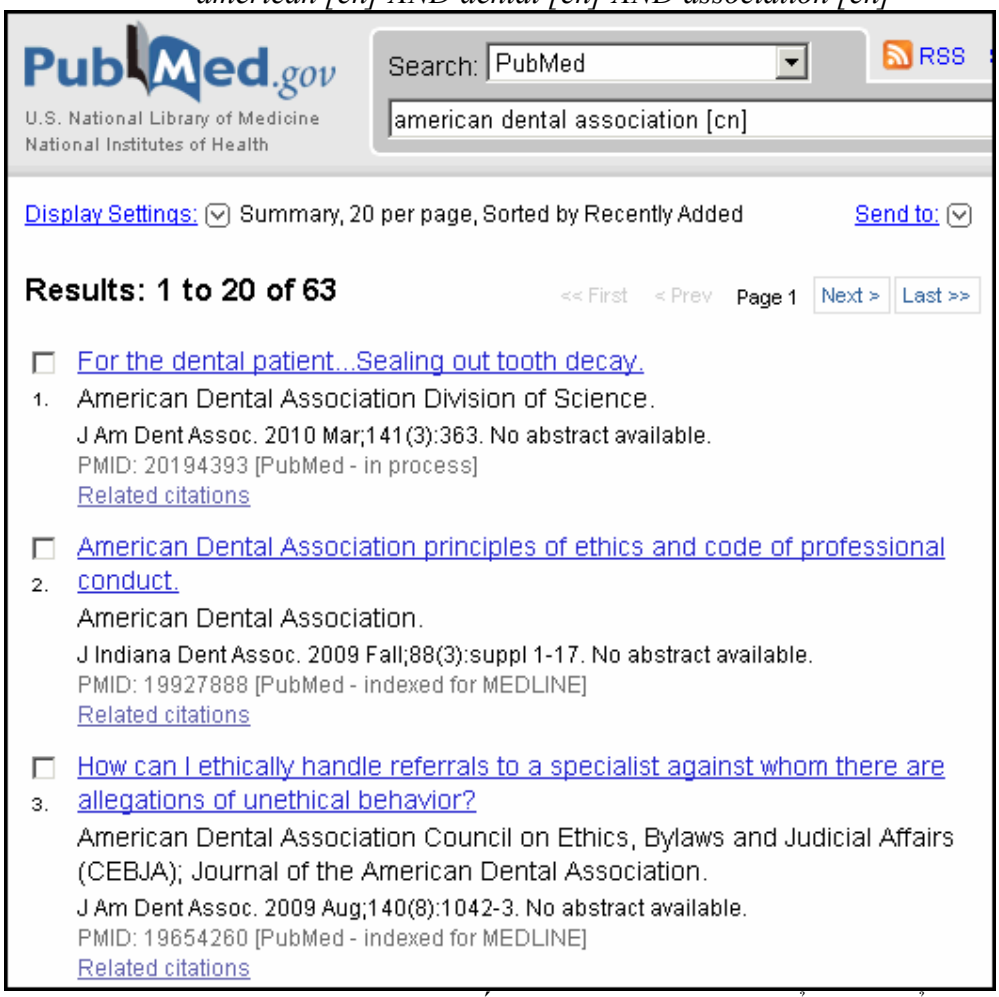

Từ tháng Năm 2006 đến nay, các tác giả tập thể được hiển thị theo thứ tự tìm thấy trong dòng cạnh bài báo đã xuất bản. Từ năm 2000 đến tháng Tư 2006, các tác giả tập thể luôn luôn được hiển thị cuối cùng trong danh sách các tác giả.

Trường này được thêm vào năm 2001; tuy nhiên trường này có thể được thêm vào một số mẫu tin cũ hơn về trước. Các trích dẫn được phân loại trước 2000 và một vài trích dẫn phân loại trong năm 2000-2001 hiển thị các tác giả tập thể vào cuối trường tên bài báo. Để tìm đầy đủ, xem xét việc thêm các từ khóa và/hoặc các từ trong trường tên bài báo.

Thí dụ: *american dental association [cn] OR*
american dental association [ti]

Tên riêng là Chủ đề (Personal Name as Subject) [ps]

- Sử dụng đuôi [ps] để tìm những trích dẫn đến bài báo về một cá nhân được nêu tên. Tên này được tìm kiếm trong định dạng tên tác giả truyền thống: họ + (các) ký tự đầu tiên.

Trường Personal Name as Subject không có sẵn trong Search Builder trên màn hình Advanced Search.

Thí dụ: *lincoln a [ps]*

Khoảng Thời gian

- Dấu hai chấm (:) được sử dụng giữa hai thời điểm.
- Để tìm Ngày Xuất bản từ 1993 đến 1997, gõ:

  1993:1997 [dp]

- Để tìm theo một thời điểm, sử dụng định dạng YYYY/MM/DD

Sử dụng Single Citation Matcher (xem trang 77) để chọn tìm theo thời gian bằng cách điền vào ô trống.

Nơi Xuất bản (Place of Publication) [pl]

- Trường này chỉ ra quốc gia xuất bản tạp chí đã trích dẫn.
- Sử dụng đuôi [pl].

Thí dụ: *aids AND nigeria [pl]*

Vùng địa lý nơi xuất bản không thể tìm kiếm được. Để tìm các mẫu tin truy cập đối với tất cả các quốc gia trong một vùng (TD. Bắc Mỹ), cần phải OR các nước được quan tâm lại với nhau.

Tên Nguồn thông tin Thứ cấp (Secondary Source Identifier) [si]

- Xác định một nguồn thông tin thứ cấp cung cấp thông tin, TD. nguồn dữ liệu khác, các ngân hàng dữ liệu và các số truy cập của các dãy phân tử.

  Thí dụ về Nguồn Dữ liệu:

  GenBank
  GEO (NLM's Gene Expression Omnibus) – bắt đầu từ tháng Hai 2006
  ClinicalTrials.gov identifier numbers – bắt đầu từ tháng Bảy 2005
  International Standard Randomised Controlled Trial Number (ISRCTN) – bắt đầu từ giữa 2006
  Reference Sequence (RefSeq) collection accession numbers
  PubChem databases identifiers – bắt đầu từ tháng Một 2007

- Trường này gồm có một nguồn thông tin theo sau là dấu / có con số truy cập.

- Sử dụng đuôi tìm kiếm [si].

Thí dụ:

genbank/af113832 [si]
clinicaltrials.gov/nct00000419 [si]
clinicaltrials.gov [si]
clinicaltrials.gov [si]

Tìm theo Số Định danh (Unique Identifier) [pmid]

- Để tìm theo số định danh (PMID), gõ vào con số có hoặc không có đuôi trường tìm kiếm [pmid].

Thí dụ: *11073054*

- Bạn có thể tìm vài con số định danh bằng cách gõ vào từng con số cách nhau một khoảng trắng trong ô tìm kiếm. PubMed sẽ OR chúng lại với nhau. *Không* gõ toán tử OR vào.

Thí dụ: *7715939 11073054*

Số định danh đã gõ vào ô tìm kiếm.

PubMed tìm được 2 trích dẫn.

Để tìm số định danh PubMed Central (PMCID), xem định dạng MEDLINE hoặc Abstract của mẫu tin này trong PubMed, hoặc sử dụng PMID: PMCID Converter tại http://www.ncbi.nlm.nih.gov/sites/pmctopmid

Địa chỉ (Affiliation) [ad]

- Có thể bao gồm tên cơ quan và địa chỉ (cả địa chỉ email) của tác giả đầu tiên của bài báo như xuất hiện trên tạp chí.
- Sử dụng đuôi tìm kiếm [ad].
- Trường này có thể được sử dụng để tìm kiếm công trình thực hiện tại những cơ quan cụ thể.
- Dữ liệu giống như nó xuất hiện trong bài báo gốc. Nó không được tiêu chuẩn hóa, do đó từ cùng một cơ quan nó có thể xuất hiện theo các hình thức khác nhau.

Thí dụ: *cleveland [ad] AND clinic [ad]*

Số Tài trợ (Grant Number) [gr]

- Các số tài trợ nghiên cứu, số hợp đồng hoặc cả hai, ghi lại tài trợ của:
  - một cơ quan thuộc US PHS (Dịch vụ Y tế Công cộng Mỹ),
  - Y viện Howard Hughes,
  - tám nguồn tài trợ của Anh,
  - các viện nghiên cứu y tế Canada,
  - các cơ quan tài trợ của Cộng đồng Châu Âu.

- Đối với các cơ quan thuộc Dịch vụ Y tế Công cộng, con số này theo sau bởi tên viết tắt của cơ quan; theo sau bởi cấu trúc phân cấp của cơ quan từ thấp đến cao khi được biết và sau đó theo sau bởi tên quốc gia.

Thí dụ: LM05545/LM/NLM NIH HHS/United States
CA47147/CA/NCI NIH HHS/United States

- Đối với các tổ chức tài trợ khác, con số này theo sau bởi tên của tổ chức; theo sau bởi tên quốc gia.

Thí dụ: GR072308/Wellcome Trust/United Kingdom
066866/Wellcome Trust/United Kingdom
Howard Hughes Medical Institute/United States

- Sử dụng đuôi tìm kiếm [gr].

Thí dụ: *lm05545/lm/nlm nih hhs/united states [gr]*

Bốn phần của số tài trợ (TD. LM05545 – con số; LM – viết tắt; NLM NIH HHS – thành phần của, hoặc toàn bộ chuỗi cấu trúc phân cấp của đơn vị; quốc gia tài trợ) có thể được tìm kiếm riêng với đuôi [gr].

Thí dụ: *lm05545 [gr]* *wellcome trust [gr]*
nlm [gr] *united kingdom [gr]*

PubMed's Help trực tuyến liên kết đến một trang web cho chi tiết thông tin số tài trợ trong trường GR trong MEDLINE/PubMed (http://www.nlm.nih.gov/bsd/grant_acronym.html).

Bài tập: Tìm kiếm theo Trường

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

1. Sử dụng ô tìm kiếm tìm một vài bài báo của Jerry Swanson từ Mayo Clinic.

2. Sử dụng Search Builder trên trang Advanced Search tìm các trích dẫn của tạp chí Pediatrics có chủ đề chính về vaccines hoặc vaccination. Giới hạn vào các bài báo xuất bản năm vừa qua.

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Tìm kiếm theo Trường

1. Sử dụng ô tìm kiếm tìm một vài bài báo của Jerry Swanson từ Mayo Clinic.

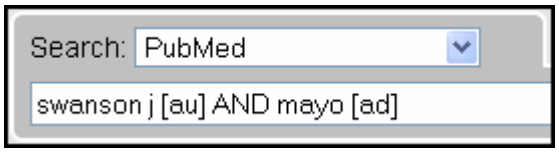

GHI CHÚ: Trường địa chỉ chỉ có thông tin về tác giả đầu tiên. Tìm kiếm này không cho cho ra đầy đủ các kết quả đối với bài báo của Jerry Swanson từ Mayo Clinic. Nó chỉ có các bài báo mà tác giả làm việc với Mayo Clinic là tác giả đầu tiên của bài báo và J Swanson là một trong các tác giả này. Theo cách khác, bạn có thể tìm:

swanson j [1au] AND mayo [ad]

để giới hạn vào các bài báo mà Swanson là tác giả đầu tiên và là tác giả làm việc với Mayo Clinic.

2. Sử dụng Search Builder trên trang Advanced Search tìm các trích dẫn của tạp chí Pediatrics có chủ đề chính về vaccines hoặc vaccination. Giới hạn vào các bài báo xuất bản năm vừa qua.

*Bước 1: Chọn **Journal**, bắt đầu gõ **Pediatrics** và chọn tên từ chức năng tự động giới thiệu. Nhấp vào Add to Search Box.*

*Bước 2: Chọn **MeSH Major Topic**. Gõ **vaccin** và nhấp vào nút **Index** để mang đến danh sách theo ABC.*

*Giữ phím **<ctrl>** (PC) hoặc phím **<command>** (Mac)khi bạn chọn **vaccination** và **vaccines**.*

Nhấp vào Add to Search Box.

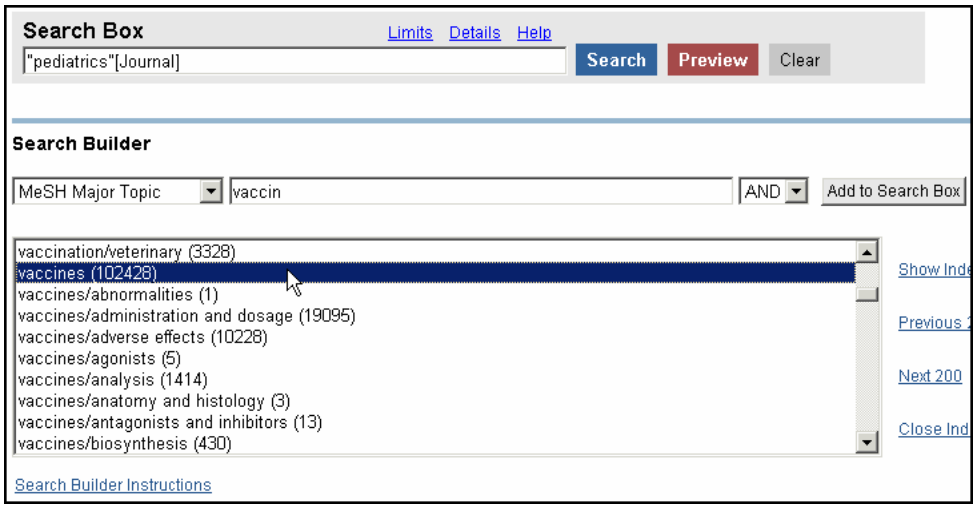

Ô tìm kiếm sẽ hiển thị:
(("Pediatrics"[Journal])) AND ("vaccination"[MeSH Major Topic] OR "vaccines"[MeSH Major Topic])

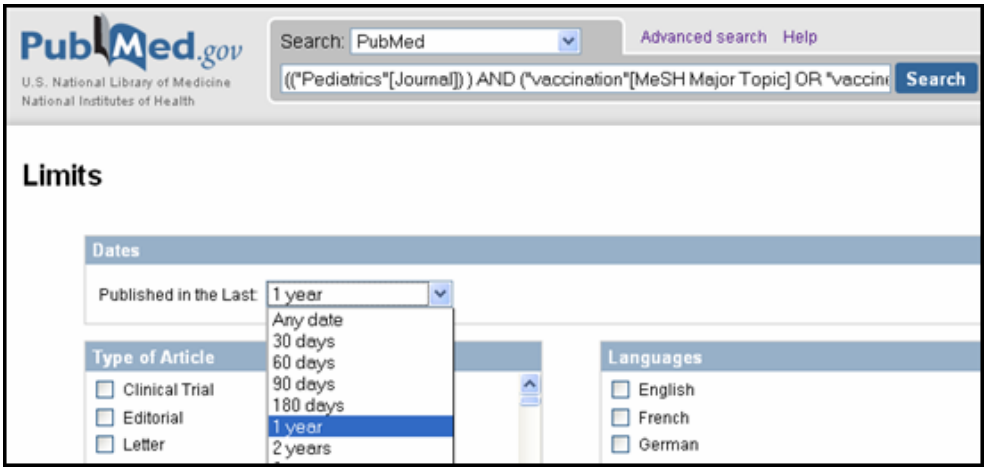

*Bước 3: Nhấp vào **Limits**. Sử dụng menu kéo xuống để chọn Published in the Last: 1 year. Nhấp vào **Search**.*

*Các kết quả sẽ có dòng **Limits Activated** trên đầu.*

Hãy chắc chắn rằng đã loại bỏ giới hạn này nếu bạn không muốn sử dụng nó trong những lần tìm kiếm sau.

GHI CHÚ

Quản lý các kết quả

Cài đặt Hiển thị

Menu **Display Settings** cho phép người dùng chọn định dạng hiển thị mẫu tin, số lượng mẫu tin mỗi trang và sắp xếp thứ tự.

Cài đặt hiển thị kết quả mặc định là: định dạng Summary, 20 mẫu tin mỗi trang, xếp thứ tự theo thêm vào sau ra trước. Bạn có thể chọn cài đặt mặc định tùy ý bằng các sử dụng My NCBI Preferences (xem trang 124).

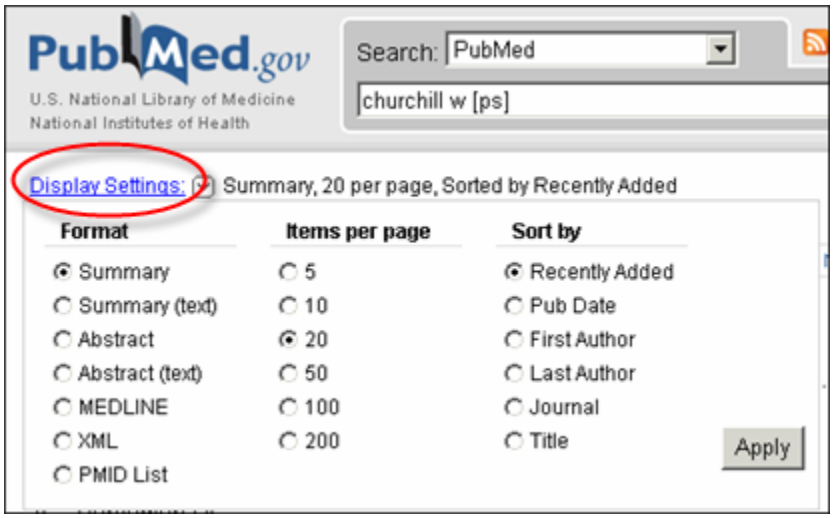

Định dạng

Định dạng Summary

Các trích dẫn PubMed được hiển thị lần đầu theo định dạng **Summary**.

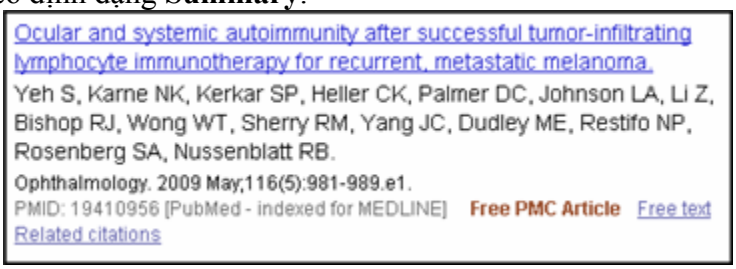

Định dạng Summary có thể gồm có:

- **Tên bài báo:** Tên bài báo là đường liên kết đến hiển thị đầy đủ mẫu tin (định dạng Abstract). Hầu hết các tên tiếng nước ngoài sẽ được dịch sang tiếng Anh và đặt trong ngoặc vuông.
- **Tên (các) tác giả:** Tên các tác giả được hiển thị và là đường liên kết đến một tìm kiếm PubMed các công trình của tác giả này.
- **Tác giả tập thể:** Xác định quyền tác giả tập thể của một bài báo.

- **Nguồn:** Gồm có tên viết tắt của tạp chí, ngày xuất bản, tập, quyển và số trang. Đặt chuột trên tên viết tắt của tạp chí sẽ hiển thị tên tạp chí đầy đủ.
- Số định danh PubMed (PMID).
- Đuôi tình trạng: **[PubMed - as supplied by publisher], [PubMed - in process], [PubMed - indexed for MEDLINE], [PubMed - OLDMEDLINE] or [PubMed]**
- **Related citations:** Liên kết đến các trích dẫn có liên quan.
- Nhãn: **Books & Documents** khi toàn văn miễn phí có trong cơ sở dữ liệu Entrez Books.
- Nhãn: **Free PMC Article** khi toàn văn miễn phí có trong PubMed Central.
- Nhãn: **Free Article** khi toàn văn miễn phí có từ nhà xuất bản hoặc nhà cung cấp toàn văn khác. Liên kết đến toàn văn xuất hiện trên hiển thị Abstract.
- Liên kết **Free text**: Xuất hiện khi toàn văn miễn phí có trong cơ sở dữ liệu Books hoặc PubMed Central.
- Cũng có thể bao gồm ngôn ngữ (bài báo không phải tiếng Anh) và loại ấn phẩm nếu bài báo là một tổng quan hoặc là ấn phẩm rút gọn. Các bài báo không có tóm tắt sẽ hiển thị ghi chú: "No abstract available".
- Các ghi chú đến trích dẫn kèm theo (e.g., Errata).

Hiển thị Abstract

Một trích dẫn riêng lẻ có thể được hiển thị trong định dạng Abstract theo mặc định.

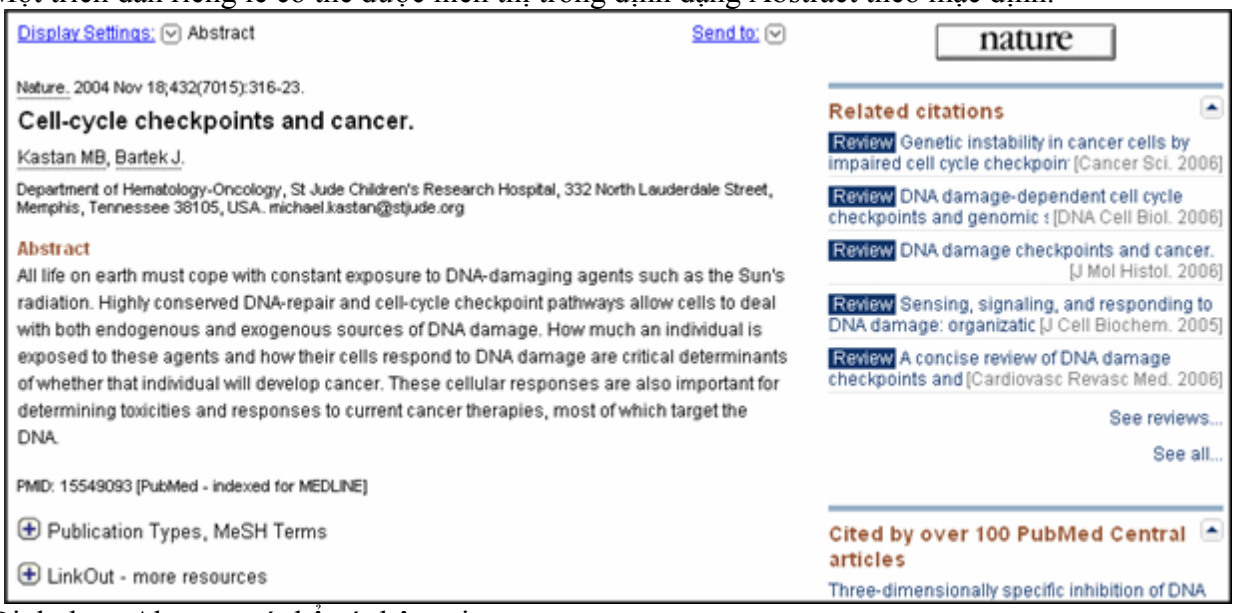

Định dạng Abstract có thể có thông tin sau:

- **Nguồn** (tên viết tắt tạp chí – đặt chuột lên trên để xem tên đầy đủ và liên kết đến các tùy chọn tìm kiếm, ngày xuất bản, tập, quyển và số trang)
- **Tên**
- Đuôi [Article in language] trên các bài báo không phải tiếng Anh.
- **(Các) tác giả** với các tên tác giả hiển thị như là "liên kết tìm kiếm" đến tìm kiếm theo tác giả.
- **Tác giả tập thể**
- **Nơi làm việc** (địa chỉ) của tác giả đầu tiên
- **Tóm tắt** (nếu có) từ bài báo đã xuất bản

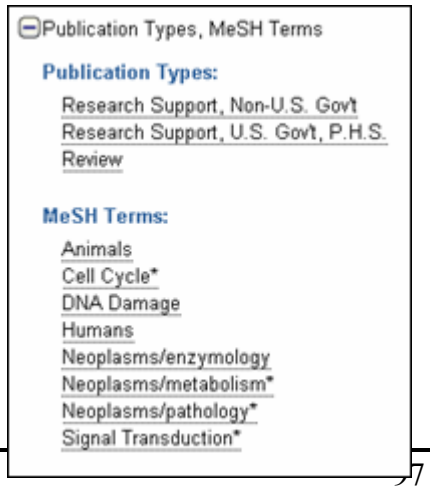

- **Các ghi chú** đến các trích dẫn kèm theo (TD. errata)
- **PMID**
- **Đuôi tình trạng**
- Thông tin bổ sung (mở ra phần này để xem):
    - **Publication Types** (trừ "Journal Article") với các đường liên kết
    - **MeSH Terms** với các đường liên kết (nếu có)
    - **Personal Name as Subject** (nếu có)
    - (Chemical) **Substances** (nếu có) với các đường liên kết
    - **Supplementary Concepts** (nếu có) với các đường liên kết
    - **Grant numbers** (nếu có) với các đường liên kết
    - Số định danh ClinicalTrials.gov (nếu có) với các đường liên kết
- Đường liên kết đến các nguồn thông tin bên ngoài (gồm **LinkOut**, xem trang 115)
- Các biểu tượng với đường liên kết đến toàn văn (nếu có)
- **Related articles** (nếu xem một trích dẫn riêng lẻ)

Định dạng MEDLINE

Định dạng trường có đuôi từ 2 đến 4 ký tự hiển thị tất cả các trường của mẫu tin PubMed.

```
PMID- 15549093
OWN - NLM
STAT- MEDLINE
DA  - 20041119
DCOM- 20041221
LR  - 20061115
IS  - 1476-4687 (Electronic)
IS  - 1476-4687 (Linking)
VI  - 432
IP  - 7015
DP  - 2004 Nov 18
TI  - Cell-cycle checkpoints and cancer.
PG  - 316-23
AB  - All life on earth must cope with constant exposure to DNA-damaging agents such as
      the Sun's radiation. Highly conserved DNA-repair and cell-cycle checkpoint
      pathways allow cells to deal with both endogenous and exogenous sources of DNA
      damage. How much an individual is exposed to these agents and how their cells
      respond to DNA damage are critical determinants of whether that individual will
      develop cancer. These cellular responses are also important for determining
      toxicities and responses to current cancer therapies, most of which target the
      DNA.
AD  - Department of Hematology-Oncology, St Jude Children's Research Hospital, 332
      North Lauderdale Street, Memphis, Tennessee 38105, USA. michael.kastan@stjude.org
FAU - Kastan, Michael B
AU  - Kastan MB
FAU - Bartek, Jiri
AU  - Bartek J
LA  - eng
PT  - Journal Article
PT  - Research Support, Non-U.S. Gov't
PT  - Research Support, U.S. Gov't, P.H.S.
PT  - Review
PL  - England
TA  - Nature
JT  - Nature
JID - 0410462
SB  - IM
MH  - Animals
MH  - *Cell Cycle
MH  - DNA Damage
MH  - Humans
MH  - Neoplasms/enzymology/*metabolism/*pathology
MH  - *Signal Transduction
RF  - 96
EDAT- 2004/11/19
MHDA- 2004/12/22
CRDT- 2004/11/19
AID - nature03097 [pii]
AID - 10.1038/nature03097 [doi]
PST - ppublish
SO  - Nature. 2004 Nov 18;432(7015):316-23.
```

- Sử dụng Send to File (xem trang 99) để tải về với định dạng này vào phần mềm quản lý tài liệu tham khảo
- Để xem thêm thông tin về dữ liệu tìm được trong các trường trên định dạng hiển thị

MEDLINE, xem MEDLINE®/PubMed® Data Element (Field) Descriptions (http://www.nlm.nih.gov/bsd/mms/medlineelements.html)

Các định dạng hiển thị khác

- Định dạng **Summary (Text)** được thiết kế dành cho danh sách các tài liệu tham khảo. Nó gồm có những thông tin giống như hiển thị Summary, có thêm PubMed Central ID (PMCID).
- Định dạng **Abstract (Text)** gồm có những thông tin trong hiển thị đầy đủ hơn, ngoại trừ dữ liệu bổ sung. Nó có thể hữu ích cho chép, in, lưu vào tập tin hoặc gửi email.
- Sử dụng **PMID List** để chứa các nhóm số định danh ID dành truy cập về sau.

Số mẫu tin mỗi trang

- PubMed hiển thị lần đầu các kết quả tìm kiếm theo nhóm 20 trích dẫn mỗi trang.
- Nhấp vào menu **Display Settings** để chọn một con số khác.
- Nhấp vào Apply
- PubMed hiển thị lại các trích dẫn theo chọn lựa của bạn.

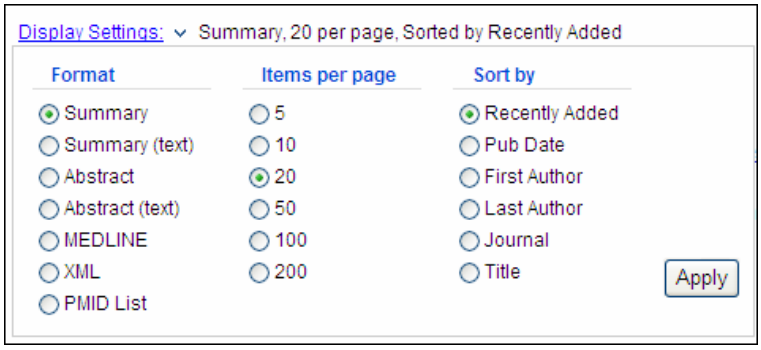

Xếp thứ tự theo

- PubMed lần đầu hiển thị các kết quả tìm kiếm theo thứ tự nhập vào sau ra trước.
- Để xếp thứ tự theo ngày xuất bản, tác giả đầu tiên, tác giả cuối cùng, tên tạp chí hoặc tên bài báo, chọn trường theo ý trong menu **Display Settings** và nhấp vào Apply.

Gửi đến…

Chọn Send to: để gửi các mẫu tin đã chọn hoặc tất cả các mẫu tin trong kết quả đến một tập tin, đến My NCBI Collections, để đặt mua, vào khay nhớ tạm hoặc vào e-mail.

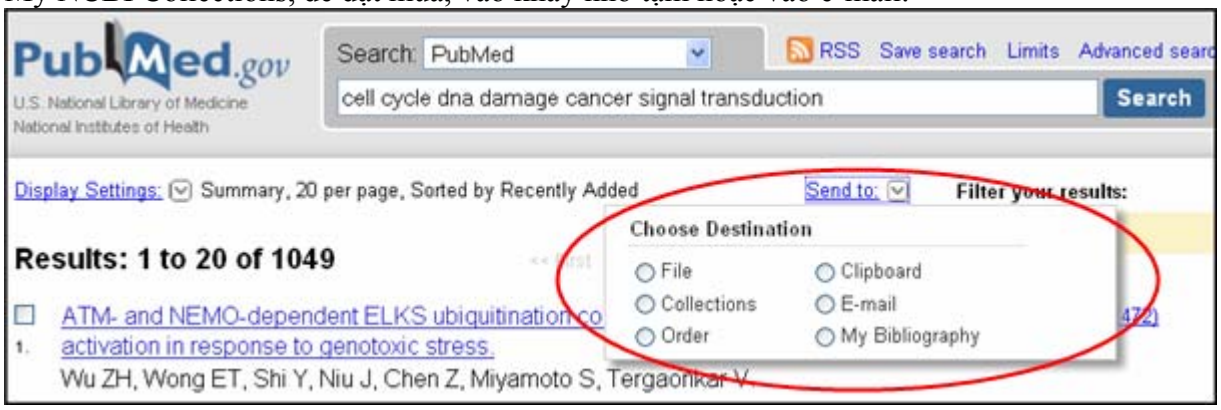

Send to File

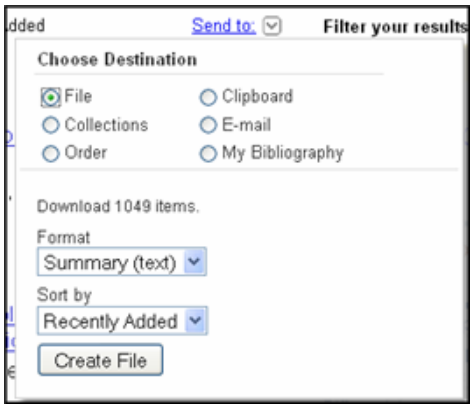

- Để lưu và gửi **toàn bộ kết quả tìm kiếm** vào một tập tin, sử dụng menu Send to:, chọn File, và chọn kiểu định dạng và kiểu xếp thứ tự.
- Để đánh dấu các **trích dẫn được chọn** để lưu và gửi đến một tập tin, nhắp vào ô kiểm phía trên số mẫu tin khi bạn đi qua mỗi trang truy cập. Sau khi bạn chọn các trích dẫn xong, chọn File từ menu Send to và chọn các tùy thích.
- Send to File với định dạng Summary (text) hiển thị các trích dẫn với đầu tiên là các tên tác giả, theo sau là tên bài báo.
- Send to File với định dạng CSV tạo nên một tập tin phân cách bằng dấu phết để sử dụng trong bảng tính hoặc cơ sở dữ liệu.

Send to Clipboard

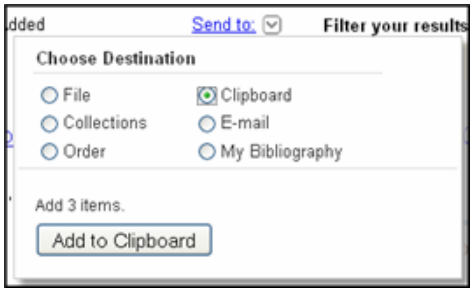

- Khay nhớ tạm (clipboard) cho phép bạn thu lượm các trích dẫn đã chọn từ một hoặc từ vài tìm kiếm mà bạn có thể muốn in, lưu hoặc đặt mua.
- Số lượng mẫu tin tối đa có thể đặt vào trong khay nhớ tạm là **500**.
- Để đặt một mẫu tin vào khay nhớ tạm, hãy nhấp vào ô cạnh trích dẫn này và chọn **Clipboard** từ trong menu Send to.
- Khi đã thêm một trích dẫn vào khay nhớ tạm, mẫu tin này sẽ hiển thị dòng "Item in Clipboard" và đường liên kết clipboard hiển thị phía dưới ô tìm kiếm.

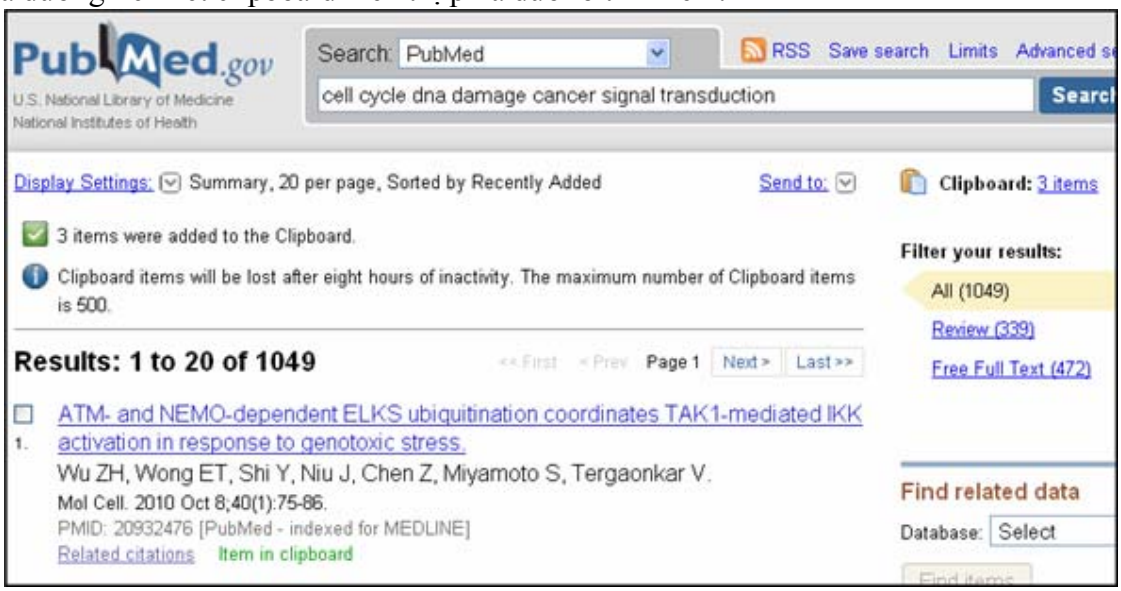

Clipboard Tips:

- ✓ Nếu bạn gửi các mẫu tin vào **khay nhớ tạm** mà không chọn các trích dẫn bằng ô kiểm, PubMed sẽ thêm vào đến 500 trích dẫn từ truy cập của bạn vào khay nhớ tạm.

- ✓ Số lượng mẫu tin tối đa có thể thêm vào khay nhớ tạm là 500.
- ✓ Khay nhớ tạm sẽ bị mất sau 8 giờ không hoạt động.

Sử dụng Clipboard

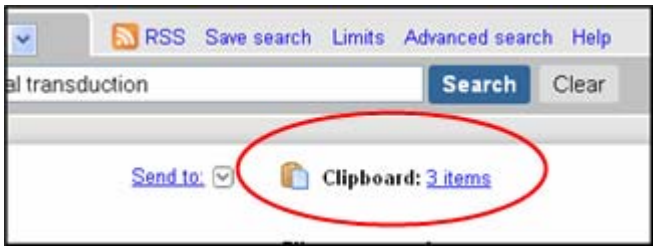

- Để xem nội dung của khay nhớ tạm, hãy nhấp vào đường liên kết Clipboard trong cột phải của kết quả tìm kiếm:

Bạn đến màn hình Clipboard:

- Bạn có thể sử dụng các tùy chọn Display Settings và Send to: với các trích dẫn trong khay nhớ tạm.

Xóa các trích dẫn trong khay nhớ tạm:

- Để xóa các trích dẫn trên khay nhớ tạm, hãy nhấp vào **Remove from clipboard** bên cạnh mẫu tin hoặc là chọn (các) mẫu tin và nhấp vào **Remove selected items**
- Để xóa sạch khay nhớ tạm, hãy chọn **Remove all items**

Các trích dẫn trên khay nhớ tạm có thể được kết vào một câu tìm kiếm bằng cách sử dụng #0. Thí dụ như giới hạn các mẫu tin trên khay nhớ tạm vào các trích dẫn tiếng Anh như sau:

#0 AND english [la]

Điều này không ảnh hưởng đến hoặc thay thế nội dung Clipboard.

Send to E-mail

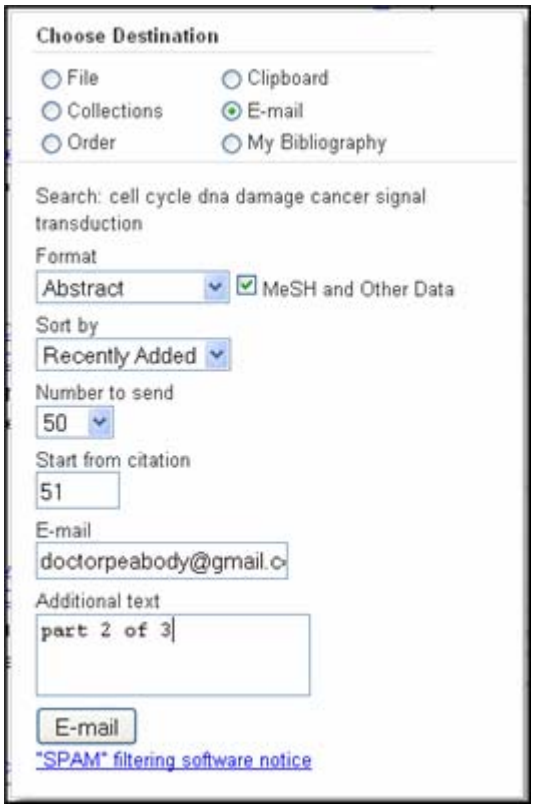

- Chọn E-mail từ menu Send to.
- Chọn Format.
    - Với định dạng Abstract: Chọn có bao gồm MeSH and Other Data hay không.
- Chọn Sort by.
- Chọn Number to send (nếu gởi nhiều hơn 20 mẫu tin đầu tiên).
- Chọn Start from citation (nếu gởi theo nhóm).
- Gõ vào một địa chỉ E-mail. Chỉ cho phép một để tránh e-mail rác (spam).
- Thêm Additional text nếu muốn.
- Nhấp vào E-mail.

Mẹo E-mail:

√ Bạn có thể E-mail đến 200 mẫu tin một lần.

√ Một địa chỉ E-mail mặc định có thể được lưu thông qua My NCBI User Preferences.

Send to Collections: Xem trang 103
Send to My Bibliography: Xem trang 105
Send to Order: Xem trang 116

My NCBI Collections

Chức năng My NCBI

- My Saved Data
  - Searches: lưu các cách tìm kiếm để có thể cập nhật, gồm cả cập nhật e-mail tự động.
  - Collections: lưu các kết quả tìm kiếm.
  - My Bibliography: sưu tập các trích dẫn dành cho các ấn phẩm của bạn.
- Search Filters: phân nhóm truy cập theo chủ đề bạn quan tâm.
- Preferences: chọn tô sáng và để mở rộng dữ liệu bổ sung trong hiển thị Abstract.

Nếu trình duyệt của bạn được cài đặt ngăn chặn pop-ups, cần phải cho phép pop-ups từ các trang web NCBI để sử dụng My NCBI.

Vào My NCBI

- Biểu ngữ NCBI sẽ hiển thị các liên kết đến My NCBI.
- Liên kết **My NCBI** đến trang chủ My NCBI.
- **Sign In** liên kết đến trang Sign In và đến đăng ký.

Đăng ký My NCBI

- Để sử dụng My NCBI bạn cần đăng ký một trương mục hoặc đăng nhập qua một cơ quan thành viên.
- Nếu bạn chọn có một địa chỉ e-mail, bạn sẽ nhận một e-mail xác nhận
(xem chi tiết tại trang 109).

Đăng nhập:

My NCBI Sign In

Đăng nhập trực tiếp vào trương mục My NCBI của bạn.

Kiểm "Keep me signed in" nếu bạn đang sử dụng máy tính của chính mình để truy cập My NCBI.

*Nhấp **About automatic sign in** để biết thêm chi tiết.*

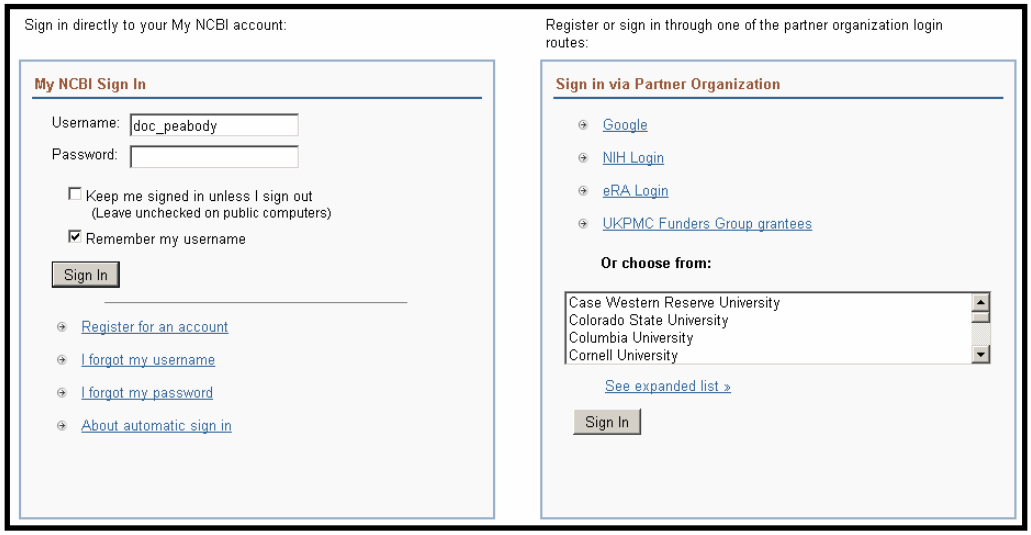

Sign in via Partner Organization

*Sử dụng tư cách NIH, eRA Commons, Google hoặc các tư cách khác để đăng ký và đăng nhập vào My NCBI. Nhấp **See expanded list** để xem danh sách đầy đủ các cơ quan thành viên.*

Collections

- Sử dụng Collections để lưu các kết quả tìm kiếm vào trong My NCBI.

Tạo một bộ sưu tập (Collection)

Bước 1: Chọn các mẫu tin kết quả tìm kiếm bạn muốn lưu.

*Bước 2: Chọn **Collections** từ menu Send to.*

Bước 3: Nhấp vào Add to Collections

Nếu bạn chưa đăng ký My NCBI, bạn sẽ được nhắc đăng ký.

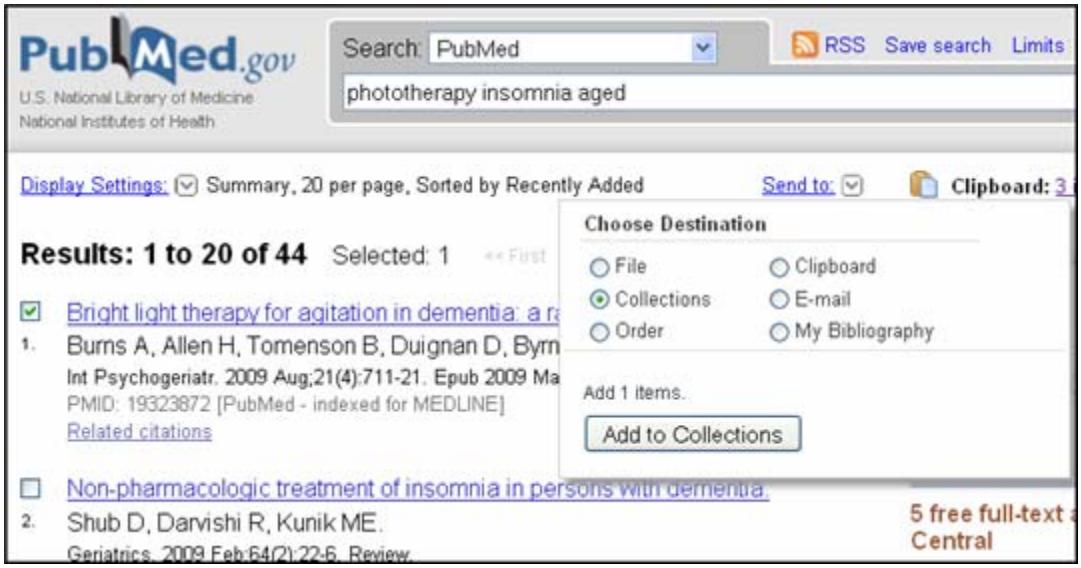

Search Tip:

Nếu bạn không chọn các mẫu tin, tất cả các mẫu tin (lên đến 5000) sẽ được lưu vào bộ sưu tập bạn đang tạo.

Bước 4: Chọn Create new collection.

Đặt tên lại bộ sưu tập của bạn.

*Nhấp **Save**.*

Take Note:

Số lượng các mẫu tin tối đa trong một bộ sưu tập đã được tăng lên từ 500 đến 5.000. Nếu bạn đã lưu bất cứ bộ sưu tập nào trước tháng Hai 2009, số lượng này sẽ vẫn là 500 tối đa, trừ khi bạn tái tạo bộ sưu tập.

Bổ sung vào một bộ sưu tập

- Chọn **Append to an existing collection** từ cửa sổ pop-up Save Collection.
- Chọn bộ sưu tập mà bạn muốn bổ sung các mẫu tin và nhấp vào **Save**.

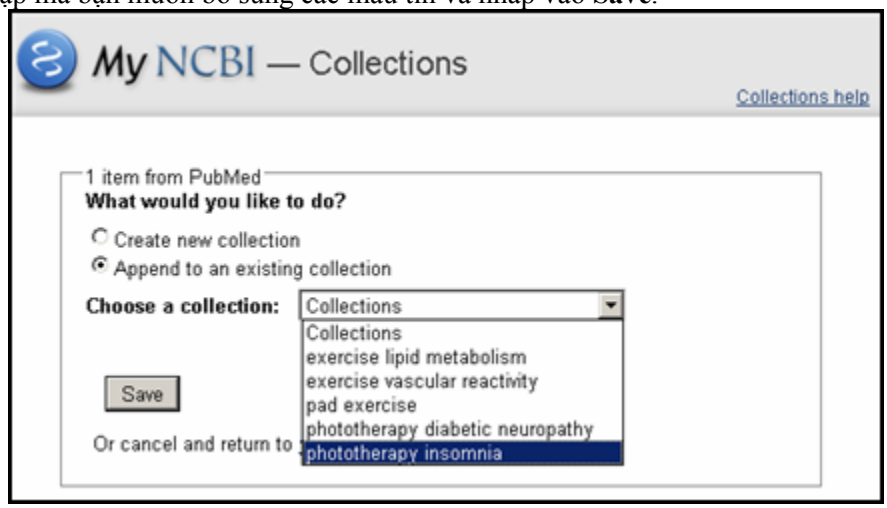

Truy cập các bộ sưu tập của bạn

- Truy cập My NCBI bằng cách nhấp vào My NCBI trong góc trên phải của bất cứ trong PubMed nào:

Cửa sổ Collections xuất hiện mặc định bên tay phải.

Di chuyển các cửa sổ bằng cách nhấp vào và kéo thanh tên đến vị trí ưa thích.

Đóng các cửa sổ bằng cách sử dụng mũi tên lên ( ). Đóng cửa sổ bằng cách sử dụng dấu X ( ).

Sử dụng liên kết Customize this page ở đầu trang này để chọn và xóa chọn các cửa sổ.

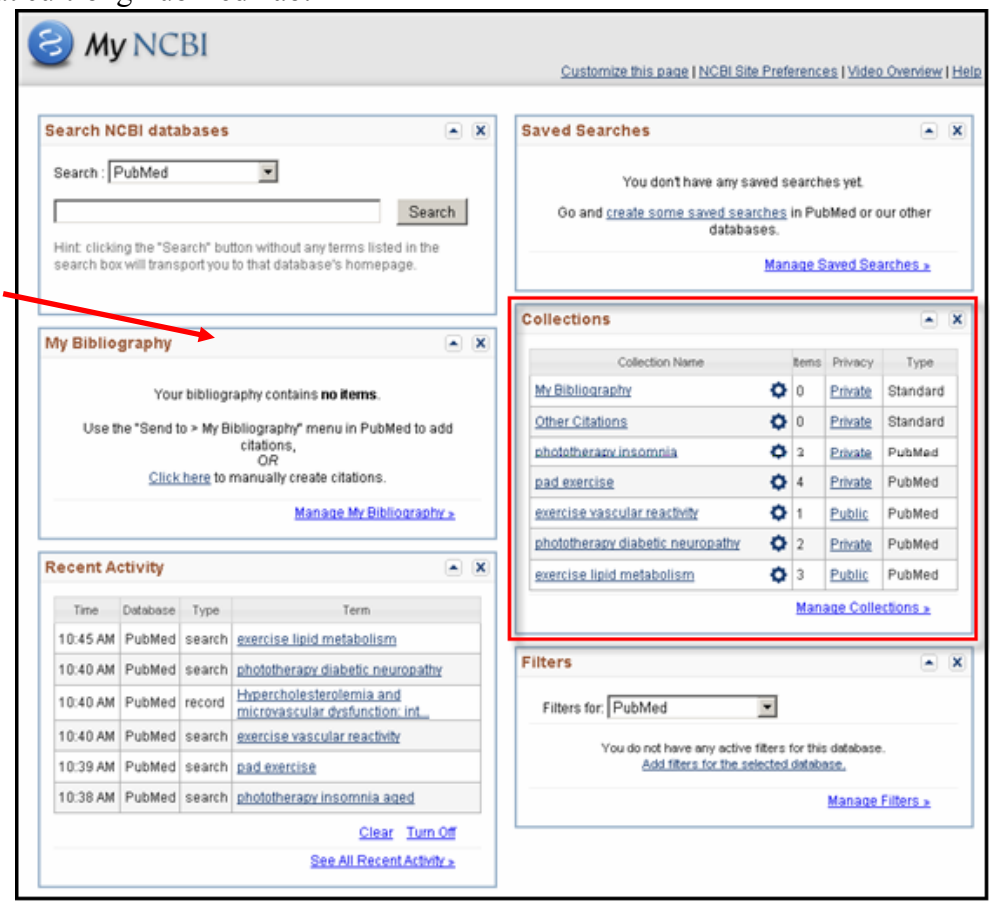

Biên tập một bộ sưu tập

Từ cửa sổ Collections trên trang chủ My NCBI bạn có thể:

- xem bộ sưu tập này trên PubMed bằng cách nhấp vào tên bộ sưu tập,
- biên tập, thay đổi các cài đặt hoặc xuất một bộ sưu tập bằng cách chọn biểu tượng bánh răng (⚙),
- thay đổi bộ sưu tập đến Public hoặc là Private, hoặc là
- nhập chung hoặc xóa các bộ sưu tập bằng cách chọn Manage Collections.

Từ từng trang bộ sưu tập bạn có thể:

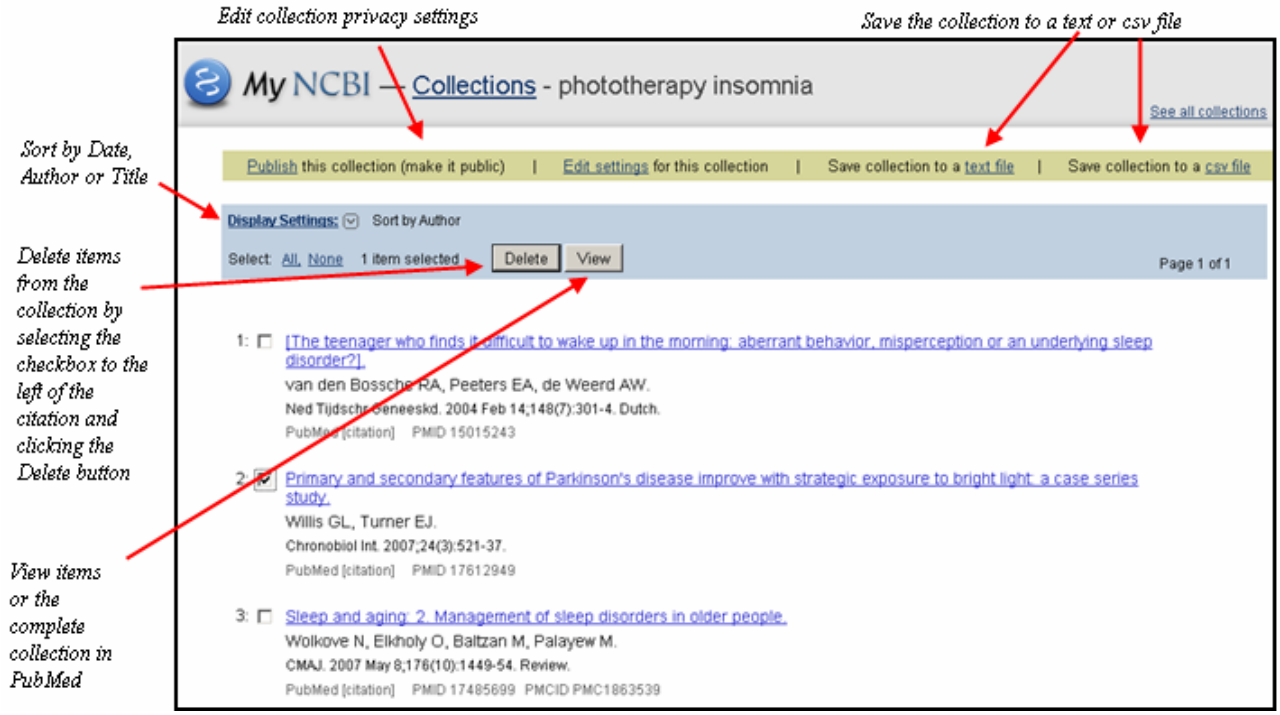

My Bibliography

My Bibliography được thiết kế để tạo thuận lợi cho các tác giả tìm kiếm và chọn các trích dẫn đưa vào ấn phẩm của mình từ PubMed. Các trích dẫn không có trong PubMed (các bài báo khác, sách, bản trình bày,…) cũng có thể thêm vào thủ công.

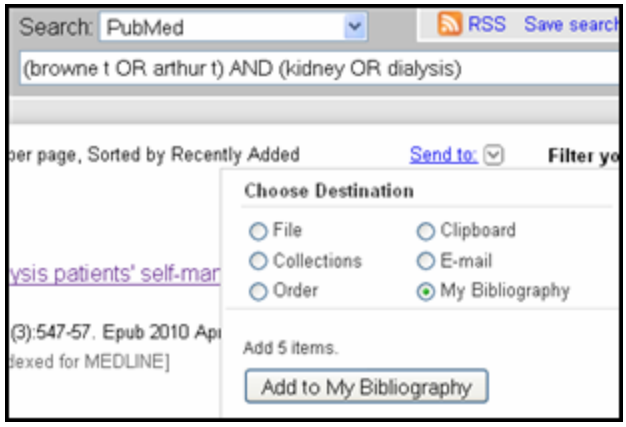

Tạo Your Bibliography

- Chọn các công trình của mình từ kết quả tìm kiếm PubMed của bạn và nhấp vào Send to: My Bibliography

  hoặc

- Trong cửa sổ My Bibliography trên trang chủ My NCBI, chọn Click here để nhập thủ công các trích dẫn:

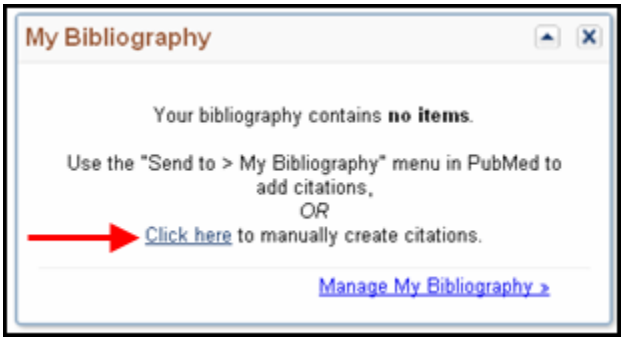

Bạn đến màn hình My Bibliography với một cửa sổ đặc biệt Add PubMed Citation mở ra:

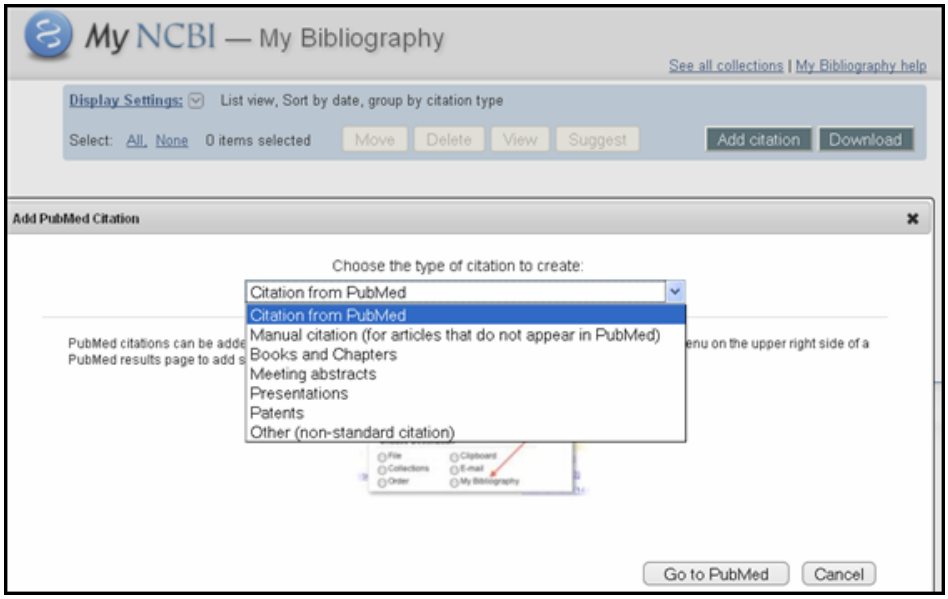

Chọn loại trích dẫn bạn muốn tạo ra.

Một biểu mẫu sẽ hiện ra để bạn gõ dữ liệu trích dẫn của bạn vào.

Bạn có thể thêm các mẫu tin vào thư mục bằng cách sử dụng menu Send to: trên bất cứ màn hình kết quả PubMed nào, hoặc bằng cách trở lại cửa sổ My Bibliography và nhấp vào liên kết con số các mẫu tin hoặc Manage My Bibliography:

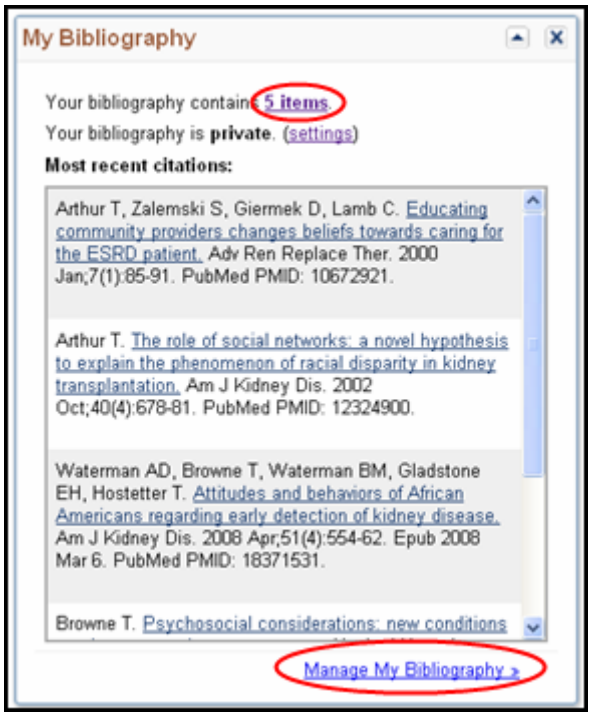

Trên trang My Bibliography, nhấp vào liên kết Add citation.

Các chức năng bổ sung có trên trang My Bibliography

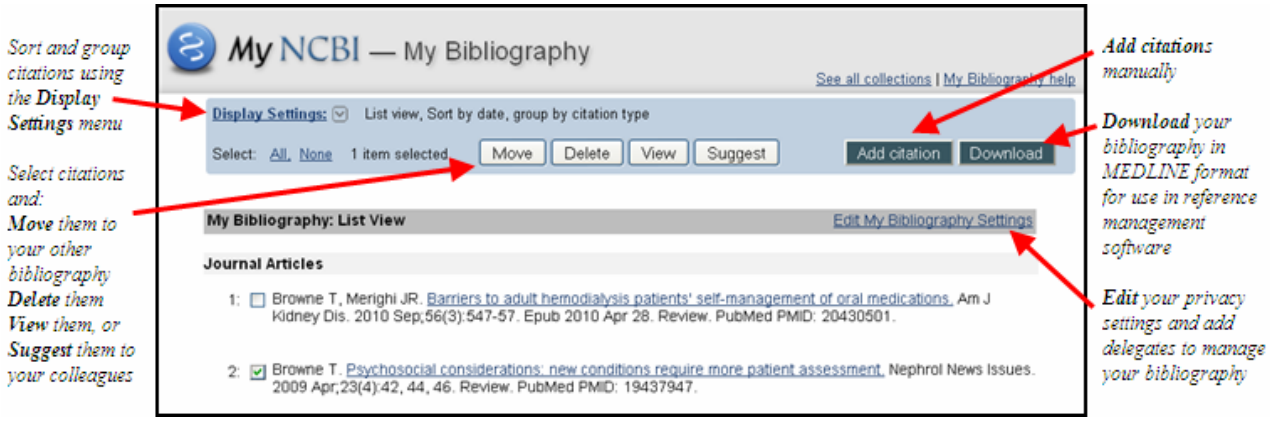

Lưu tìm kiếm

Lưu các tìm kiếm bằng My NCBI

- Tiến hành tìm kiếm PubMed.
- Từ trang kết quả, nhấp vào liên kết Save Search phía trên ô tìm kiếm.

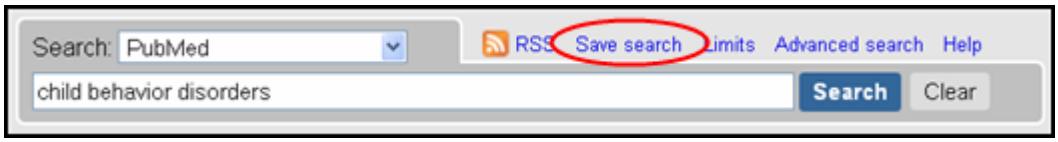

- PubMed sẽ mở một cửa sổ khác trong trình duyệt để bắt đầu lưu. (Nếu bạn chưa đăng nhập vào My NCBI, bạn sẽ được nhắc nhỡ đăng nhập).

- Hãy biết rằng tên tìm kiếm mặc định không chứa bất kỳ toán tử Boolean, số thứ tự tìm kiếm hoặc đuôi tìm kiếm nào, nếu đã nhập. Tên này không hề ảnh hưởng đến cách tìm, vậy nên đặt tên ngắn mà có ý nghĩa.

- *Bạn có thể đặt tên tìm kiếm.*
- *Tên này sẽ là một phần của dòng chủ đề của cập nhật e-mail tự động.*
- *Nhấp Save.*

Cách tìm kiếm của bạn được lưu và cửa sổ Saved Search Settings hiển thị (xem trang sau).

Cài đặt cập nhật tự động

Hãy cài đặt cập nhật của bạn, sử dụng trang Saved Search Settings:

- *Hãy thay đổi tên tìm kiếm nếu muốn.*
- *Hãy gõ vào một địa chỉ **e-mail** cho trương mục này nếu chưa làm.*
- *Chọn bao lâu thì nhận cập nhật – hàng tháng, hàng tuần hoặc hàng ngày.*
- *Chọn **định dạng** (Summary, Abstract,...).*
- *Chọn **số lượng mẫu tin** được gửi với mỗi cập nhật. Một liên kết trong e-mail sẽ mang đến toàn bộ kết quả cập nhật trong PubMed.*
- *Nếu bạn muốn biết khi một cập nhật không có mẫu tin, chọn **Send even when there aren't any new results**.*
- *Ô chữ là nơi thêm vào một ghi chú. Câu chữ này sẽ hiển thị trên mỗi cập nhật e-mail như là "Sender's message".*
- *Nhấp Save.*

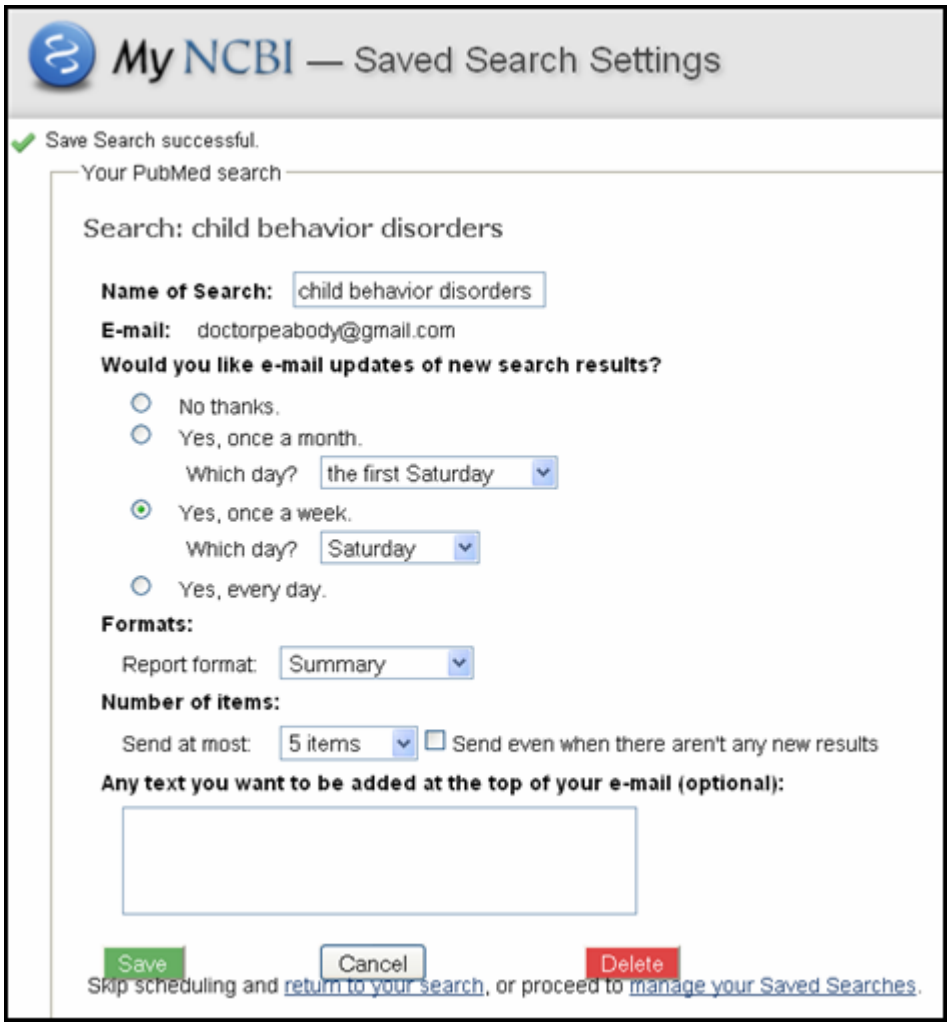

Một phần các kết quả cập nhật e-mail:

Click on the word "**here**" to view the complete results. For this example, to see all 27 citations.

This message contains My NCBI what's new results from the National Center for Biotechnology Information (NCBI) at the U.S. National Library of Medicine (NLM).
Do not reply directly to this message.

Sender's message:

Sent on Saturday, 2010 Apr 17
Search **macular degeneration**
Click here to view complete results in PubMed. (Results may change over time.)
To unsubscribe from these e-mail updates click here.

PubMed Results

Items 1 - 5 of 27

1. A Rat Model for Choroidal Neovascularization Using Subretinal Lipid Hydroperoxide Injection.
   Baba T, Bhutto IA, Merges C, Grebe R, Emmert D, McLeod DS, Armstrong D, Lutty GA.
   Am J Pathol. 2010 Apr 15. [Epub ahead of print]
   PMID: 20395434 [PubMed - as supplied by publisher]

2. Lysine and Arginine Side Chains in Glycosaminoglycan-Protein Complexes Investigated by NMR, Cross-Linking, and Mass Spectrometry: A Case Study of the Factor H-Heparin Interaction.
   Blaum BS, Deakin JA, Johansson CM, Herbert AP, Barlow PN, Lyon M, Uhrín D.
   J Am Chem Soc. 2010 Apr 15. [Epub ahead of print]
   PMID: 20394361 [PubMed - as supplied by publisher]

Các yếu tố quan trọng về e-mail đối với trương mục My NCBI.

- Mỗi trương mục My NCBI **chỉ có một** địa chỉ e-mail, được dùng cho tất cả các cập nhật e-mail tự động lưu trong trương mục này.
- Để thay đổi địa chỉ e-mail trên trương mục, vào **NCBI Site Preferences** trên trang chủ My NCBI.

- Nếu bạn thay đổi địa chỉ e-mail dành cho trương mục của bạn, địa chỉ mới này sẽ được sử dụng cho **tất cả** các cập nhật sau khi khẳng định.

Địa chỉ dành cho chức năng Send to E-mail của PubMed *có thể* thay đổi đối với từng e-mail trên trang Send to E-mail mà không ảnh hưởng đến địa chỉ e-mail sử dụng đối với trương mục My NCBI.

E-mail khẳng định

- Lần đầu tiên một cập nhật e-mail tự động được tạo nên, hoặc là một e-mail được thay đổi trong User Preferences, một e-mail khẳng định sẽ được gửi đến địa chỉ này.
- Không một cập nhật tự động nào được gửi đến một địa chỉ trước khi nó được khẳng định.

Cập nhật các tìm kiếm thủ công

- Để cập nhật thủ công một tìm kiếm, vào cửa sổ Saved Searches trong My NCBI. Số lượng trích dẫn mới của mỗi tìm kiếm được hiển thị trong cột "What's New". Nhấp con số này để xem các trích dẫn.
- Nếu bạn liên kết đến các kết quả, nghĩa là hoàn tất cập nhật, danh sách tìm kiếm đã lưu của bạn sẽ phản ánh ngày giờ cập nhật này.

Về các cập nhật

- Phương pháp cập nhật sử dụng với My NCBI được trình bày chi tiết trong PubMed's Help.
- Các tìm kiếm mới hoặc đã sửa đổi có thể có hiệu lực sớm nhất vào ngày hôm sau. Thí dụ sáng nay, bạn thay đổi tần suất cập nhật từ hàng tháng sang hàng ngày. Cập nhật đầu tiên sẽ được gởi vào ngày mai.

Các chức năng bổ sung có từ cửa sổ Saved Searches

*Nhấp **search name** để truy cập tất cả các kết quả tìm kiếm này trong PubMed. Điều này không ảnh hưởng gì đến các cập nhật trong tương lai.*

Nhấp vào biểu tượng bánh răng ( ) để thay đổi các cài đặt của bạn (tần suất và định dạng e-mail) đối với tìm kiếm của bạn.

*Nhấp vào con số trong cột **What's New** để xem các kết quả mới đối với tìm kiếm của bạn từ ngày cập nhật gần nhất.*

*Giữ con trỏ trên dữ liệu trong cột **Last Searched** để xem ngày cập nhật e-mail gần nhất được gửi đến hoặc được cập nhật thủ công.*

*Nhấp **Manage Saved Searches** để xóa các tìm kiếm hoặc tiến hành các đa tìm kiếm thủ công.*

Thay đổi cách tìm: Lưu cái mới và xóa cái cũ:

- Các cách tìm kiếm đã lưu không thể biên soạn lại được. Để thay đổi một cách tìm, lưu nó lại một lần nữa với những thay đổi của bạn.
- Để xóa một tìm kiếm, hãy vào Manage Saved Searches. Chọn tìm kiếm này bằng ô kiểm và nhấp vào **Delete Selected Item(s)**.

RSS

Các khay RSS mang nội dung (như là các mẫu tin mới) từ nhiều nguồn thông tin trực tuyến đến một độc giả hoặc trang web. Các khay này được cập nhật linh hoạt khi các mẫu tin được thêm vào mỗi nguồn. Cần là một độc giả RSS và có nhiều dữ liệu tải được về miễn phí từ trang web này hoặc được kết vào phần mềm e-mail. Mỗi độc giả RSS hoạt động và hiển thị dữ liệu một cách khác nhau.

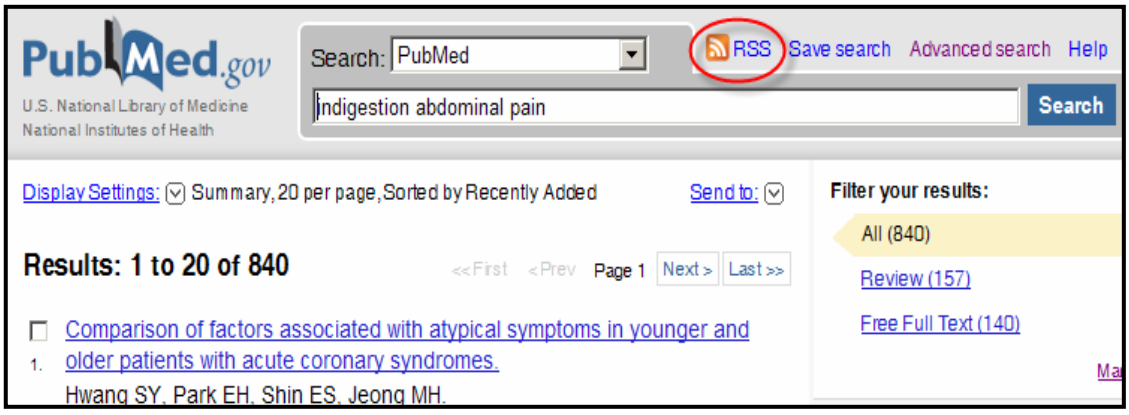

*Chọn liên kết **RSS.***

Một menu các tùy chọn xuất hiện:

Thay đổi các tùy chọn này nếu cần.

*Nhấp **Create RSS***

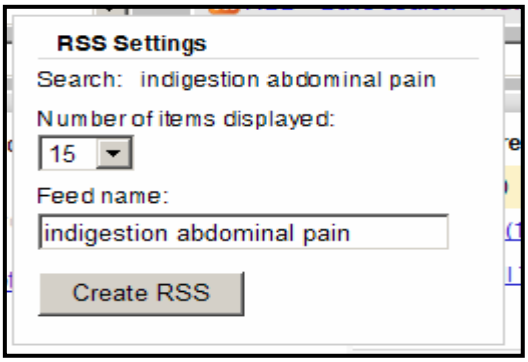

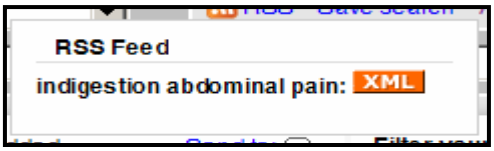

Kéo nút XML về độc giả khay của bạn HOẶC nhấp vào biểu tượng XML để nhận URL từ dòng địa chỉ.

Chép và dán URL vào biểu mẫu "subscribe" trong độc giả RSS của bạn.

Bài tập: Quản lý kết quả và lưu tìm kiếm

Hoàn thành các bài tập sau theo chỉ định của người dạy.

1. Tạo một trương mục My NCBI và đăng nhập (hoặc đăng nhập vào trương mục hiện có của bạn).

2. Sử dụng màn hình Limits, tìm các bài báo tiếng Anh về các thử nghiệm lâm sàng sử dụng liệu pháp ánh sáng để điều trị rối loạn trầm cảm theo mùa (clinical trials using light therapy to treat seasonal depressive disorder). Hiển thị tất cả các kết quả trong định dạng Abstract trên một trang. Chọn 3 hoặc 4 trích dẫn và lưu chúng trong một bộ sưu tập.

3. Lưu tìm kiếm light therapy của bạn và cài đặt các cập nhật tự động hàng tuần theo định dạng Abstract.

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Giải đáp: Quản lý kết quả và lưu tìm kiếm

Xem trang 102 và trang 108 để biết chỉ dẫn về câu 1 và câu 3.

2. Sử dụng màn hình Limits, tìm các bài báo tiếng Anh về các thử nghiệm lâm sàng sử dụng liệu pháp ánh sáng để điều trị rối loạn trầm cảm theo mùa (clinical trials using light therapy to treat seasonal depressive disorder). Hiển thị tất cả các kết quả trong định dạng Abstract trên một trang. Chọn 3 hoặc 4 trích dẫn và lưu chúng trong một bộ sưu tập.

Tiến hành tìm kiếm light therapy seasonal depression

Chọn Clinical Trial là Type of Article (loại ấn phẩm) và English là ngôn ngữ.

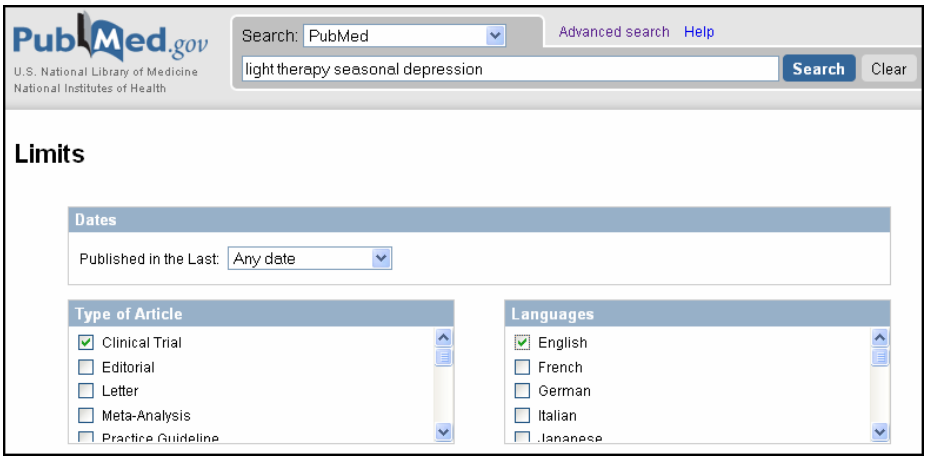

Sử dụng menu Display Settings, chọn:

Abstract

200 items per page

Sort by Publication Date (Pub Date)

Trên trang kết quả:

Chọn các trích dẫn ưa thích.

Chọn Send to Collections

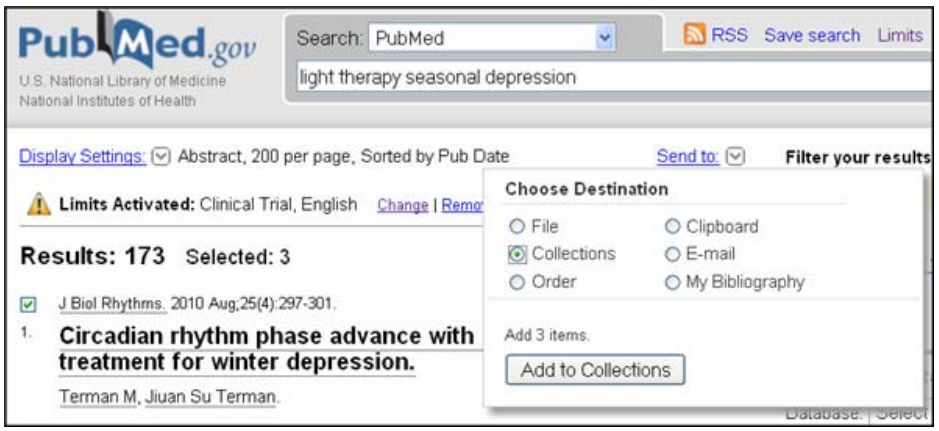

Lấy các bài báo

PubMed không có các bài báo. Tuy nhiên PubMed có các đường liên kết đến toàn văn các bài báo khi các đường liên kết có sẵn. Truy cập một số bài báo là miễn phí. Truy cập số khác đòi phải trả tiền.

LinkOut

- Các đường liên kết đến toàn văn từ PubMed có được thông qua một dịch vụ gọi là LinkOut.
- Khi bạn nhấp vào các biểu tượng LinkOut, bạn rời khỏi PubMed và đến toàn văn tại một trang bên ngoài.
- Thư viện Y khoa Quốc gia không giữ bản quyền tài liệu này và không thể cho phép sử dụng nó. Các độc giả nên đọc tất cả các qui định về bản quyền do nhà cung cấp toàn văn đưa ra trước khi nhân bản, phổ biến và sử dụng có tính thương mại tài liệu đã truy cập thông qua LinkOut.
- LinkOut cung cấp các đường liên kết từ PubMed và các cơ sở dữ liệu Entrez đến nhiều nguồn thông tin trực tuyến truy cập được qua mạng có liên quan, gồm có các ấn phẩm toàn văn.
- Tìm các biểu tượng liên kết đến các nguồn toàn văn trên hiển thị Abstract.
- Hãy kích hoạt các biểu tượng để liên kết đến những đặt mua của thư viện bạn bằng các bộ lọc My NCBI (xem trang 119)

Các biểu tượng liên kết đến toàn văn từ định dạng hiển thị Abstract.

Send to Order

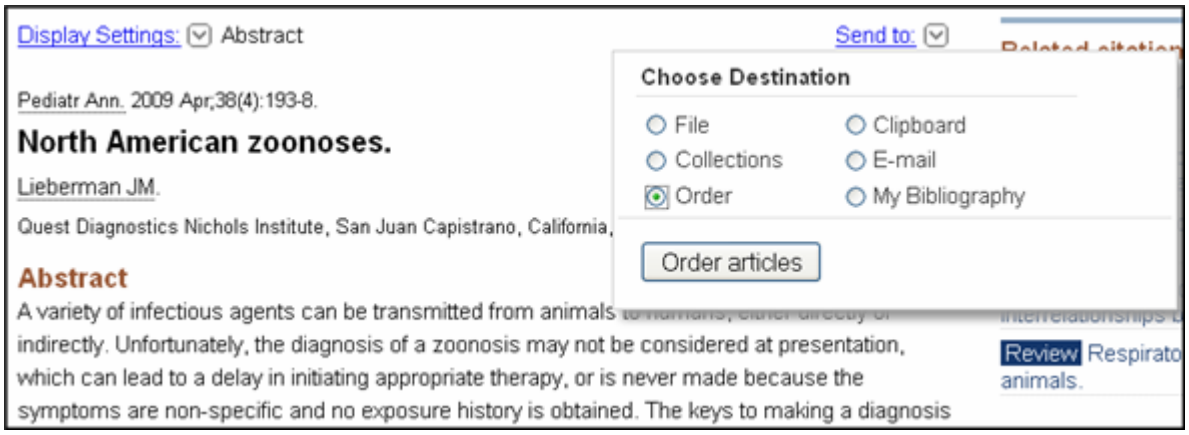

Để đặt mua các bài báo thông qua PubMed:

- Chọn các trích dẫn của các bài báo bằng cách nhấp vào ô kiểm bên trái mỗi mẫu tin (từ bất kỳ màn hình kết quả nào hoặc Clipboard).
- Chọn **Order** từ menu **Send to**.
- Bạn đến trang sau đây:

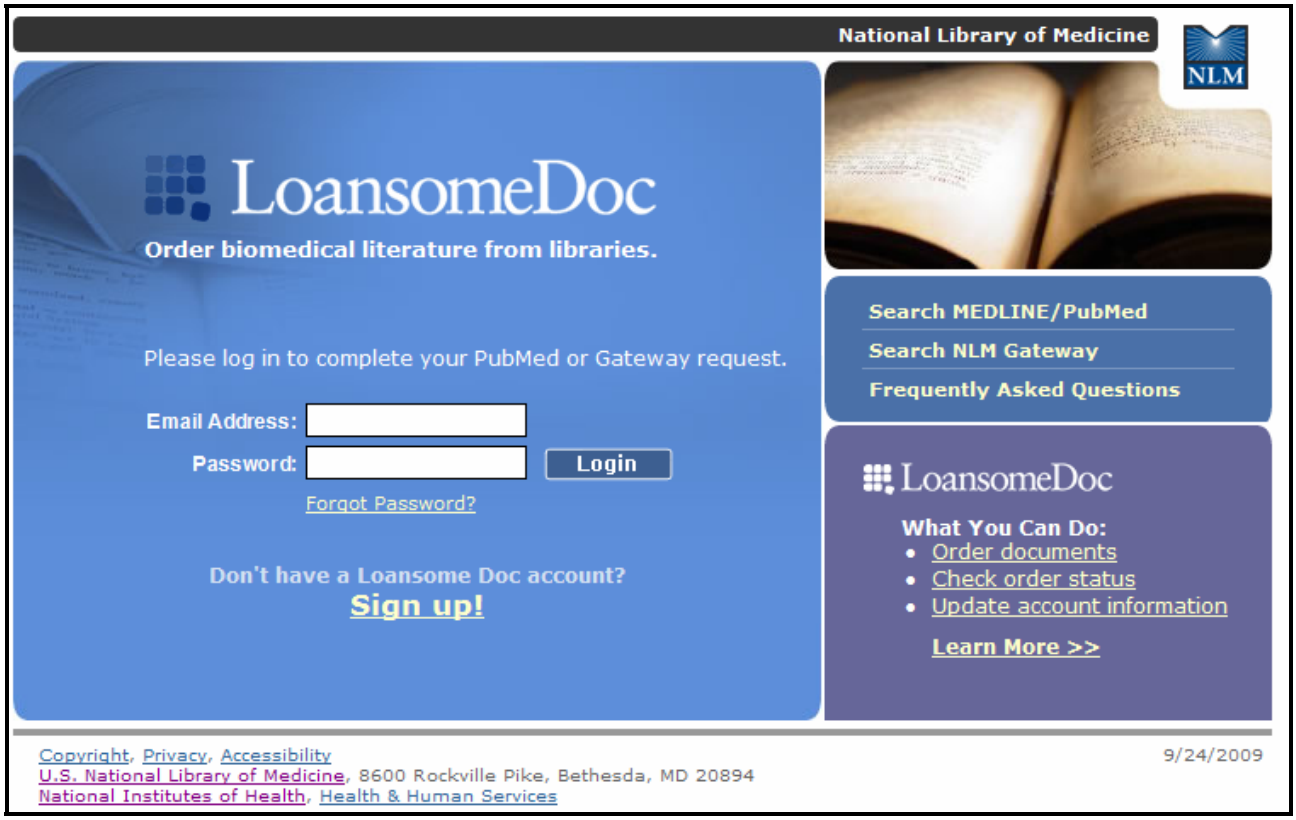

Loansome Doc là gì?

- **Loansome Doc®** đưa ra đặt hàng toàn văn từ một thư viện thành viên. Chức năng này là một phần của PubMed và NLM Gateway.
- **DOCLINE®** là hệ thống mượn liên thư viện vi tính hóa, là nền tảng của Loansome Doc.

Trước khi sử dụng chức năng này, bạn cần lập một hợp đồng với một thư viện thành viên Loansome Doc. Thư viện Loansome Doc của bạn sẽ cung cấp bạn số **Library ID**, cần đến khi cài đặt dịch vụ này trong PubMed hoặc NLM Gateway.

Giá bao nhiêu?

Thư viện cung cấp bạn dịch vụ này sẽ giải thích phí đặt bài của họ, nếu có. Dịch vụ này thường **không** miễn phí.

Thư viện nào cung cấp loại dịch vụ này cho tôi?

Các thư viện y khoa khắp Hoa Kỳ liên kết với nhau trong một mạng lưới gọi là **National Network of Libraries of Medicine®** (NN/LM®). Mục đích của NN/LM là giúp cho các thầy thuốc, nhà nghiên cứu, nhà giáo và nhà quản lý y tế trong Hoa Kỳ truy cập nhanh chóng, tiện lợi các nguồn thông tin y sinh học và chăm sóc y tế.

- Mạng lưới do Thư viện Y khoa Quốc gia quản lý.
- Nó gồm có 8 Thư viện Y khoa Vùng (các cơ quan chính hợp đồng với NLM), hơn 159 Thư viện Nguồn (chủ yếu tại các trường y) và khoảng 4.762 Thư viện Truy cập Ban đầu (chủ yếu tại các bệnh viện).
- Thư viện Y khoa Vùng quản lý và điều phối các dịch vụ trong tám vùng địa lý của mạng.

Trang web NN/LM: **http://nnlm.gov**

Hãy gọi Thư viện Y khoa Vùng của bạn tại **1-800-338-7657** Thứ hai – Thứ sáu, 8:30 sáng – 5:00 chiều trong tất cả các múi giờ để tìm ra thư viện y khoa nào trong khu vực của bạn có thể giúp bạn vào dịch vụ đặt bài Loansome Doc.

Xem thêm chi tiết về Loansome Doc và DOCLINE tại:

Loansome Doc – http://www.nlm.nih.gov/pubs/factsheets/loansome_doc.html
DOCLINE - http://www.nlm.nih.gov/pubs/factsheets/docline.html

Để biết thêm thông tin về lấy bài báo toàn văn, xem tờ phát gấp ba *Full Text and PubMed* tại http://nnlm.gov/training/resources/fulltexttri.pdf.

GHI CHÚ

Công cụ bổ sung

Bộ lọc

- My NCBI có chức năng Filters giúp phân nhóm các kết quả tìm kiếm theo các chủ đề ưa thích.
- Các bộ lộc nằm ở cột bên phải của các kết quả tìm kiếm.
- Bạn có thể có đến **15** bộ lọc kích hoạt bằng My NCBI.

Các bộ lọc mặc định

- "All" hiển thị toàn bộ truy cập theo tìm kiếm. "Free full text" hiển thị những trích dẫn liên kết không thu tiền đến toàn văn. "Review" hiển thị toàn bộ truy cập đối với các bài báo tổng quan.

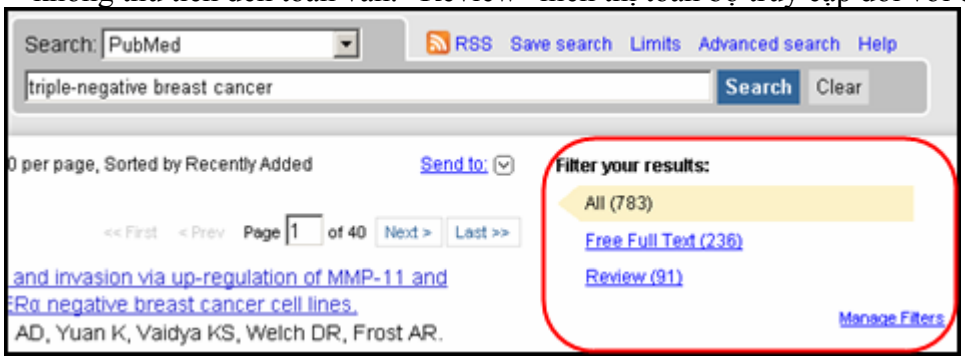

Thêm bộ lọc

- Sử dụng liên kết **Manage Filters** đến menu **My NCBI Filters** (bạn phải đăng nhập vào My NCBI nếu chưa đăng nhập).

Các bộ lọc hiện áp dụng với PubMed được liệt kê bên trái.

Menu tương tác bên phải cho phép bạn tìm hoặc duyệt các bộ lọc.

Các bộ lọc thông dụng được hiển thị mặc định.

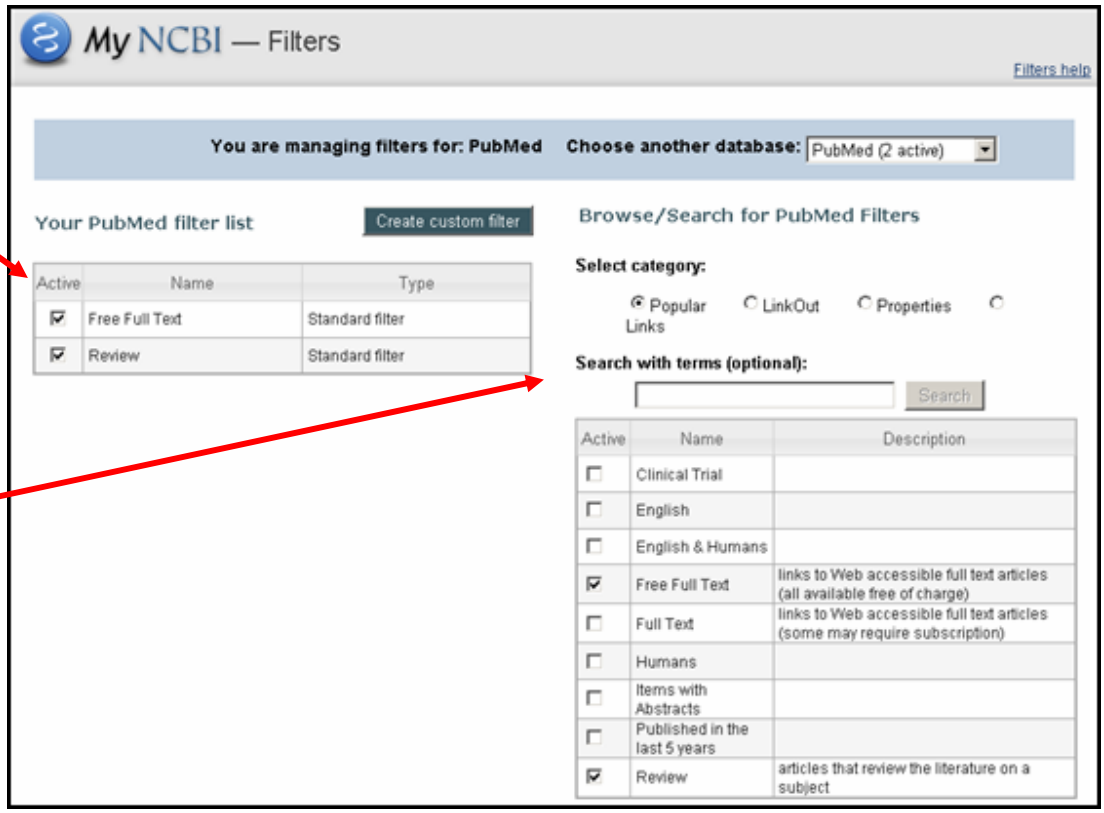

Duyệt

- Có 4 loại bộ lọc:
  - Popular
  - LinkOut
  - Properties
  - Links

Người dùng quan tâm đến các **bộ lọc theo chủ đề** đối với các tìm kiếm nên xem tại **Properties**.

Có hơn 70 tùy chọn bộ lọc trong **Properties.**

Nhấp vào tên loại phụ để xem các tùy chọn bộ lọc.

Nhấp vào ô kiểm để chọn bộ lọc này.

Một thông báo khẳng định sẽ hiển thị ở trên đầu.

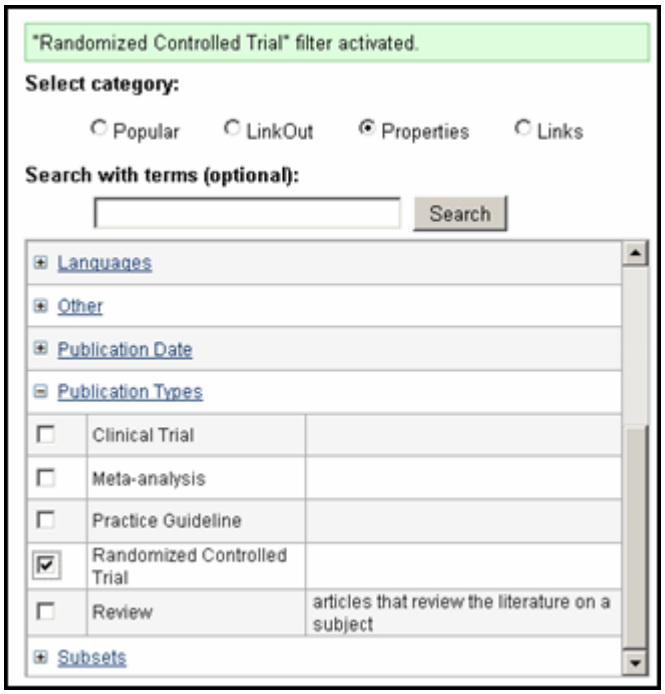

Các bộ lọc LinkOut

Các bộ lọc loại này phân nhóm các kết quả theo nhà cung cấp toàn văn, thư viện và các nguồn thông tin bên ngoài.

Thêm tài liệu của thư viện bạn thành một bộ lọc

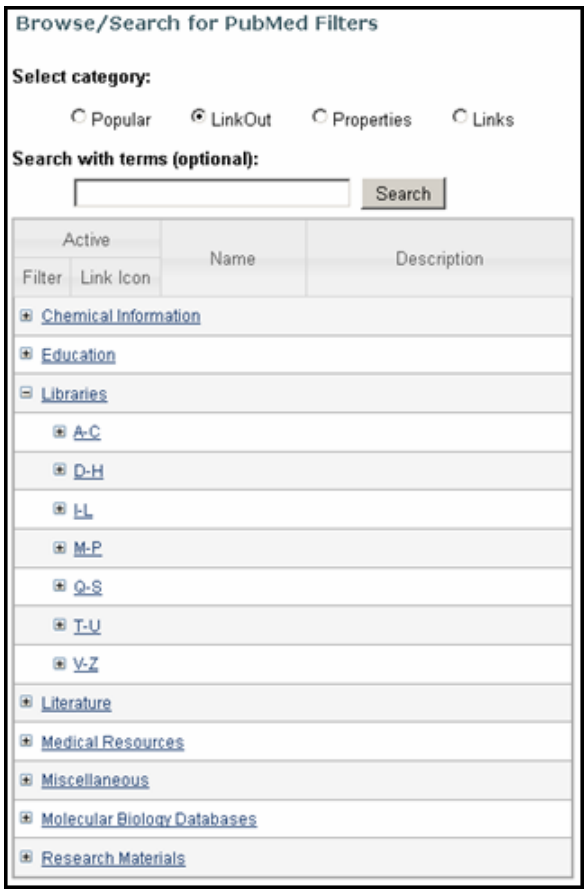

Từ Browse/Search for PubMed Filters:

Gõ các từ quan trọng từ tên thư viện bạn vào ô **Search with terms** và nhấp **Search**

HOẶC

1. Nhấp vào **LinkOut**
2. Nhấp vào **Libraries**
3. Mở rộng danh sách ABC để tìm thư viện của bạn.

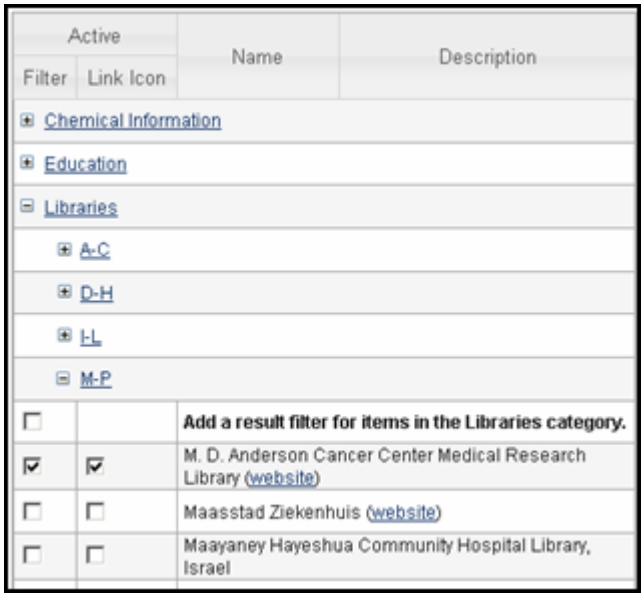

4. Nhấp vào liên kết thư viện.
5. Nhấp vào ô kiểm để thêm một liên kết bộ lọc và/hoặc hiển thị biểu tượng thư viện này.

Người dùng vào PubMed với một URL có thông số tài liệu một thư viện sẽ tiếp tục thấy biểu tượng thư viện của họ dù họ không chọn thư viên của họ trong My NCBI. Người dùng nên chọn bộ lọc thư viện của họ nếu muốn thấy liên kết bộ lọc thư viện của họ trong kết quả tìm kiếm.

- Các liên kết bộ lọc đến nhà cung cấp LinkOut hiển thị tên người dùng LinkOut.
- Đặt con trỏ lên trên ID để xem tên của nhà cung cấp.

Các bộ lọc tùy ý

- Tạo một bộ lọc từ bất kỳ cách tìm kiếm nào sử dụng một bộ lọc tùy ý.
- Nhấp Create custom filter trên menu My NCBI Filters.
- Điền vào biểu mẫu để tạo bộ lọc:
  - Tên này sẽ hiển thị trên trang kết quả PubMed của bạn.
  - Nhấp Run Filter để kiểm tra các kết quả của bạn.

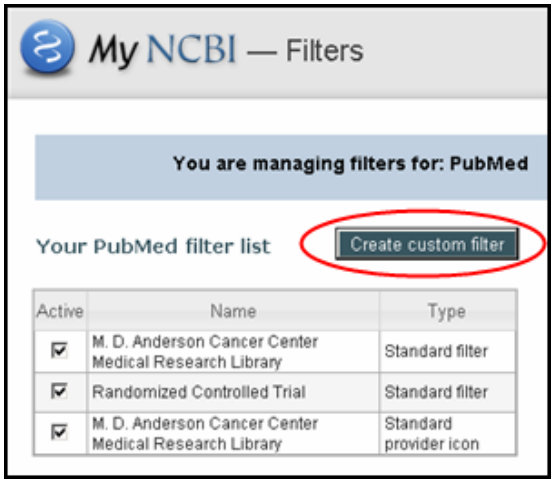

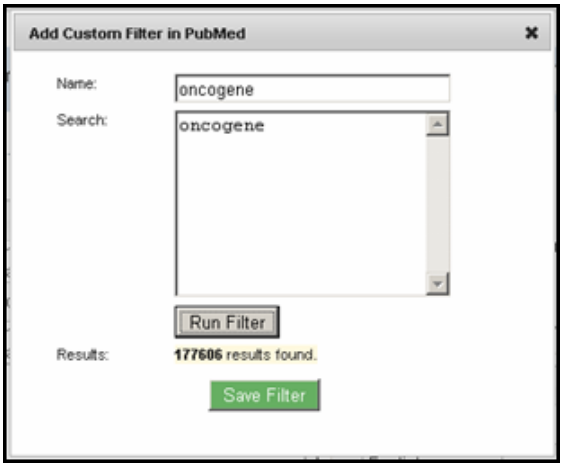

Sử dụng các liên kết bộ lọc

- Nhấp vào một tên bộ lọc để đến các trích dẫn của một bộ lọc cụ thể.
- Khi bạn nhấp vào tên bộ lọc để xem các kết quả của một bộ lọc, dấu (+) sẽ xuất hiện trong menu:

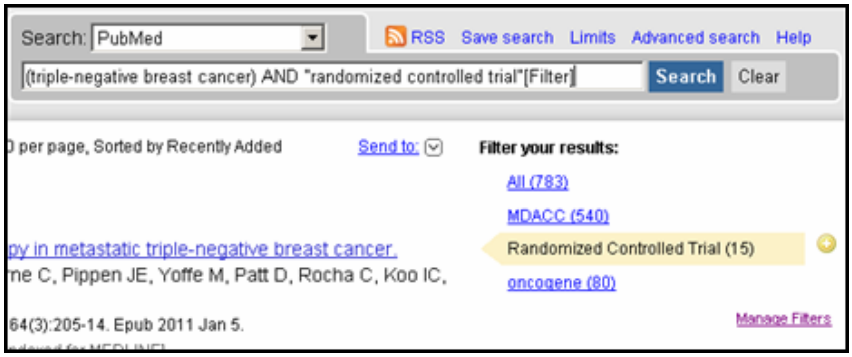

Nhấp vào biểu tượng + để thêm bộ lọc này vào ô tìm kiếm.

Search Tip:

- Các bộ lọc thêm vào bằng biểu tượng (+) sẽ hiển thị trong ô tìm kiếm với đuôi [Filter].
- Nếu bạn muốn lưu tìm kiếm này, hãy nhấp vào Save Search.
- Nhiều bộ lọc tương đương với một Limit (xem trang 40). Cả hai phương pháp sẽ cho ra cùng các kết quả.

NCBI Site Preferences

- Có ở phía trên trang chủ My NCBI.
- Có hiệu quả khi bạn đăng nhập vào My NCBI.

Cấu hình thường gặp (đối với tất cả các cơ sở dữ liệu NCBI):
- Lưu một địa chỉ e-mail dành cho các cập nhật e-mail.
- Tô sáng các từ tìm kiếm trong truy cập.

Cấu hình PubMed:
- Mở dữ liệu bổ sung trong hiển thị Abstract theo mặc định.
- Cài đặt Document Delivery của bạn và/hoặc Outside Tool.
- Tắt chức năng Auto Suggest, vốn hiển thị những tìm kiếm được đề nghị khi bạn gõ vào ô tìm kiếm PubMed.
- Chọn Result Display Settings mặc định (định dạng, số lượng mỗi trang và thứ tự sắp xếp).

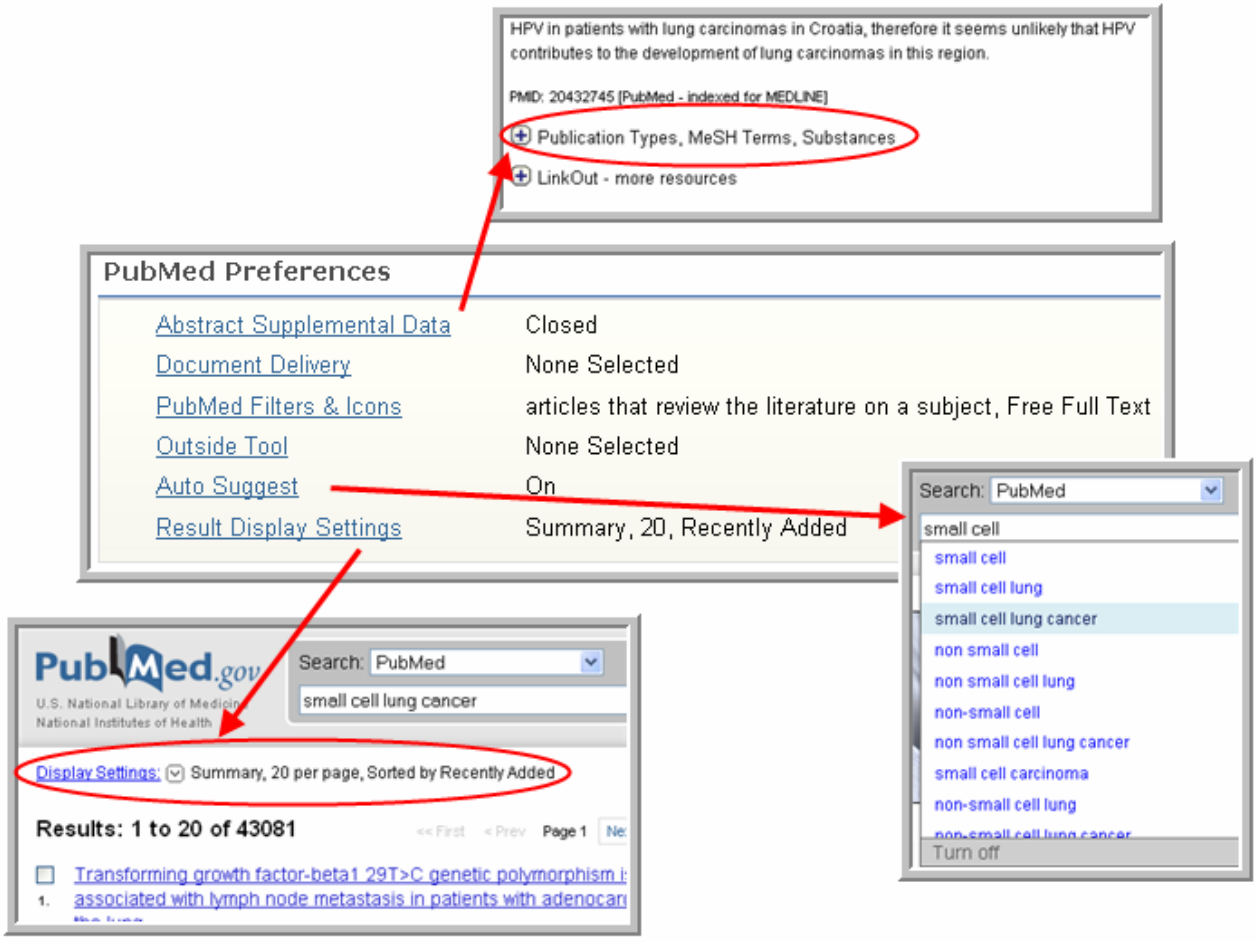

Hãy xem minh họa về những chức năng My NCBI khác nhau. Nhấp vào PubMed Tutorials bên dưới More Resources từ trang chủ PubMed hoặc vào trực tiếp: http://www.nlm.nih.gov/bsd/disted/pubmed.html

GHI CHÚ

Clinical Queries

- Có trên trang chủ PubMed; cũng có ở phía dưới màn hình Advanced Search
- Có 3 bộ lọc tìm kiếm từ trang này:
  - Clinical Study Categories
  - Systematic Reviews
  - Medical Genetics
- Nhập (các) từ của bạn, nhấp Search và chọn Category, Scope hoặc Topic (nếu phù hợp).
- Nhấp **See all** để tiến hành tìm kiếm trong PubMed.

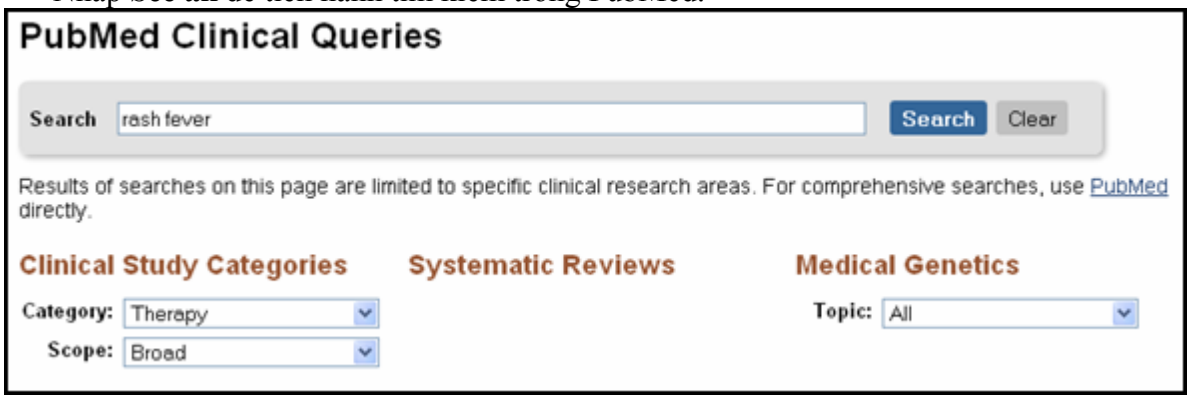

Clinical Study Categories

- Vấn tin tìm kiếm đặc biệt này dành cho những nhà lâm sàng và có "filters" tìm kiếm cài đặt sẵn dựa vào nghiên cứu của TS.BS. R. Brian Haynes tại Đại học McMaster, Canada.

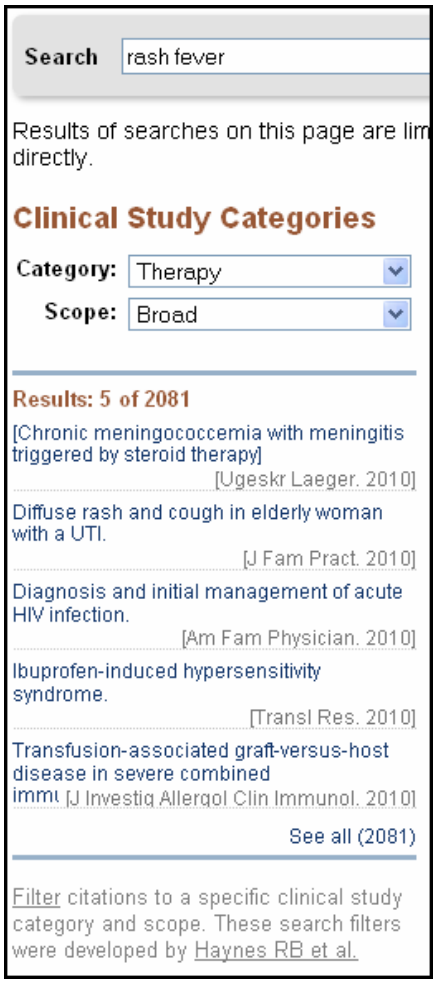

Năm loại hoặc bộ lọc nghiên cứu được cung cấp:

- nguyên nhân (etiology)
- chẩn đoán (diagnosis)
- điều trị (therapy)
- dự hậu (prognosis)
- các hướng dẫn dự đoán lâm sàng (clinical prediction guidelines)

Hai loại hoặc bộ lọc nhấn mạnh được cung cấp:

- narrow, specific search -- sẽ lấy những trích dẫn chính xác hơn, liên quan gần hơn nhưng số lượng truy cập ít hơn.
- broad, sensitive search -- gồm những trích dẫn có liên quan nhưng có thể có một số ít liên quan; sẽ có số lượng truy cập nhiều hơn.

Thí dụ: *Hãy tìm những trích dẫn về ban đỏ (rash) có sốt (fever) sử dụng mặc định điều trị (therapy) và tìm kiếm rộng (broad).*

Systematic Reviews

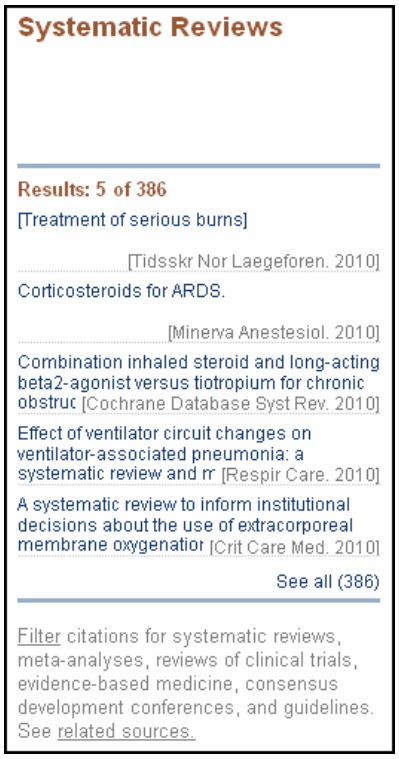

- Chức năng này nhằm giúp các nhà lâm sàng định vị các bài tổng quan hệ thống và các bài báo tương tự.
- Nó truy cập các bài tổng quan hệ thống, phân tích gộp, tổng quan các thử nghiệm lâm sàng, y học chứng cứ, hội nghị đồng thuận và hướng dẫn. Trích dẫn từ các tạp chí chuyên về nghiên cứu tổng quan lâm sàng cũng có.

Thí dụ: *Hãy tìm các tổng quan hệ thống về liệu pháp hít (inhalation therapy) đối với viêm phổi (pneumonia).*

Bộ phụ này có thể kết hợp trực tiếp với các từ tìm kiếm khác sử dụng AND systematic [sb]. Thí dụ lyme disease AND systematic [sb].

Theo cách khác, bạn có thể chọn Systematic Reviews từ menu kéo xuống Subset trên màn hình Limits.

Tìm kiếm Medical Genetics

- Tìm những trích dẫn có liên quan đến những chủ đề khác nhau trong di truyền y khoa.
- Mặc định là **All**. Sử dụng ô kéo xuống để chọn chủ đề ưa thích.
- Được soạn với sự kết hợp với nhân viên của GeneReviews: Genetic Disease Online Reviews tại GeneTests, Đại học Washington, Seattle.

Thí dụ: *Hãy tìm các trích dẫn về thiếu máu hình liềm (sickle cell anemia) sử dụng loại Medical Genetics Genetic Counseling.*

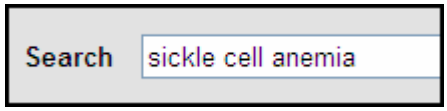

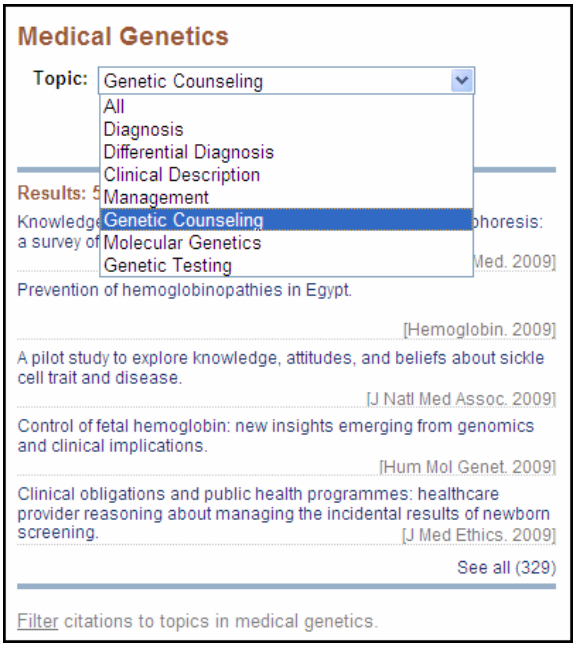

.

Các vấn tin đặc biệt – Health Services Research (HSR) Queries

Tại sao?

- Cung cấp một giao diện tìm kiếm để tìm những trích dẫn PubMed có liên quan đến chất lượng chăm sóc y tế **(health care quality)** và chi phí chăm sóc y tế (**health care costs**)

Ở đâu?

- Nhấp vào **Topic-Specific Queries** từ trang chủ PubMed; hoặc nhấp vào liên kết từ phía dưới màn hình Advanced Search
- Nhấp vào **Health Services Research (HSR) Queries** từ trang Special Queries

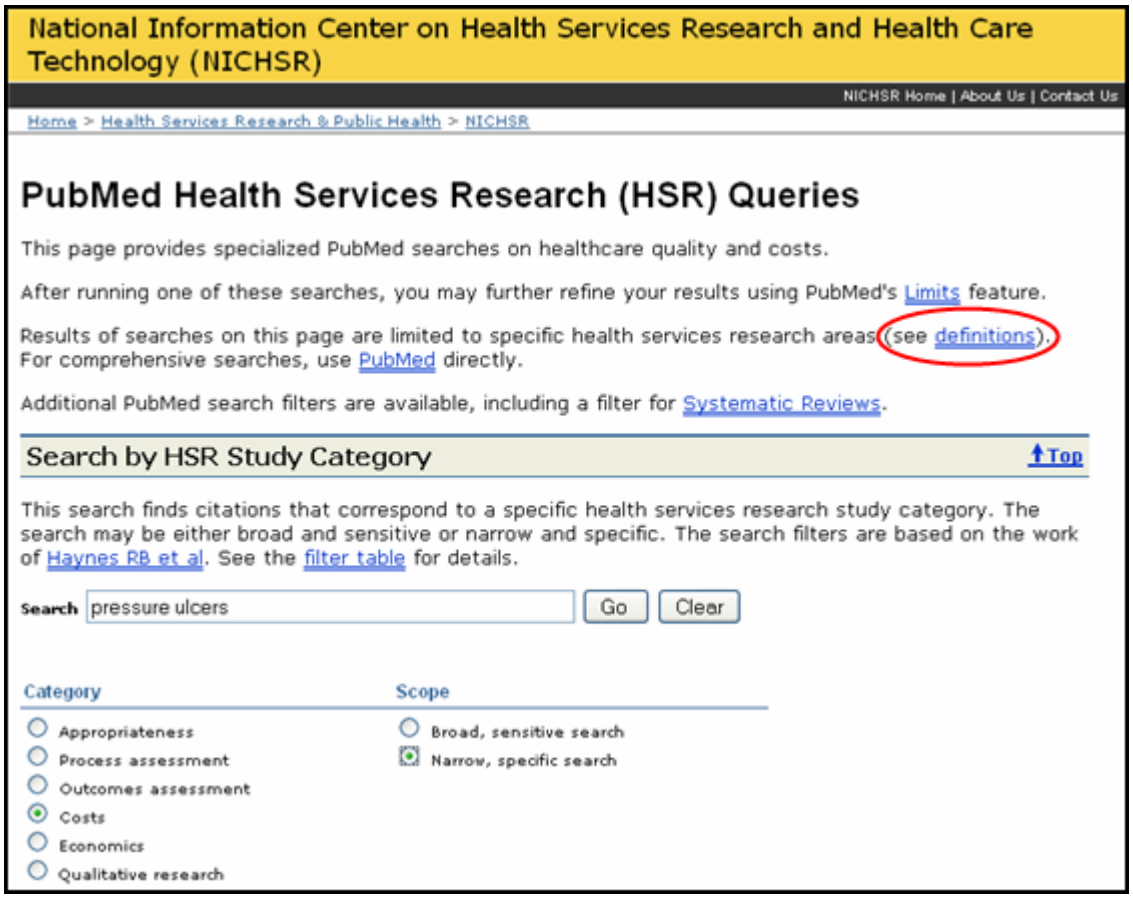

*Nhấp vào "**definitions**" để hiển thị những giải thích hữu ích về các loại HSR.*

Gõ các từ tìm kiếm vào đây.

Chọn loại (category) vào phạm vi (scope) thích hợp.

Liên kết đến PubMed

- Bạn có thể tạo các liên kết đến những trích dẫn cụ thể, các bộ trích dẫn hoặc các kết quả tìm kiếm PubMed.
- Để xem chỉ dẫn, xem Creating Links to PubMed tại http://www.nlm.nih.gov/services/pubmed_links.html.

E-Utilities

- E-Utilities cung cấp truy cập đến dữ liệu Entrez bên ngoài giao diện vấn tin mạng thông thường.

Tại sao sử dụng E-Utilities?

- E-Utilities hữu ích đối với việc truy cập các bộ nhiều các PMID hoặc mẫu tin, hoặc các mẫu tin phù hợp với cách tìm kiếm.

Có những chỉ dẫn và yêu cầu cụ thể về việc sử dụng E-Utilities nhằm quản lý gánh nặng trên các máy chủ NCBI. Xem các văn bản E-Utilities trên trang chủ PubMed. Bạn có thể hỏi nhân viên IT của cơ quan để được hỗ trợ kỹ thuật.

Bài tập ôn

Chọn một hoặc hai trường hợp sau đây để ôn tập những gì bạn đã học được về PubMed. Sử dụng My NCBI Save Search và các chức năng Collections để lưu công việc của bạn.

1. Thầy thuốc khoa cấp cứu quan tâm về số lượng bệnh nhân đã rời bỏ khoa này mà không được nhìn thấy (thường vì họ cảm thấy đã chờ đợi quá lâu). Tìm các bài báo về hiện tượng này với PubMed.

2. Định vị thông tin về bệnh Pelizaeus-Merzbacher. Vui lòng tìm ngược đến 1988. Clinical Queries có giúp bạn tìm được thông tin về nguyên nhân?

3. Ảnh hưởng kinh tế của ung thư vú lên một cộng đồng là gì? Hãy xem xét sử dụng từ khóa phụ MeSH và/hoặc Health Services Research (HSR) Queries (theo liên kết đến Topic-Specific Queries trên trang chủ PubMed hoặc trang Advanced Search).

4. Tìm các bài báo tổng quan mới nhất về hội chứng Edwards.

5. Một phụ nữ bị sa sút trí tuệ (dementia) và các dấu hiệu bệnh lý thần kinh gợi ý một bệnh mạch máu não (cerebrovascular disease). Tìm thông tin về chẩn đoán và điều trị. Sử dụng Clinical Queries, tìm bằng Clinical Study Category.

6. Khảo sát những vấn đề y đức do cộng đồng khiếm thính nêu ra về cấy ghép ốc tai (cochlear implants). Xem xét sử dụng một bộ phụ hoặc tìm chuyên biệt tại các tạp chí thính học (sử dụng Broad Subject Term trong NLM Catalog Tools).

7. Tìm các tổng quan hệ thống về tai nạn (accidents) do thiếu ngủ (sleep deprivation) gây ra.

Xong chưa? Hãy đăng ký e-mail hoặc RSS cập nhật của NLM Technical Bulletin (bản tin web dành cho người tìm kiếm NLM) tại http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/stay_current.html.

Bài tập ôn: Giải đáp

1. Thầy thuốc khoa cấp cứu quan tâm về số lượng bệnh nhân đã rời bỏ khoa này mà không được nhìn thấy (thường vì họ cảm thấy đã chờ đợi quá lâu). Tìm các bài báo về hiện tượng này với PubMed.

Một cách:

emergency service, hospital AND patient dropouts AND time factors

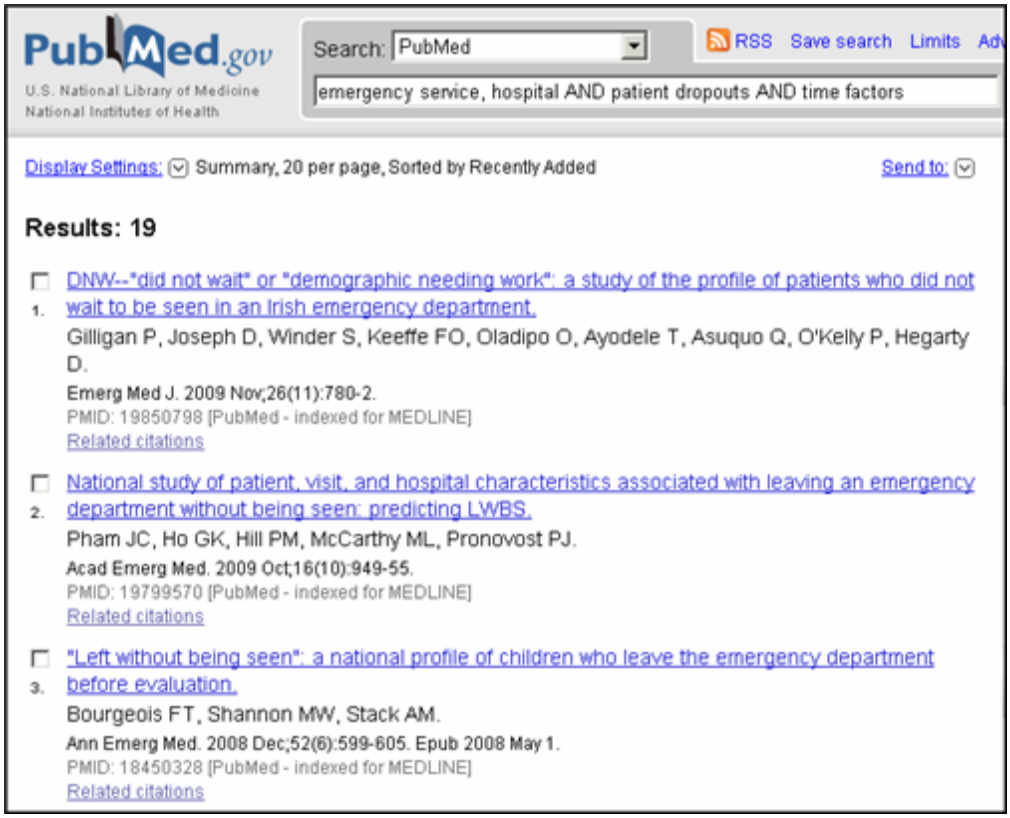

Sử dụng ngôn ngữ tự nhiên để bắt đầu tìm kiếm và sau đó xem lại từ khóa MeSH được sử dụng để phân loại các bài báo có liên quan để xác định kiểu phân loại đối với các bài báo có liên quan.

2. Định vị thông tin về bệnh Pelizaeus-Merzbacher. Vui lòng tìm ngược đến 1988. Clinical Queries có giúp bạn tìm được thông tin về nguyên nhân?

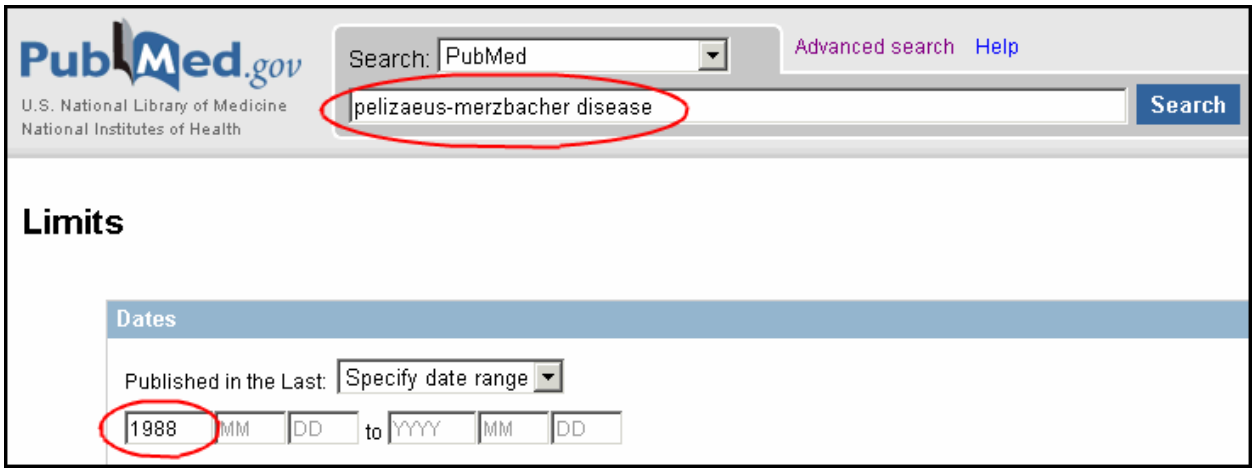

Lưu ý rằng bệnh Pelizaeus-Merzbacher được đưa vào MeSH năm 2000. Do các từ phân loại trước đó (Diffuse Cerebral Sclerosis of Schilder và Multiple Sclerosis) rộng hơn nhiều và từ Pelizaeus-Merzbacher được định nghĩa rõ vào 1988, tìm kiếm không có đuôi sử dụng ATM (nhặt những từ trong tên bài báo và tóm tắt thông qua tìm kiếm All Fields) hoạt động tốt. Tuy nhiên, nếu bạn giới hạn vào MeSH, bạn có thể muốn tìm:

Pelizaeus-Merzbacher disease [mh] OR (pelizaeus-merzbacher [tw] AND 1988:1999[pdat])

để bao gồm các trích dẫn xuất bản trước 2000, có Pelizaeus-Merzbacher trong tên bài báo, tóm tắt hoặc các trường chủ đề của mẫu tin (xem trang 84 về mô tả tìm kiếm Text Word [tw]).

Sử dụng Clinical Queries (tìm theo Clinical Study Category) để tìm thông tin nguyên nhân:

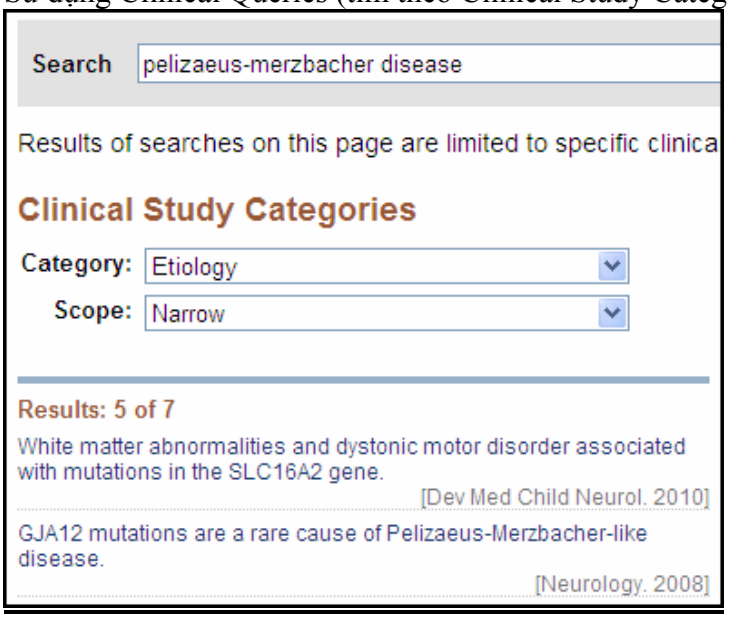

3. Ảnh hưởng kinh tế của ung thư vú lên một cộng đồng là gì? Hãy xem xét sử dụng từ khóa phụ MeSH và/hoặc Health Services Research (HSR) Queries (theo liên kết đến Topic-Specific Queries trên trang chủ PubMed hoặc trang Advanced Search).

Cách sử dụng từ khóa MeSH/từ khóa phụ khả thi:

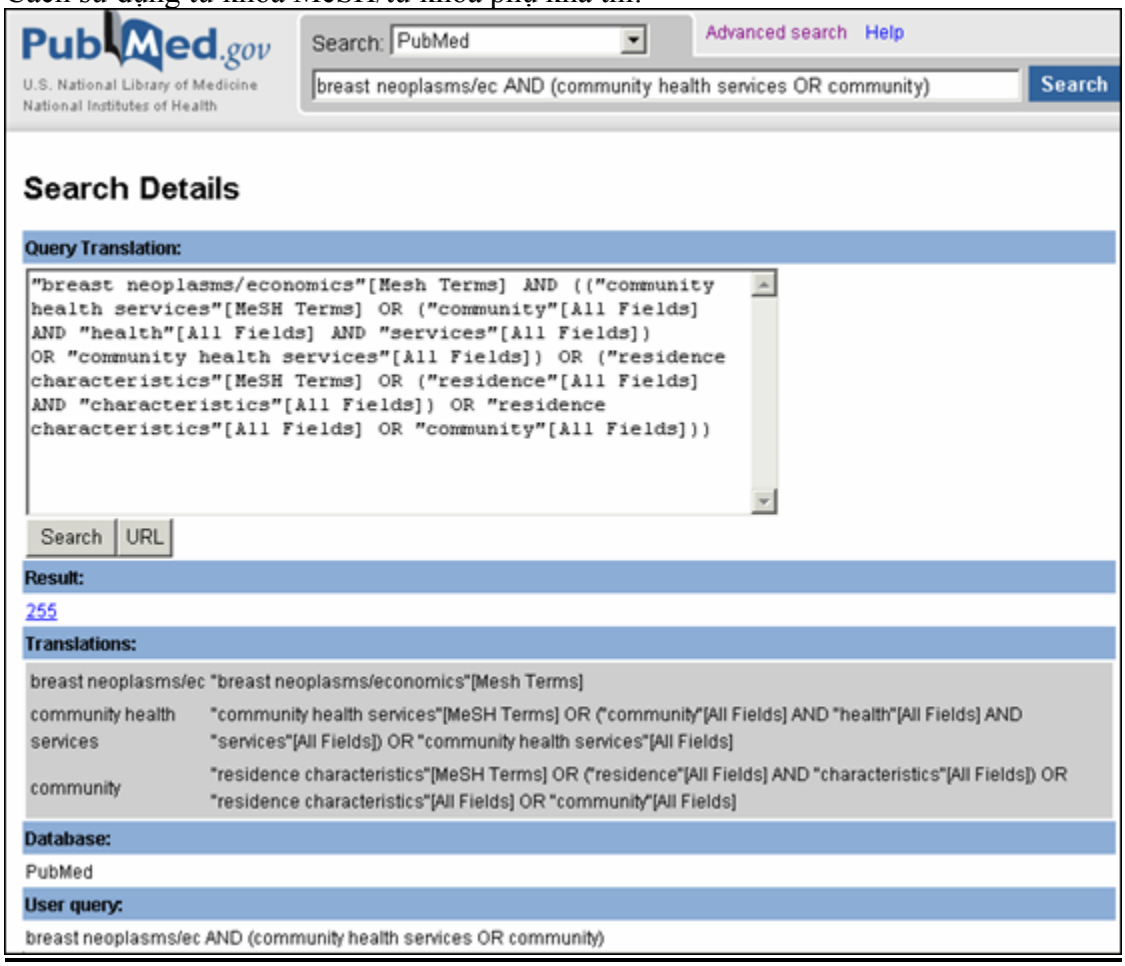

Sử dụng Health Services Research Queries từ trang Special Queries:

4. Tìm các bài báo tổng quan mới nhất về hội chứng Edwards.

- Tìm kiếm "edwards syndrome" như là một cụm từ để tìm kiếm từ tự động của PubMed không tách rời nó ra.
- Sau đó xem các trích dẫn và các từ khóa MeSH đã dùng để phân loại các trích dẫn để hình dung ra hội chứng Edward là gì. Từ xem xét này, bạn chắc chắn rằng hội chứng Edwards là một Trisomy, đặc biệt là Trisomy 18.
- Nếu kiểm tra cơ sở dữ liệu MeSH, bạn thấy Trisomy 18 không phải là một từ khóa MeSH.
- Khi tiếp tục xem các trích dẫn có liên quan, bạn thấy các kiểu phân loại sử dụng hai từ khóa MeSH là Trisomy và Chromosomes, Human, Pair 18 đối với hội chứng Edwards.
- Do đó, cách tìm kiếm được đề nghị có thể là:

(trisomy [mh] AND chromosomes, Human, Pair 18 [mh])

- Nhấp vào bộ lọc Review để xem các bài báo tổng quan của truy cập này.

5. Một phụ nữ bị sa sút trí tuệ (dementia) và các dấu hiệu bệnh lý thần kinh gợi ý một bệnh mạch máu não (cerebrovascular disease). Tìm thông tin về chẩn đoán và điều trị. Sử dụng Clinical Queries, tìm bằng Clinical Study Category.

Do chỉ được chọn một Clinical Study Category một lần, bạn phải tiến hành 2 tìm kiếm riêng lẻ từ trang Clinical Queries và sau đó sử dụng chức năng History trong màn hình Advanced Search kết hợp chúng lại với nhau để cho ra kết quả cuối cùng. (Mẹo: Có một liên kết đến Clinical Queries phía dưới màn hình Advanced Search).

Clinical Study Category tìm kiếm chẩn đoán (diagnosis) tập trung vào phạm vi hẹp:

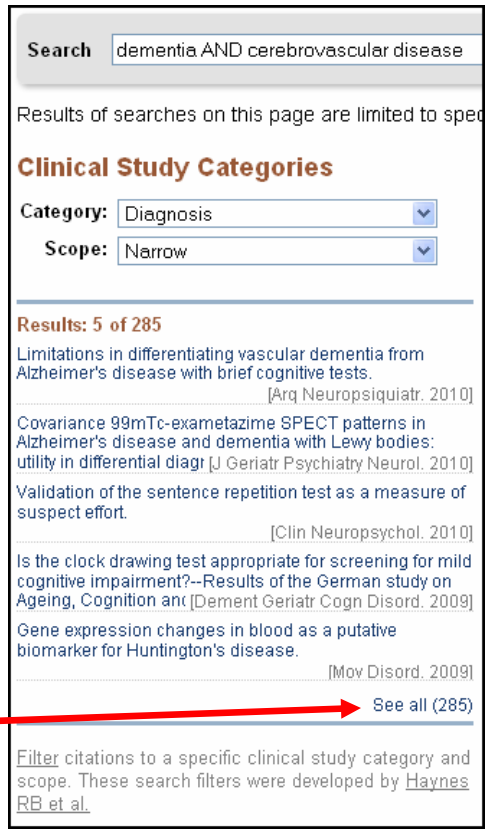

Nhấp vào **See all** để tìm kiếm trong PubMed:

Clinical Study Categories tìm kiếm điều trị (therapy) tập trung vào phạm vi hẹp:

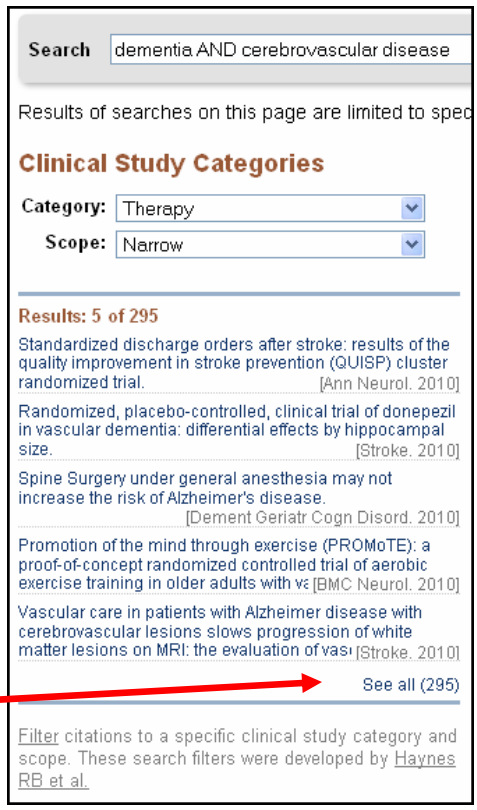

Nhấp vào **See all** để tìm kiếm trong PubMed:

Sử dụng chức năng History, kết hợp hai tìm kiếm riêng lẻ sử dụng toán tử Boolean OR:

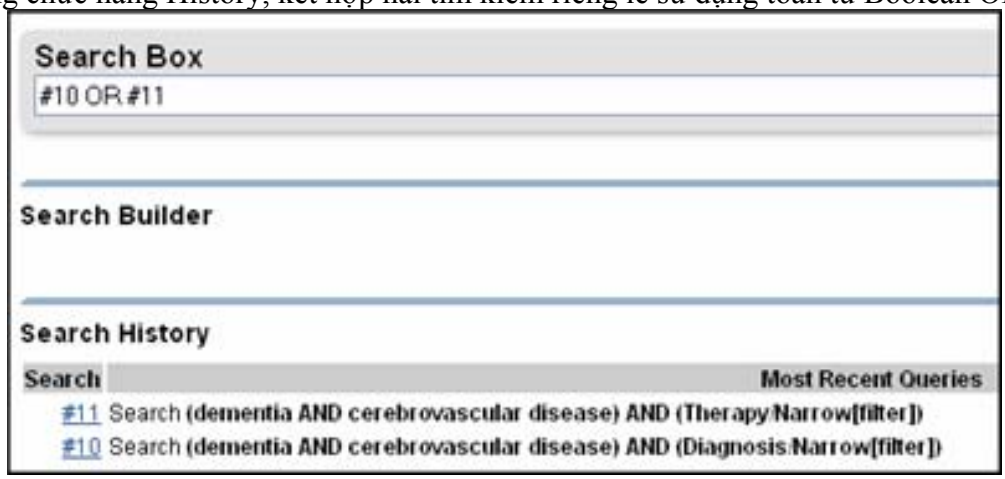

6. Khảo sát những vấn đề y đức do cộng đồng khiếm thính nêu ra về cấy ghép ốc tai (cochlear implants). Xem xét sử dụng một bộ phụ hoặc tìm chuyên biệt tại các tạp chí thính học (sử dụng Broad Subject Term trong NLM Catalog Tools).

Tìm kiếm cochlear implants áp dụng Bioethics Subset Limit:

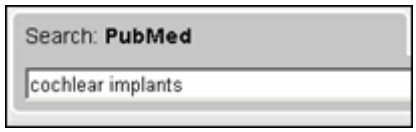

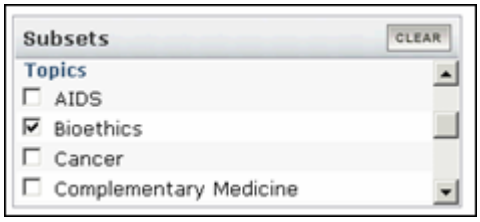

Nếu muốn, bạn có thể giới hạn tìm kiếm này vào các tạp chí thính học:

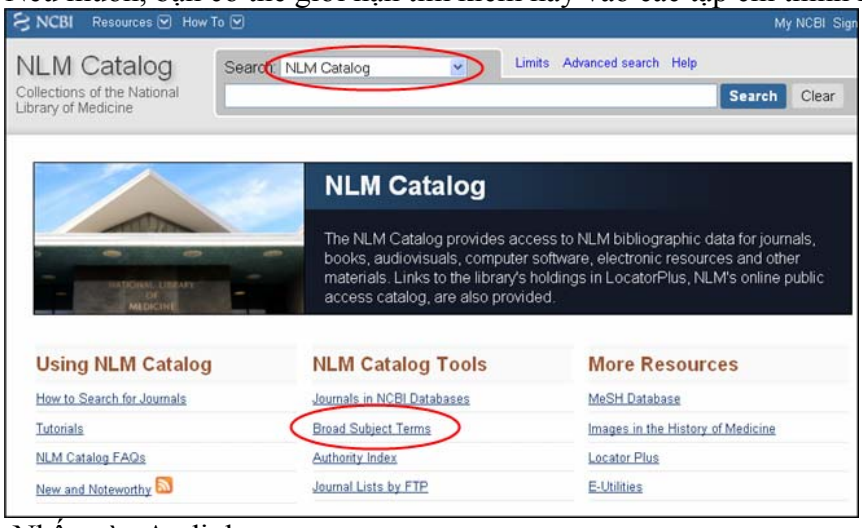

Nhấp vào Audiology:

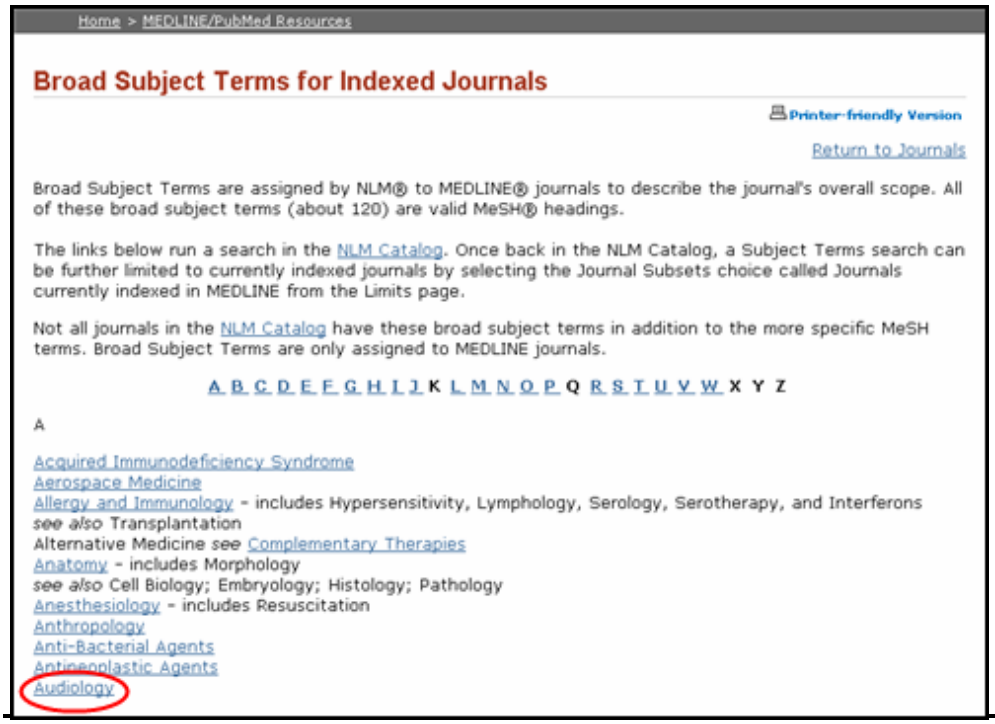

Vào Limits và chọn Currently indexed in MEDLINE:

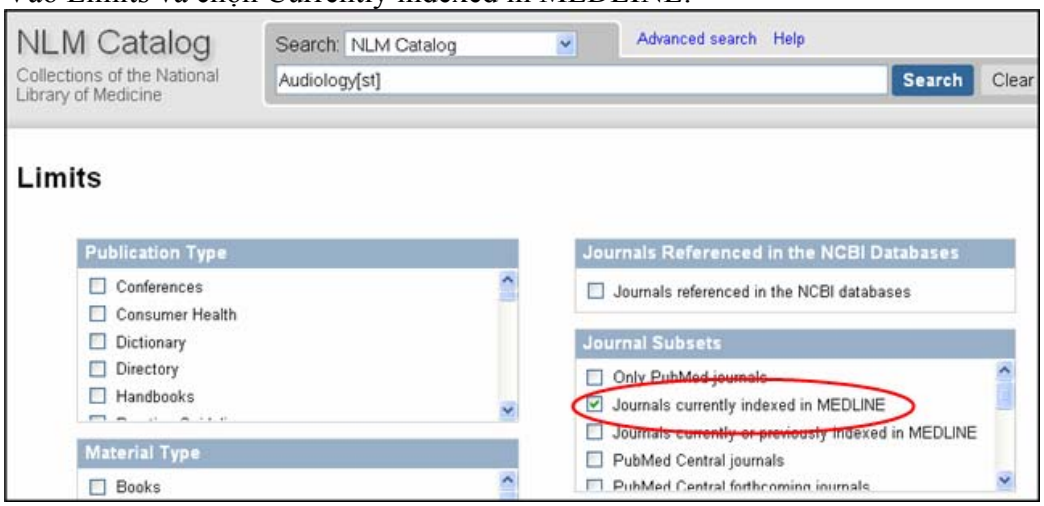

Bây giờ chọn các tạp chí thính học bạn quan tâm và nhấp Add to search builder:

Sau đó nhấp nút Search PubMed.

Bây giờ vào PubMed Advanced Search và kết hợp hai tìm kiếm từ Search History:

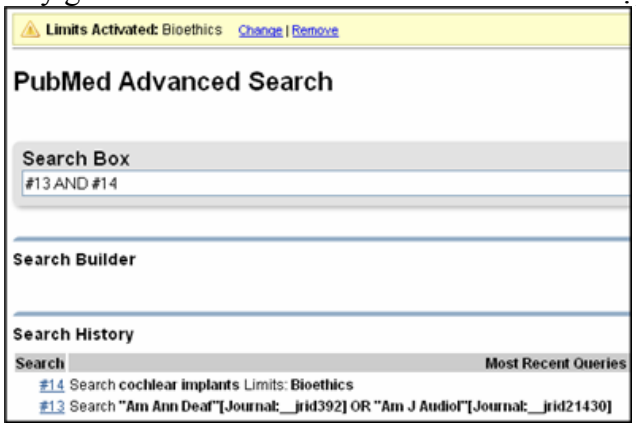

7. Tìm các tổng quan hệ thống về tai nạn (accidents) do thiếu ngủ (sleep deprivation) gây ra.

   Sử dụng Limits:

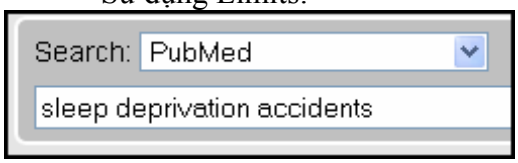

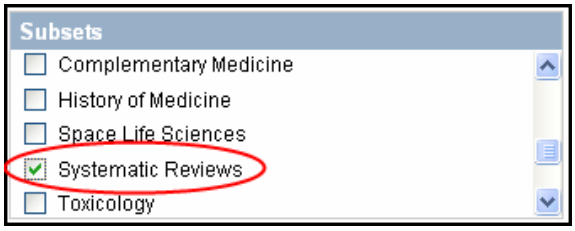

GHI CHÚ

Cập nhật PubMed

NLM Technical Bulletin

- Là bản tin mỗi hai tháng dành cho người tìm tin trực tuyến NLM.
- *NLM Technical Bulletin* giúp người tìm tin biết:
  - những thay đổi và cải tiến đối với các hệ thống truy cập NLM
  - những thay đổi đối với từ vựng MeSH
  - các mẹo tìm kiếm
- *Technical Bulletin* xuất bản trên trang web NLM và liên kết từ trang chủ NLM ở góc dưới trái. Địa chỉ URL là: **http://www.nlm.nih.gov/pubs/techbull/tb.html**

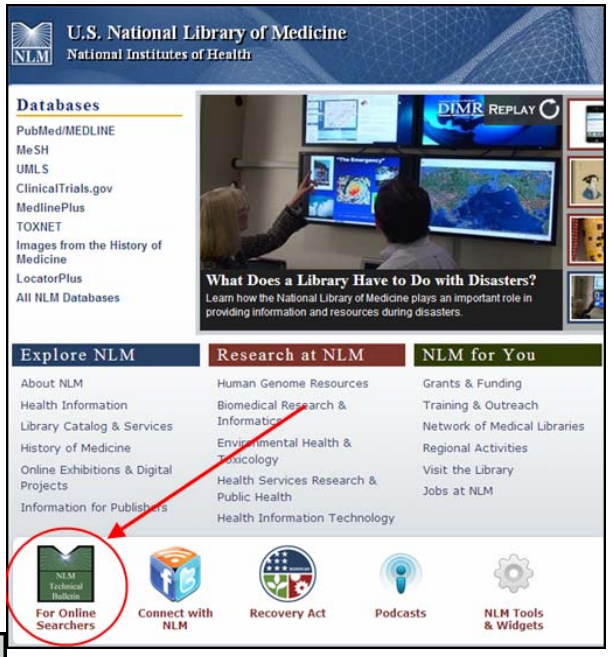

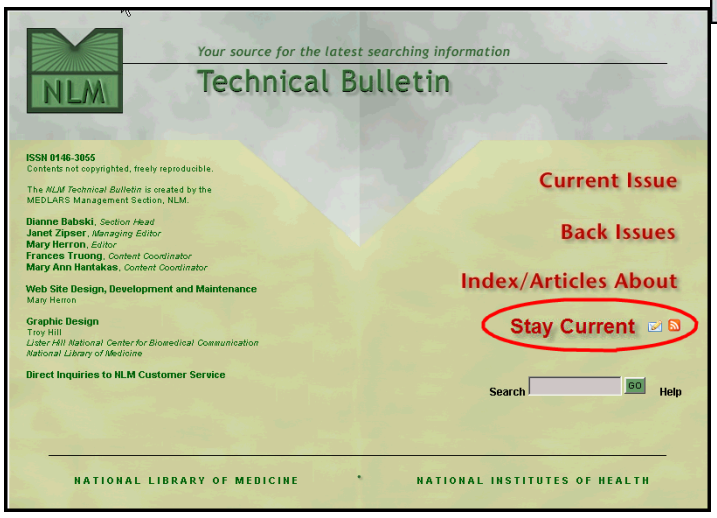

Nhấp **Stay Current** để tìm thông tin về các tùy chọn e-mail và RSS đối với *Technical Bulletin*, danh sách gửi thư hàng tuần *NLM Announces* và khay NLM RSS.

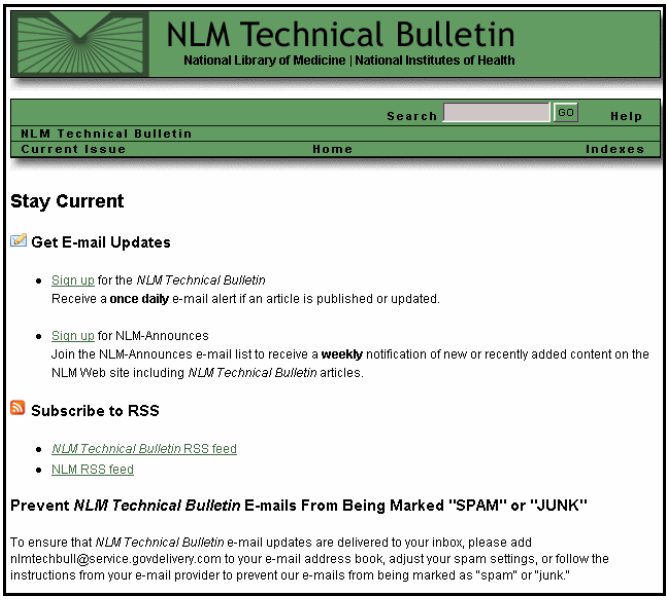

PubMed New and Noteworthy

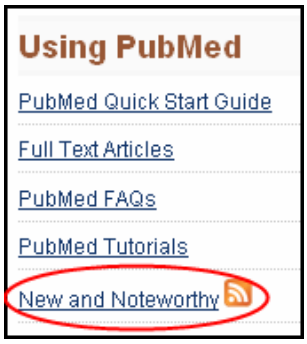

Các thông báo ngắn về những cải tiến và thay đổi mới đối với PubMed, các tạp chí và cơ sở dữ liệu MeSH được đưa lên New and Noteworthy của PubMed, truy cập được từ trang chủ PubMed bên dưới Using PubMed và có ở dạng khay RSS. Các thông báo thường liên kết đến nhiều chi tiết hơn trong *NLM Technical Bulletin*.

PubMed Tutorial và Quick Tours

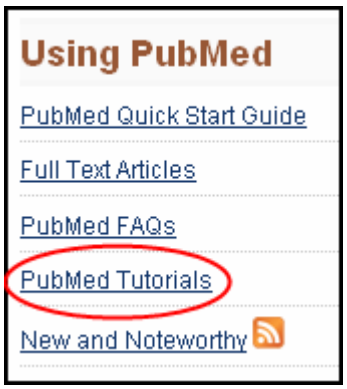

Nhấp vào liên kết PubMed Tutorials trên trang chủ PubMed để nhận chỉ dẫn bổ sung về sử dụng PubMed.

Tutorial bao gồm tất cả các tài liệu có trong lớp học PubMed cả ngày.

The Quick Tours là trình diễn ngắn về các mẹo tìm kiếm, các chức năng và các công cụ hữu ích.

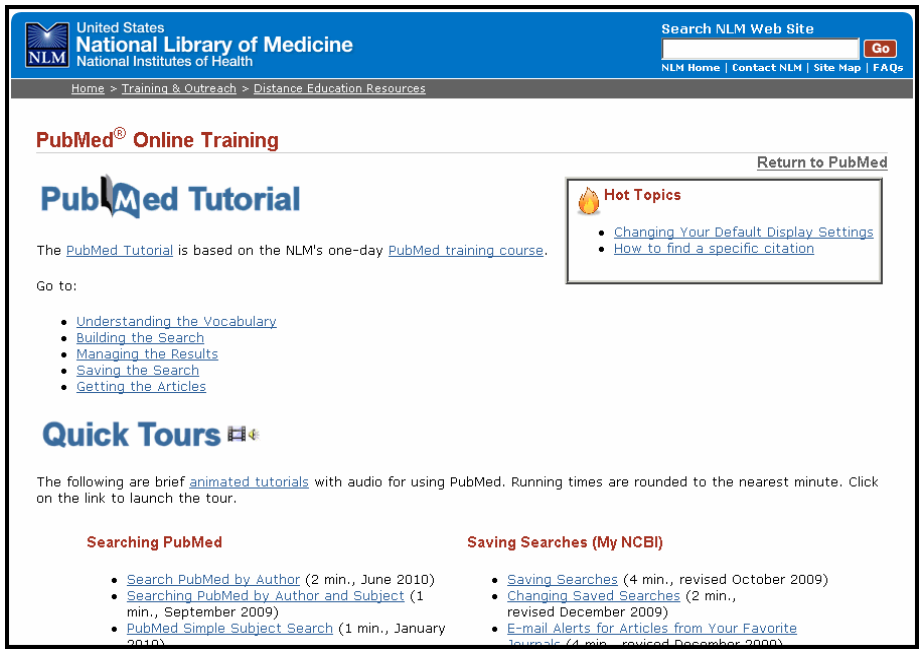

PubMed Alerts

Nhận một thông báo e-mail trong trường hợp có sự cố nghiêm trọng về hệ thống PubMed. Vào https://list.nih.gov/archives/pubmed-alerts.html và nhấp vào **Join or leave the list, or update options**.

Nhận giúp đỡ

Liên hệ NLM Customer Service nếu bạn cần sự giúp đỡ hoặc có câu hỏi về PubMed.

E-mail	**custserv@nlm.nih.gov**
Toll-Free Phone	**1-888-FINDNLM (1-888-346-3656)**

Trên bất kỳ trang PubMed nào, theo liên kết **Write to the Help Desk** ở cuối trang:

Bạn sẽ đến trang này:

GHI CHÚ